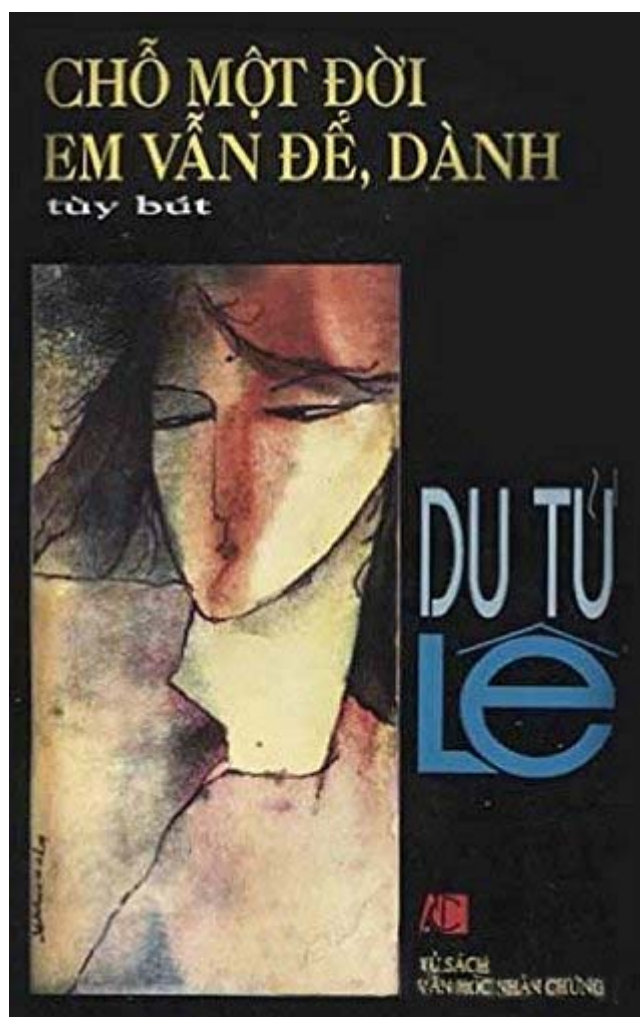




Du Tử Lê

Chỗ Một Đời Em Vẫn Để, Dành

MỤC LỤC

Sao nổi niềm tôi tươm xốt, xa
Nhìn tôi đi: em sẽ hiểu/ mưa /về
Biển hoàn lương, vui
Phía Biển Động
Mũi Đình Người Đóng Nốt Xuống Tôi Đi
Riêng: Biệt Ly...Quá Đỗi!
Đường ngôi không tiếng gọi
Chỗ một đời em vẫn để, dành
Hiểu Rất Rõ: Sống Làm Chia Biệt
Chân Chưa Đi; Hồn Tợ Cửa Sông, Về

Sao nổi niềm tôi tươm xốt, xa

*"những con tôm bươi thay tim khác
"sao nổi niềm tôi tươm xốt xa."
Thơ Du Tử Lê*

Biển ồn ào thét đuổi dăm cánh chim chiều thần thờ, bất định; tuồng sợ chúng tuyệt vọng, sinh liêu, gieo mình xuống đáy. Hoặc giả, sâu xa hơn, sóng không muốn chúng chứng kiến cảnh biển đang lén lút thả những/ chiếc dù/ mùi hương/ đêm tối lên vạt ngọn rừng dương nám, nở. Gió cầu nhàu, hổi hả lục soát những miếng thiếc lỗ chỗ, bùi riu lấy nhau, che trên ít hàng ghế nylon sặc sỡ/ mướt/ dưới và; những gốc cây khô mốc vì thiếu hơi người. Ngọn nuui1 như chiếc răng nanh hàm dưới, đen xỉ, sứt mẻ, lòi ra nơi khóe miệng trái, nhấp nhồm trong những vòng sương muối. Thình lình, gió tắt tiếng. Sóng vớt vát thêm ít hồi vật vã, rồi cũng bầm bụng thở đều, nhẹ lại. mây ùn ùn kéo tới. Mọi khoảng cách thân hẹp. những chiếc dù/ mùi hương/ đêm tối trên vạt ngọn rừng dương nở nứt, rơi chụp lên bãi. Đêm hiện ra đột ngột, như cô gái câm, diếc, lờ thì với ngậm ngùi tê liệt. Những ngậm ngùi/ tê liệt nhẩn thín, thân thuộc tới không còn cảm, thức.

Một trong bốn người, đang ngả lưng trên ghế bố, bật dậy:

"Mưa mát."

Tiếng nói của người đàn ông có một mi mắt bị dờn ăn, ném ra, tựa một miếng chai, cứa trên nền đá cứng. Nó bay biến như cánh chim bị nuốt chửng trong chiếc bao tử lớn. Phát hiện của người đàn ông càng khiến bầu khôn khí thêm ngọt ngọt. Sự thất lạc tới oi bức, đẩy mỗi người va vào chân tường suy nghĩ, đặc quánh những che đậy, dấu diếm, riêng.

Như để bảo kê cho cảm nhận của mình, vẽ bồn chồn, bối rối, thấy rõ trên gương mặt hốc hác của người đàn ông. Khuôn mặt mới đó còn chớp lóe bao kiêu hãnh/ bất mãn quá khứ và, tương lai ngợp hy vọng. Anh bị ung thư phổi. Một lá đã được bàn tay thần kỳ của bác sĩ cho đi chơi chỗ khác. Lá còn lại, được anh nâng niu đưa vào cuộc chạy đua. Một bên, thần chết; một bên, anh và, ông thầy thuốc Nam. Người tự nhận có khả năng trị bá bệnh; luôn ung thư và Aids.

Theo vợ anh, người đàn bà đầy đà (dư nước?), ngồi cạnh, thì, ông thầy chữa bệnh, như có sử mạng phải làm phước, chứ không vì tiền. Dĩ nhiên, con bệnh ngấm hiểu, muốn ân hưởng tối đa sự linh thiêng, màu nhiệm kia, phải biết lót tay thầy. Mà, vật lót tay thực tế nhất, khôn ngoan nhất, có gì hơn tiền? Một xã hội bị phá sản tận gốc vì miếng ăn, bao giờ cũng nê ra từ đất thó, những "thầy,cô" đóng vai cứu nhân độ thế!

Đêm, như cô gái câm, diếc, lờ thì với nổi ngậm ngùi in, khắc, tẻ hàng, cuối mắt, như đuôi cá. Người đàn bà đầy đà thu hai cánh tay trên vai ghế, khoanh lại trước ngực, đúng lúc cơn ho khan trờ tới. Có thể nàng muốn nói một lời gì đó, đỡ cho chồng và; cơn ho đến không đúng lúc (?)

Người đàn ông ngồi đối diện người đàn bà đầy đà, nhòai người trên mặt bàn hẹp, mời thuốc chồng bà. Người đàn ông có một mi mắt bị dờn ăn ngập ngừng, chưa biết có nên đón lấy.

Người đàn bà ngồi cạnh người đàn ông thứ hai nín lại. Nhìn vào mắt nàng, anh chợt nhớ căn bệnh bạn. Anh

gật đầu, thờ dài, thay lời xin lỗi và, cảm ơn. Tự đốt cho mình một điếu thuốc, anh đắm đắm nhìn, biển.

Trăng thượng tuần, cùng lúc nhuộm vàng vũng biển và; lia những miếng kim khí mỏng, liếc qua liếc lại dưới chân sóng. Người đàn ông lần tay qua bên người đàn bà có đôi mắt biết nói. Anh tìm thấy những ngón tay dài, nhưng chai, nhám. Người đàn bà rung mình, định rút tay về. Người đàn ông nhấn mặt. Anh bóp những ngón tay mắc cỡ trong tay mình, tựa muốn bóp tan, xự xa cách hay, niềm rạo rức thăm thì, rất sóng.

Người đàn ông có một mí mắt dờn ăn đường bị ám ảnh, không phải cơn mưa tron dự đoán, mà; bị vây khốn bởi chính dự đoán của mình.

"Mưa mát."

Người đàn bà đẩy đà gỡ đôi tay đánh đai quanh lồng ngực, tỏ một hơi dài, tựa mừng rỡ đã tháo gỡ được cái đai sắt quá lớn, bao quanh thùng gỗ mảnh. Nàng nói:

"Có thể. Đừng sợ, anh."

"Không. Mưa mát!"

Người đàn ông đáp như trong cơn mộng du.

"Không. Mưa mát!"

Anh cho thấy tựa câu trả lời "*không sợ*" của anh và, dự cảm "*mưa mát*" là hai sự kiện biệt lập hoàn toàn, không ăn nhập gì tới nhau.

Người đàn bà thoáng khó chịu, nhưng vẫn nhìn chồng bằng ánh mắt thương yêu, kiên nhẫn (hay làm ra vẻ kiên nhẫn,) nâng ly nước ngọt lên môi. Nàng muốn nuốt trôi cái oi bức, ngọt nhạt của cơn mưa lẫn quất đầu đó nơi chồng? Nàng muốn trấn áp cơn oi bức, ngọt nhạt khác, vừa dấy lên nơi nàng (?) Thí dụ, đêm, như người cô gái câm, điếc, lỡ thì ngậm ngùi nung nấu tiếc rẻ, trong so sánh, tưởng tượng về những vuốt ve, những ôm ấp, những chần gối mà bạn nàng có được. Rõ ràng trưa nay, tại chỗ, nàng bắt gặp người đàn ông có thói quen thờ dài, nằm dề lên bạn nàng trong phòng, giữa lúc nàng đẩy cửa bước vào, tìm họ, đi ăn.

Trí tưởng tượng nào cũng có khả năng tự tháp cho nó cả nghìn đôi cánh ước mơ thắm kín, lớn.

Trí tưởng tượng nhắc nhở người đàn bà đẩy đà lên những tầng trời cao, hút. Nó mở banh những cánh cửa ần ỨC. Những cánh cửa dục tính. Nó làm thành những ngọt nhạt, những oi bức và, cho nàng dự cảm "*mưa mát*". Nhưng là một cơn mưa khác. Cơn mưa khát khao, đổ trên vùng đất nóng rẫy, xao xuyến.

Người đàn ông có thói quen thờ dài, búng mẩu thuốc về phí ngọn núi. Đóm lửa vạch một đường thẳng trước khi rớt. Anh chờ đợi một đám cháy rừng. Một đám cháy? Nên lắm chứ. Tại sao không (?) khi mọi người, luôn anh, vốn là đồng củi nỏ, kho thuốc súng, sẵn sàng đợi, nổ.

Người con gái nói (bằng mắt) điều gì đó với bạn. Người đàn bà đẩy đà gật đầu. Nàng đứng lên. Người đàn ông đứng lên. Họ đứng dưới những chiếc dù mùi hương/ đêm tối/ trên vạt ngọn rừng dương nở, nứt cùng, cái ngọt nhạt, oi bức của mọi cố gắng hòa nhập bất thành giữa bốn người và, cơn mưa trong dự đoán của người đàn ông.

Đêm, như cô gái câm, điếc, lỡ thì với ngậm ngùi nung nấu mùi biển tanh, nuốt xuống. Người đàn ông nói với bạn:

"Tôi ra biển"

Người đàn ông có một mí mắt dờn ăn, tuồng chưa ra khỏi cơn mộng du, gật đầu:

"Hai người đi đi, Mưa mát,"

Họ đi bên nhau với một khoảng cách nhạt nhẽo. Tựa cả hai cùng cảm thấy ngỡ ngàng, lúng túng bởi mỗi bước chân, mỗi cử động của họ đều đang bị...dờn ăn. Hay chúng đang bị ăn trong những cơn mắt canh

chừng bởi niềm ngậm ngùi sùng sục ganh tỵ?

Trăng nhuộm biển vàng thẫm và, những miếng kim khí liếc qua liếc lại dưới chân sóng dường lớn hơn, nhậm lẹ hơn khi họ tới gần mé nước.

Người đàn bà quen nói bằng mắt nhìn ngược về rừng dương. Dãy hàng quán chỉ còn là khối đen nhận ra được nhờ những tảng sáng xanh yếu, vậy lam nham từng vũng nhỏ. Nàng cầm lấy tay người đàn ông (bằng tất cả liều lĩnh?) Tay nàng như khối nước đá có nhiều cạnh cứng.

"Anh ấm quá."

Người đàn bà thì thầm. Hơi thở đầu tiên thành tiếng của nàng, lập tức, bị sóng gạt phăng đi một cách tội nghiệp. Nó cũng tội nghiệp như than vãn rứt rứt, tuyệt vọng của nàng vậy. Người đàn ông dừng bước. Họ quay lưng lại rừng dương. Anh quàng tay qua vai người đàn bà, tự hỏi không biết có phải nàng muốn nói tay anh ấm?

Trần mây vẫn nặng, thấp. Mùi tóc khét nắng, mùi cát oi, mùi cá mú tanh ngộp, mùi tro than biệt ly còn âm ỉ cháy. Anh ngửi được luôn mùi tức tưởi, mùi thương yêu và thù hận; mùi rạo rức hâm hấp mồ hôi và, mùi trả thù nấu, rịn.

"Nếu anh biết bao nhiêu năm, bao nhiêu tháng, mỗi khi nhìn biển, mỗi khi thấy sóng, em chỉ muốn buồn mình, gieo trọn cái xác thân vô nghĩa của mình xuống đáy. Sống, đã chẳng ra gì, tại sao ta không tìm lấy cho mình một cái chết thanh thản, biệt tích. Đôi khi, em lại nghĩ, thật tức cười, biết đâu, em chả được gặp anh, nơi đó."

Người đàn bà nói "*thật tức cười*," nhưng trên gương mặt nàng lại chỉ hằn, nhô nổi hờn, oán.

Người đàn ông thở dài:

"Đấy hay ngọn vốn chỉ là một cách nói. Điều quan trọng, chúng ta là ai, thề nào giữa chia lìa."

Người đàn bà im lặng. Nàng không biểu lộ một phản ứng nào ngoài cử chỉ rúc đầu vào cổ người đàn ông. Nàng hít thở đầy một lồng ngực: đêm, cảm, điếc trong niềm góa bụa/ trắng vượt xa trên ngọn núi tối/ sóng, thủy chung rì rầm với tổ bầy bất biến tự thiên cổ (tùy mỗi trái tim, mỗi đất trời rộng hẹp, mà, cảm nhận và diễn dịch.) Lát sau, nàng nói, như tiếp tục đuổi theo, những ý nghĩ trước đó của nàng:

"Anh không thể hình dung đời sống em, sau chia lìa. Không ai, dù tự ti cách mấy, như em, có thể tưởng tượng được cảnh đời mình, đột nhiên/ chẳng lành/ không trọng lực/ không chẳng rề. Em không chờ đợi anh bỏ em, như thế. Em không chờ đợi cả một xã hội đảo ngược, đầu xuống đất, chân lên trời. Như thế. Như thế. Như thế. Anh tưởng tượng đi!"

Tưởng tượng? Không. Người đàn ông không thể cũng chẳng thấy cần thiết, tưởng tượng.

Bằng vào tấm lòng, bằng vào kỷ niệm, những điều thiết tha rung động cũ, hình ảnh người kia, là tấm gương soi trung thực nhất của kẻ này.

Anh với người đàn bà, ý nghĩ đó. Anh nói, như một thú nhận/ mặc cảm/ tội lỗi. Trước nhan Chúa mọi người đều bình đẳng. Nhưng trong đời sống, bình đẳng này lại là món hàng xa xỉ, trò câu khách của những con buôn chính trị.

Người đàn bà thở hắt ra, tựa thiên cổ, sóng vẫn hằng thở hắt ra như thế. Có chăng tùy mỗi trái tim, mỗi đất trời rộng hẹp mà, cảm nhận, và diễn dịch.

"Tấm gương và kẻ soi chưa bao giờ là hai mặt của một đồng tiền sống, chết. Phải chi em được kẻ soi gương."

"Sự hoán đổi vị trí có chăng, chỉ giúp ta thay đổi cách nhìn. Mọi hoán đổi không hề mang ý nghĩa đổi thay một định mệnh," người đàn ông đáp.

"Cách gì, kẻ soi gương vẫn có thể đi khỏi, trong khi tấm gương còn đó. Đời sống vẫn in hình, vẫn lưu vết; như con sông chảy xuôi mà, vẫn mang trong nó, mọi dáng trời buồn vui/ thời tiết trắc nết/ cận bã nhỏ/ đổ...Nó không thể phủ nhận những gì đã đi qua/ mặt gương/ tâm hồn/ thân xác. Chưa kể..."

"..."

"Chưa kể kẻ lấm bùn dù, hoàn cảnh nào, đều đã tự tước bỏ khỏi họ, quyền lớn tiếng nói tới những gì thuộc về thanh sạch, thuộc về cao quý."

"Tình yêu, tình yêu thật sự luôn làm tâm hồn ta thơm tho và lớn lao biết là chừng nào..."

"Cũng ti tiện, cũng bản thiêu biết là chừng nào, khi tình yêu chỉ mang lại cho ta những hèm cụt."

Người đàn ông hiểu, anh đang cuối đường. Anh đang hèm cụt. Anh hiểu, mới thanh sạch, mới bao dung, mới đại lượng dễ dàng, có được. Anh hiểu tấm gương/ dòng sông/ đêm, như cô gái điếc, câm lờ thì trong nỗi ngậm ngùi lở loét. Anh hiểu, cơn mưa, điều chờ đợi cuối cùng, ngọt ngạt nơi bạn.

"Cách gì, ta cũng phải sống. Đời sống chỉ nửa phần thuộc ta, nửa phần thuộc kẻ khác."

"Vâng"

Người đàn bà đáp với tất cả khả năng ngọt ngào, êm ái và thần phục, nhẩn nhục cố hữu. Cái ngọt ngào của óp đường bọc ngoài viên thuốc độc. Cái êm ái, dịu dàng khâu kín mặt phng83 bên trên của những con sóng ngầm, lấm lấm.

"Dù chỉ nửa phần, tại sao em lại không được sống cái nửa phần của riêng đó? Hay em không phải là một con người? hay chỉ A., chỉ B., chỉ C., mới là con người? Và những người kia, không chỉ sống cái nửa phần của họ. Họ sống, toàn thể."

"Hoặc không gì cả."

"Hay tất cả! cũng chỉ là lối nói. Đời sống như tấm gương. Một miếng vỡ ra, tự nó trở thành tấm khác. Tự nó thấu nhận hết mọi thời tiết..."

Sự thực, mỗi đời sống đều được làm thành, không phải một mà, nhiều nửa mất đi, của kẻ khác.

Gió thắp lại những đôi chân cho biển; và, trăng hăm hở lia thêm những miếng kim khí màu vàng, liếc qua liếc lại dưới thân sóng. Người đàn ông buột miệng, lo sợ:

"Mưa mát!"

Nhìn tôi đi: em sẽ hiểu/ mưa /về

Ai dám bảo thịt da không biết khóc?

Nhìn tôi đi: em sẽ hiểu/ mưa /về

Thơ Du Tử Lê

Parking.

Thuấn dẫu đôi tay trong chiếc áo khoác ngắn, chèn, phong phanh che một phần lưng trần và, bụng. Trông gần, tường có dòng sữa chảy trên khuôn mặt trẻ thơ/ ngắn cổ gió/ gò ngực nằng của nàng. Dòng sữa đã đặc khô, còn mang lại cho người nhìn cảm tưởng ướt rượt, ham muốn ném mình vào cuộc phiêu lưu, đa phần bất trắc. Thuấn đứng tựa cột. Đôi lá mi dài kẻ hai đường vòng cung/ chênh vênh/ nỗi buồn/ cúi thấp. Gió, vào từ biển, chỉ đủ sức đu đưa bức màn mưa, như chiếc võng lụa xanh, treo ngược. Một đầu máng nơi chụp đèn cao. Đầu kia, nhúng sâu trong vụng nước. Đêm theo những chiếc xe muộn, lui cui tìm chỗ đậu.

"Thuấn không chờ đợi,..."

Không chắc lắm, tôi lờ mờ hiểu Thuấn than phiền chuyện gì. Mới đây thôi, chỉ năm, mười phút trước, khi tôi

bảo Thuấn, ra ngoài với anh, Nguyễn đã chửi thề:

"Đ.M. thằng Đổng khốn nạn quá. Tao bảo nó đừng nói gì hết. Ngày mai, nó muốn nói gì thì nói. Để cho cuộc vui được trọn vẹn. Dù sao người ta cũng ở xa tới. Nó không chịu. Nó bảo thằng Dục cũng yêu cầu chừng đó. Nó đã từ chối. Nó nói, thà nó không biết, biết phải nói...Đ.M. nó làm như con Thuấn là vợ nó hay mẹ nó không bằng..."

Nguyễn mở đầu cho mỗi ý tưởng, mỗi câu nói bằng một tiếng chửi thề đầy giận dữ và, cũng đầy...hồn nhiên. Nguyễn làm như thể Đổng đang nghe, hay đó là giá tôi phải trả cho hành động nhằm lẫn trước đây của mình.

Tôi hiểu, cách gì Thuấn cũng không chờ đợi, được chào đón bởi vẻ bồn chồn của Trần; hấp tấp, ồn ào của Nguyễn; lén lút, ấp úng của tôi, nơi bước chân thứ nhất, xuống từ chiếc *taxi* thuê tại phi trường. Những chộn rộn của đám bạn tôi (một cách quá lố: nồng nhiệt sẵn đón/ ngượngngượng ngớ lơ/ trần trối nhìn thẳng hoặc lén.) Chung quanh, ngọn đèn đỏ nhấp nháy, lưu ý Thuấn đề phòng, cẩn thận: Đoạn đường trước mặt

Tôi hiểu, cách gì Thuấn cũng không chờ đợi, được chào đón bởi những hơi thở chua, ói mùi rượu (mặc cảm ghen tuông/ thêm thường) nơi Đổng. Người đàn ông riêng Thuấn gọi "*Anh Tư*" (mang ý nghĩa thân mật hiểu rượu rồi, pha chút nôm na, riều cợt.) Thuấn kể, gặp em lần đầu tiên, tay chân anh Tư đã...tía lia, lung tung như miệng ảnh vậy. Thuấn phải nhắc chừng ảnh:

"Thuấn không thích như vậy. Anh Tư không phải là mẫu người của Thuấn. Còn muốn nói chuyện với Thuấn, anh Tư phải khác."

Thuấn tưởng ảnh giận. Thuấn tưởng ảnh thôi, không tìm nữa. Ai ngờ, vẫn.

Ảnh bảo:

"Cong nhỏ này đúng là em tui. Thằng nào đụng dzô em tui, thằng đó phải bước qua xác tui..."

Nói nào ngay, chữ "*con*" có "*g*" là chữ của Thuấn. Như tất cả những chữ không có "*g*" Thuấn đều thêm "*g*" (tựa cho ...rõ nghĩa.)

Thuấn bảo, sau khi Thuấn xác nhận chuyện riêng giữa tôi và nàng, Đổng hiểu:

"Thấy kiểu hai đứa by nhìn nhau, anh Tư biết liền hà."

Thuấn hỏi ảnh biết những gì? Ảnh đáp:

"Thì anh biết em mê cái thằng chết bầm đó. Chừng nào hết mê nó, cho anh hay. "Đồ con(g) gái ngu. Anh Tư ngon(g) hơn(g) không ưng. Ưng đồ mắc dịch..."

Đổng đùa hay thật?

Tôi ngửi được mùi ghen tuông. Tôi hiểu Đổng muốn "mua thời gian" tron toan tính mai phục, bậm môi chờ ngày Thuấn sập bẫy.

Trường hợp khác, có thể Đổng đúng. Với Thuấn, Đổng sai. Mọi ra vẻ cao thượng (bền bỉ) nuốt nhục (hơn hờ) của người đàn ông, chỉ kêu gọi được niềm thương hại (và khinh bỉ) nơi những người nữ có cá tính mạnh.

Không cùng loại, người ta dễ đánh hơi được mùi khác lạ.

Tôi hiểu, cách gì Thuấn cũng không chờ đợi, được chào đón bởi cơn giông, trận bão lẫn khuấy đầu đó. Sự hiện diện của một đe dọa. Nguy cơ bùng nổ một hiện diện (bất ngờ?) – Kẻ khác. Dù, tình yêu với Thuấn, cũng tựa một tôn giáo. Khó ai có thể lay chuyển "*đức tin*" nơi tôn giáo tình yêu của nàng.

"Anh chẳng hơn gì."

Tôi nói. Lòng lạnh tanh. Tuồng tiếng nói và, những ngón tay xiết, miết tóc, mặt, gáy, ngực Thuấn, (như miết, xiết cùng lúc nổi ê chề/ ngọn lửa hèn hạ/ bắt lực gian dối/...) là những đồng bạc giả.

Không có thật: Buổi tối/ mưa/ gió/ hàng cây móng bò (bao quanh khu đất trống, bên kia lộ. Khu đất như chiếc lưới thô kệch le ra từ miệng rừng gỗ lác.)

Không có thật: ước ao một chỗ nằm/ nhắm mắt/ chờ bão tới. Cơn lốc mang tôi đi.

Tiếng la ó/ chân chạy/ bàn, ghế ngã đổ/ ly. Tách đôi vỡ/...trả tôi về chỗ đứng chói lọi nhất. Chỗ đứng trước trăm nghìn con mắt thù hận/ xót thương/ nguyên rủa/ hả hê/ mãn nguyện... Và, chiếc còng, khóa tay kẻ phạm tội. Tôi muốn nằm, muốn chìm sâu trong chuỗi, chuỗi tiếng còi xe cứu hỏa/ *ambulance*.

Cấp cứu. Cấp cứu. Cấp cứu. Đời sống gần hai mươi năm qua, vây bủa, ngày đêm tôi: Tiếng còi cấp cứu.

Gió, vào từ biển, chỉ đủ sức đu đưa bức màn mưa, như chiếc võng lụa xanh, treo ngược. Một đầu máng nơi chụp đèn cao. Đầu kia nhúng sâu trong vụng nước.

Những ngày trở lại thành phố Da Đỏ, trở lại nơi chốn sượng, rách niêm hỏ người, sâu; nổi nhục nhã, kín (có T. bên cạnh;) nhiều lúc tôi tự hỏi: Mày chờ đợi gì? Tôi không thể (không dám) trả lời. Tôi đòi hỏi gì nơi Thuấn? Khi nàng hiện ra, trong hình ảnh một Lara. Tuyệt vọng. Bbăng băng qua cánh đồng (tulip). Khi, quá khứ rác rến (những săn đuổi nhọc nhằn) là, con tàu tốc hành phía trước; hiện tại (phân lập) cắt rời sau lưng:

"Behind me is the noise of pursuit, and there is no way out..." (Pasternak)

Thuấn (hay tôi) cùng đường? Mỗi chúng ta như con cá mắc cạn trong mảnh lưới ham hố, do tay mình quăng lầy. Một cách thẳng thắn, liệu tôi chia xẻ gì được, những thâm kịch của Thuấn? Khi chiếc bóng đeo theo Thuấn, không là bóng nàng. Bóng "*Ông Chủ*." Chữ Thuấn dành gọi Khang. Ông già khó tính.

Chiếc bóng, nàng chọn máng đời, treo thân sau ba ngày (gọi là) suy nghĩ.

Ba ngày, Thuấn nghe phân giải, thiết hơn bằng vào kinh nghiệm (bản thân) của mẹ. Đại loại, bà bảo:

"Chỉ tiền bạc mới làm nên hạnh phúc. Ngoại giả, láo tất."

Hoặc:

"Tình yêu đến sau, là tình yêu chắc nhất. Tới sớm, tổ đở vỡ lẹ."

Bà bồi thêm, đại ý: Cuộc đời đã chặt bỏ tay chân, mất mũi bà. Là con gái lớn, Thuấn có hy sinh chút (chưa chắc à,) mà, cứu được đàn em. Cứu được bầy em là cho lại bà đầy đủ tay chân, mất mũi. Có thể bà không trả được ơn Thuấn, nhưng,

"Mai này Chúa trả công hậu cho con."

Bà nói xưng xưng (như thể bà đã xin và, đã được sự chấp thuận của Chúa.) Thuấn nghe những lời đó, năm mười sáu tuổi.

Người đàn ông, sau đêm tân hôn, ở vùng kinh tế mới, Thuấn ngạc nhiên, chưa xót hỏi:

"Lỡ mai ra đường, liệu mình có nhận ra ông ấy?"

Tôi chờ đợi gì? Tôi làm được gì cho bầy năm Thuấn kẹt lại, sau hai năm chung sống, Khang vượt biên. Thành công. Những lá thư gửi về, nghịch chiều dày tháng, năm xa cách. Không phải Khang có người khác. Không phải Khang chơi trò "Ú tim, " để khi gặp lại, tình yêu tăng cấp cố nhân. Hổ thẳm tuổi tác. Mặc cảm khác biệt nếp sống/ thói quen/ tâm hồn/ suy nghĩ/ biểu lộ, đưa Khang tới quyết định không muốn bảo lãnh. Khang tâm sự với bạn, sợ không giữ được lâu, nếu đưa Thuấn đi. Chung quanh Khang, nóng rất nhiều bài học phản bội, sống.

Lúc đầu, cô bé trường Tây, xuất hiện giữa vùng kinh tế mới, là con ngọc thổ lạc loài, ngờ ngác giữa bầy chồn cáo. Mọi người nâng niu, lập kế chiếm hữu. Khi thành của riêng, ngọc thổ bị lột da, (để không còn là ngọc thổ!) Tự nó, mặc nhiên, sinh đẻ những phức tạp, khó khăn cho đám gia súc.

Ngược lại, Thuấn tựa mũi tên được cấu tạo bằng những nhân danh to lớn: hy sinh/ cứu em/ cứu mẹ...lao mình vào những vùng trời, giải đất đậm, đặc lửa, gai, (không miếng trời xanh (xám) cho trái tim, hơi thở, mơ mộng còn non, chất của nàng.)

Bảy năm buôn lậu hàng chuyển, bất cứ thứ gì vùng kinh tế mới cần. Từ viên thuốc cảm, tấm lá gói bánh, tới những bịch xi măng, đồng, nhuôm, sắt vụn...Những đêm ngủ giữa rừng, những chiều leo núi trốn công an, nằm, bò hỗn độn cùng dân buôn lậu, (đa số giang hồ tứ chiến,) ngó lại mình, nhớ tới con, nghĩ tới bảy em, Thuấn hỏi, còn đợi chờ gì chưa thấy, ném cái thân bầm dập xuống giếng sâu, vực thẳm?

Đợi được "trả công hậu" ư? Công hậu quá xa/ địa ngục kề cận. Thực tế cơm áo thời tắt tàn nhẩn ngọn lửa leo lét hình ảnh người nam, bước ra từ văn chương/ đi tới tứ đời thật/ từ bài thơ nơi tuổi trẻ, thứ nhất: "*Khi bắt đầu của những năm ba mươi.*" Khởi nguồn kia, mặt nào khác, đã thấp lên trong Thuấn, những gọi kêu mơ hồ. Những tiếng rền âm âm, khắp khềnh niềm hy vọng gập ghềnh cuối kiếp.

"Bắt đầu của ba mươi/ em đại khờ bước tới/ như con sóc lần đầu tiên bỏ núi/ như con chim ngu ngốc bỏ rừng/ em bước vào đời ta/ trùng trùng đau đớn/ nhưng yêu dấu/ bởi yêu em/ ta sống nốt đời mình/ trong hy vọng với vô vàn tuyệt vọng/ trong thâm thiết/ với tận cùng mừng tủi/ khi chúng ta tìm nhau/ buổi trưa rừng rưng rưng nắng vàng khung kính phẳng/ đời thình lạng đi qua/ ta ngậm ngùi ngắm nghĩa/ cảm ơn em yêu dấu/ cảm ơn sự nhắc nhở/..."

Lậy Chúa, cho con một lần gặp được người đó, dẫu muộn màng, oan nghiệt, nghiệt.

Lậy Chúa, cho con gặp, một lần. Cho con nói được với chàng, một lần, rằng, thơ chàng đã thắp cho con đôi cánh lớn. Nhưng, thơ chàng cũng không quên cột vào chân con, chiếc hài đen bảy dặm. Để con đi, cùng kiệt ngõ lầy, than.

Đợi chờ gì, nơi Thuấn? Khi chính tôi, không mang nổi bóng mình. Khi Thuấn không thể chảy, dù rất mong, một giọt lệ, giữa đoàn tụ sinh, tử. Lúc Thuấn bỗng con bước xuống phi cơ. Lúc Thuấn thấy Khang kiểng chân, ngheh cổ giữa đám Việt Nam tị nạn lố nhố, phi trường...

Tôi chờ đợi gì, nơi Thuấn? Khi đêm quê người đầu tiên, nằm ôm con, co quắp trên thảm nhà một người bạn mới, Thuấn nhủ, phải đứng trên đôi chân mình. Phải sống còn bằng những bắp thịt (mệt mỏi,) những sợi gân (khốn kiếp.) Tôi hiểu (dù không chắc lắm,) vòng hoa Thuấn nhận được nơi bước chân vừa rời bỏ quê hương, là, vòng hoa bể bàng/ thân phận.

Tôi hiểu, sau đó, Thuấn thấy nàng lớn lao biết bao: Tự nuôi mình, nuôi con.

Tôi cũng hiểu, Khang thấy mình nhỏ bé dường nào: Thu rút thân hình, làm con cú đêm, ngày nấp góc nhà, lắng nghe, rình rập, phỏng đoán mọi di chuyển, tiếng động. Thậm chí hơi thở/ giọng nói/ giao thiệp/ của Thuấn, trước mặt/ sau lưng Khang.

Tôi làm gì được cho Thuấn, với những cú đâm, những lời thô bỉ, Khang dành "tặng" nàng, Những "*con đi thập thành,*" "*đồ gái lang chạ.*" Những "*lãng mạn mê trai,*" "*Xéo ngay khỏi nhà tao...*" (Khang trả tiền nhà. Thuấn trả mọi thứ còn lại: phân chia rạch ròi!)

Những tiếng gầm thét (cũng rạch ròi) chạy dọc đôi hàng phố. Những xỉ nhục (cũng rạch ròi) phản ánh bất lực. Những đòi hỏi xác thịt bị từ chối.

Những ân ái: "Tôm lợm chơ choét, bết, bết thân thể, ám ảnh nhiều ngày không tan," Thuấn tâm sự

Tôi làm gì được cho Thuấn? Khi cả đời Khang không cầm một cuốn sách. Thù hận từng bài thơ. Dị ứng mọi bản nhạc...

Tôi làm được gì cho Thuấn? Khi một con mắt Thuấn bầm, nát, sưng to, múp lên như quả trứng lộn tròn. Chỉ bởi nàng không chịu trả lời cật vấn của Khang về những số điện thoại lạ, xuất hiện nhiều lần, trong hóa đơn tính tiền hàng tháng. Tôi làm được gì cho Thuấn, mấy năm qua, trước mỗi giấc ngủ, nàng phải khóa cửa, bên trong, tẩn thêm đồ đạc, biến phòng ngủ thành một pháo đài cố thủ và, "*ông chủ*" như con cáo hạm hực, lộng lộn quanh một chuồng gà kiên cố.

Tôi làm được gì cho Thuần? Khi ngay tôi, cũng có những ngày, đêm tự thoa, xức dầu cho vết thương mình, sau mỗi cơn điên của Gòn.

Tội nghiệp thịt da ta. Chúng từng khóc mà, nào ai hay biết!!!

Gió, vào từ biển, chỉ đủ sức đu đưa bức màn mưa, như chiếc võng lưa, treo ngược. Một đầu máng nơi chụp đèn cao. Đầu kia, nhúng sâu trong vụng nước.

Những ngày trở lại thành phố da đỏ, nơi sượng, rách niêm hồ người, sâu; nổi nhục nhã, kín (có T. bên cạnh;) tôi hỏi: Mày đợi chờ gì? Tôi không thể (không dám) trả lời.

Tôi đợi chờ gì nơi Hân, những đêm mưa xập, xòe trời đất. Trong bóng tối căn phòng, tầng lầu hai, (hay ba,) chung cư Parkview? Hân di chuyển khó khăn (đôi chân tật nguyên sau tai nạn,) làm cho tôi ly cà phê. Đôi mắt mái chèo/ thuyền khuya, khua động mặt nước tù hãm khát khao tình dục. Hân vẽ trong trí tưởng phong phú (hay nghèo nàn) của nàng: cuộc chạy trốn (tuyệt vời) xuất phát từ nơi: Có hai kẻ tự cho được sinh ra để thuộc về nhau (mà không thể nào kẻ khác?) Hân trốn chạy Bảo.

Người đàn ông, theo nàng, chỉ biết đem bắp thịt, đầu óc mù mẫm. Tối thui, thay thế những đòi hỏi lãng mạn, nâng niu., ve vuốt. Người đàn ông trốn chạy chuyện chăn gối bằng những việc làm bánh, sửa xe, thay ống nước, chạy giầy điện...trong những giờ giấc, đáng lý phải vào phòng ngủ, lên giường...với vợ. Hoặc (vẫn theo Hân,) bày đặt chuyện nhớ nhà, nhớ nước, ngồi lì nhà bếp...Gầm gừ những xâu bia lon. Rõ ràng cùng chúng, cùng những tên Mẽ Tây Cơ (không nhà cửa.) Bảo mượn cơ say, ngủ vùi trên sofa, chối từ..."bổn phận." Còn tôi, kẻ trốn chạy Gòn.

Chúng tôi sẽ mang theo những chiều đông, trời tối sớm? Hân bỏ tiệm bánh, trở về. Lên lầu, trong bóng tối nhóp nhóp hơi nước, sau cánh cửa khép vội, tôi cúi hôn Hân với tất cả cố gắng say đắm, chen lẫn thương hại, kích thích bởi tình cảm lén lút.

Hân hình dung, chúng tôi lên chuyến tàu (tốc hành) tới một tiểu bang khác.

Ở đó, bằng vào số vốn riêng của Hân, tôi được phép sống đời sống một ông hoàng (?) Hân, một bà chúa khả kính (?) (Tôi tin, hẳn đi chứ, khả năng kiếm tiền của Hân, vốn liếng Hân có.

Ngay cả khi nếu tôi không muốn rời khỏi nơi này, không muốn bỏ Gòn, Hân cũng có thể mở một tiệm bánh khác, cho Gòn. Hân từng dụ Gòn ra tập việc nơi tiệm của Hân. Hân cũng đồng ý, mở cho Gòn một tiệm gì đó, thí dụ, bán đồ ăn nguội / food to go.)

Chúng tôi sẽ mang theo những đêm tầng lầu hai (ba,) vào bên trong những căn phòng bỏ trống, Hân: nhưng lưa vuốt ve, lỗ mỗ hơn hờ, sống lại nồn tươi thời thiếu nữ.

Hân kể (như chưa từng) về những bài thơ nắn nót chép trong tập vở. Hình tài tử. những mẫu chuyện tình đẹp nhất thế kỷ...

Những thứ Hân định ninh, hết đời, chẳng được. Bây giờ Hân có tiền, có điều kiện, tại sao không? Phải rồi. tại sao không?

Hân có quyền khát khao/ đòi hỏi/ tranh đấu cho chính nàng, một đời sống (tưởng tượng) mới, khi tuổi trẻ (ít ra với nàng,) chưa bước qua bờ khác. Chúng tôi sẽ đem theo tấm khăn trải giường, chiếc chăn dày, Hân lấy từ nhà. Hân bảo (rất tiểu thuyết)

"Em có thể bỏ lại hết. Trừ hai thứ đó. Chứng tích tình yêu của em."

"Và anh khi đó, là tấm thảm cho Hân trưng bày "chứng tích"?"

Hân đính chính:

"Không anh, làm sao có "chứng tích." Không anh, em cũng không... Nói gì đến tấm *drap*. Nói gì đến chăn cũ."

Tôi biết, tôi là nguyên nhân đem Hân trở lại những quen thuộc, cần thiết của một người nữ. Không chúng, sẽ chẳng có gì để phân biệt giống tính. Hân trong ghi nhận tôi, lần gặp đầu, là, người đàn-bà-đàn-ông.

Quần *jeans*, áo thun, giày bố, là Hân ở mọi nơi, mọi thời khác. Lúc nào, tên vai nàng, cũng ve vẩy chiếc áo *blouse* trắng. Quen biết nhau ít lâu, Hân thành người khác.

Môi Hân, đã son tươi. Tóc Hân, đã tóc uốn. Thỉnh thoảng, Hân gắn thêm chiếc nơ lụa, tấm băng đô vàng, quén tóc. Hân bắt đầu xăm soi với những chiếc *skirt*, những chiếc *chemise*, áo lạnh, giày, vớ.

Biến chuyển nơi Hân nhanh, mạnh, rõ tới không riêng Gòn, Bảo cũng nhận thấy. Một lần, gặp nhau nơi chiếc thùng rác chung, Bảo (vô tình/ cố ý) hỏi:

"Anh thấy hồi này bà diện hăn ra?"

Tôi chột dạ, thăm dò, mé mé:

"Thiệt vậy sao?"

Bảo gõ gõ cho rác sót, rơi nốt, nói lớn:

"Bộ không phải anh khen bà, ăn mặc coi bộ càng ngày càng bảnh hơn?"

Tôi tá hỏa, nhớ: Không hề. Chưa bao giờ tôi nói một điều gì với Hân, tương tự. Nếu có, chỉ là những chọc ghẹo vui vui, cho có, như: "*Cô sinh viên nào đây?*" Hay "*bà chủ vừa chứ nhá...*"

"Mà bà diện vô coi cũng đáng lắm anh."

Bảo kết luận với nụ cười mãn nguyện, như thể vừa khám phá được điều thú vị. Gặp Hân, tôi hỏi điều nghe được. Hân thần nhiên, vênh mặt:

"Ai biểu anh không khen em chi. Nếu anh khen, em sẽ dấu cho riêng em, mắc mớ gì phải khoe ra?"

Nàng có lý. Tôi hiểu, vì sao, Hân luôn miệng hỏi mắt, tóc nàng đẹp không? Áo, quần, giày dép nàng ...đẹp không? (Chưa bao giờ Hân hỏi quan điểm tôi về thân hình nàng.) Nếu tôi chậm trả lời, Hân sẽ nhắc ngày xưa mắt, mũi, môi, miệng nàng đẹp...hơn nhiều...(Hân chân thành, tự tin và, hãnh diện, đương nhiên.)

Chỉ phụ nữ mới có lòng thủy chung, bởi trong họ vốn sẵn mầm phản bội.

Gió, vào từ biển, chỉ đủ sức đu đưa bức màn mưa, như chiếc võng lụa xanh, treo ngược. Một đầu máng nơi chụp đèn trên cao. Đầu kia, nhúng sâu trong vụng nước.

Thuấn không chờ đợi. Anh Tư.

"Thuấn không ngờ..." Thuấn nói.

Mỗi đứa tiếp tục đuổi theo những ý nghĩ của mình, dù từng lời nói ra, rất mong (tình cò) gặp được ý nghĩ đứa kia, trên đường tìm kiếm. Có thể Thuấn khó bước khỏi trạng thái căng thẳng như trái bong thừa hơi, muốn nổ. Tôi không muốn nghĩ tới Đổng. Đã lâu, tôi nhìn Đổng xa lạ, như chưa hề quen biết. Tôi từng thoát được Đổng, như thoát lìa điều giả dối, thứ tình cảm bát nháo giữa miễn cưỡng/ mặc cảm/ tự ti/ nỗ lực chứng tỏ/ chạy trốn làm lẫn/...Tôi không phủ nhận: Từng nhìn Đổng như một tác phẩm, khám phá riêng của mình. Có thể nguyên nhân sâu xa của mọi chịu đựng, che đậy, lấp liếm nơi tôi, không vì Đổng, mà, tự ái. Tôi không nhận tôi lắm.

Đổng có thể là người tốt, nếu để Đổng yên trong sân chơi của anh. Sân chơi của một thứ công tử Bạc Liêu lỡ bộ, quá mùa. Tôi cho mình có phần trách nhiệm không nhỏ, khi dẫn dắt Đổng vào một sân chơi khác. Sân chơi, Đổng không có vốn căn bản, cho cuộc chơi ấy. Mọi cố gắng sơn phết, đánh bóng, đẩy Đổng ra sân, như một hảo thủ, hiếm, quý, đã tung Đổng lên cao, quá cao. Đổng bị ảo giác" thấy bóng mình to hơn hình thật.

Cuối cùng, Đồng không thấy chính anh.

Thuấn từng thuật lại những lời nói xấu xa, tội tệ Đồng dành cho tôi, sau khi, giữa anh và Gòn xảy ra chuyện đôi co, cãi vã. Tôi không nói một lời. Chỉ kinh ngạc tính đàn bà của anh.

Đồng không thể trút mọi hờn giận, tức tối Gòn, lên tôi, dù thời gian đó, Gòn là người đàn bà tôi đang chung sống.

Tôi bảo anh, đại ý, chúng ta có thể thay nhiều người đàn bà, nhưng không thể xóa, bởi một tình bạn. Đồng nhún vai:

"Tôi không biết. Tôi không thể tiếp tục chơi với Cang. Tôi già rồi. Tôi không muốn mua thêm phiền bực, những ngày cuối đời..."

Tôi gật đầu:

"Đồng ý. Vậy Đồng có thể yên tâm về phần tôi."

Tôi nghĩ Đồng hiểu.

Không lâu, tôi nhận được điện thoại của Thuấn, bảo, Đồng kể với nàng không thiếu một chi tiết, về đời sống tôi riêng. Ngay những chuyện giữa hai người đàn ông...

Đồng tin, điều đó giúp Thuấn "*tình ngộ*." Thuấn sẽ kinh hoàng, khinh bỉ, rút lui khỏi cuộc tình (cứ y như không có tôi, Thuấn đã là của Đồng.) Tôi trả lời:

"Anh không thấy cần thiết phải nói..."

Chẳng phải tôi cao thượng, hay hóm gi. Tôi chỉ muốn giữ lời: "*Đồng an tâm, về phần tôi*," vậy thôi.

"Dù thất vọng với tác phẩm của mình tới đâu, người ta cũng không thể chối bỏ nó. Người ta càng không thể nhỏ nước miếng lên nó..."

Tôi nói. Thuấn đáp:

"Em hiểu."

Dù đã làm lẫn trong trường hợp Đồng, tôi vẫn tin: Thuấn hiểu và không thấy cần hỏi thêm về cái "hiểu" của Thuấn.

Tôi biết, tôi có tính lẳng nhăng, không dứt khoát, rất đàn bà. Chỉ cần một lời nói dịu dàng, chỉ cần một tỏ lộ chân tình, tha thiết, tôi tin ngay, người đó. Thời còn C., có lần C. bảo:

"*Cang mà là phụ nữ, chắc không dưới mười lần chữa hoang...*"

Trời đất. Gì mà dữ vậy? Sau mỗi lần làm lỡ, tôi đều tự nhủ: Lần cuối. Nhưng không dám thử cộng xem mình đã bao lần, "*tự nhủ*."

Bây giờ, lúc này, cũng thế. Tôi không thấy cần thiết phải nói gì thêm. Ngao ngán? Thất vọng trong đời riêng, trong những cuộc tình, tôi đã thừa mứa.

Đồng có góp chút ít, cũng chẳng thay đổi gì.

Tôi kết luận. Thuấn lắc đầu, phản đối. hay Thuấn cho, đó chỉ là cách tôi đánh tháo mình, khỏi câu chuyện? Thuấn bảo:

"Em có nói với anh Tư: Anh Tư đừng quên, anh Tư là anh của em. Chỉ có một trong hai điều cho anh Tư chọn: Nói. Thì nói cho rõ, cho hết. Hoặc, im lặng. Thì im luôn. Em không thích úp mở. Anh Tư là đàn ông kia mà..."

"Ảnh nói gì?"

"Không. Ảnh chỉ nhún vai. Ảnh biểu, 'chúng nó cấm không cho anh nói'."

Gió, vào từ biển, chỉ đủ sức đu đưa bức màn mưa, như chiếc võng lụa xanh, treo ngược. Đêm theo những chiếc xe muộn, lui cui vào bãi đậu.

"Em không thể hiểu," tôi nhìn những sợi lông măng trên đôi ngực Thuấn, rung động. Đường chúng đã lặn sâu trong nỗi tức giận.

"Cũng vô lý, như sự hiện diện của em, tối nay, ở đây?"

Thuấn hỏi lại.

Tôi đáp, không. Tôi không muốn nói vậy. Tôi bảo, tôi chỉ muốn hai đứa hãy mặc Đổng với những điều làm thành anh ta. Như Đổng, hiện là. Như Đổng (chiếc bóng lớn của anh,) đang bồng bênh cùng những cơn say và, những lần trốn chính nó.

"Mỗi chúng ta đều thủ sẵn trong túi mình một số mặt nạ. Tùy nơi chốn, hoàn cảnh, ta biết phải dùng chiếc mặt nạ nào."

Tôi quá lờ? lìm lặng, chờ phản ứng từ Thuấn.

Với thông minh, khả năng phản ứng nhanh, nhạy, những câu hỏi, như Thuấn đã từng hỏi ngược lại tôi:

"Anh thường đeo chiếc mặt nạ nào, trước Thuấn?" "Thuấn đã đeo chiếc mặt nạ nào, trước anh?" "Chiếc mặt nạ nào, ta có trong ngày qua?" Chiếc mặt nạ nào, ta sẽ dùng ngày sắp tới?"

Tôi nghĩ, nhiều phần Thuấn sẽ chất vấn, như đã. Nhưng không.

Một im lặng khác thường.

Tựa tới giờ, Thuấn mới biết, đêm đã mang những chiếc xe muộn, Lui cui về bến đậu. Tựa tới giờ, Thuấn mới biết, mưa, và; gió, vào từ biển, (chỉ đủ sức đu đưa bức màn nước, như chiếc võng xanh, treo ngược. Một đầu máng nơi chụp đèn cao. Đầu kia, nhúng sâu trong vụng nước.)

Thuấn ngược mặt (không để nhìn tôi.) Sự mệt mỏi kéo xuôi, bôo bỏ mọi nét, vẻ xằng xái, trẻ thơ, nhí nhảnh, lí lắt... vốn lịh hoạt nơi Thuấn. Tất cả đã lùi xa, như chưa từng hiện hữu. Trừ đôi mắt.

Đôi mắt nhiều lần tôi chạm, gặp. Đôi mắt bập bùng lửa trại. Chắc nịch quyết liệt, những bàn chân đi tới. Đôi mắt, chính đôi mắt ôm, cuốn tôi, cào xé tôi, vắt cặn tôi. Chứ không hề là đôi tay/ làn môi/ mùi hương/ hơi thở/ tiếng kêu/ thân thể...Thuấn.

Chẳng biết do động lực nào, (đôi mắt/ ngọn lửa/ những bước chân/ mùi hương/ hơi mưa/ võng lụa/ xe muộn?) buộc, khiến tôi muốn ghi/ xiết/ hôn/ cắn Thuấn thô bạo, tựa sẽ cưỡng bức nàng, lập tức.

Thuấn nhắm mắt (không để tránh nhìn tôi) Tôi không tin Thuấn nhắm mắt vì tiếng thì thầm ra lệnh "*nhắm mắt lại. Nhắm mắt lại*, của tôi.

Có dễ sự bất ngờ, niềm kinh hoàng nào đó, làm Thuấn tê liệt? (Cũng có thể, nàng đã như chín trước đây, bởi những ngọn lửa trại cháy hoài trong vô thức?)

Tôi dừng tay kịp lúc sắp vò, xé nàng.

Giữa chúng ta, trong ta, luôn có kẻ khác hiện diện? Hay kẻ khác, là một mặt nạ quen thuộc?

Chung cư.

Mưa tạnh. Gió, vào từ biển, có phần mạnh hơn, nhưng không còn chiếc võng lụa xanh nào treo ngược, cho nó đu đưa. Tôi bảo Thuấn:

"Ghé lại đây. Nhà một đứa em. Anh có chìa khóa phụ."

Rút trong ví, chiếc chìa khóa sáng bóng, tôi mân mê (bảo kê cho lời nói của mình.) Thuấn vòng tay qua lưng tôi. Hai đứa, hơn một đôi tình nhân. Chúng tôi, đôi vợ chồng mới cưới. Thuấn là người khác. Giống như nàng mới bước ra, từ bồn tắm.

Cảm nhận có thể mất nhau, bất cứ lúc nào, giúp người ta tự nhiên, bạo dạn hơn.

Lúc đi qua hai trụ gạch thấp, làm dấu cửa vào cư xá, Thuấn dừng chân. Quay ngang. Chúng tôi ôm nhau (không cần biết đứa nào khởi sự trước vòng ôm; hay đứa nào, đòi hôn trước.)

Tôi rất bằng lòng hành động luông tuông của Thuấn. Nó tự nhiên, (thiên nhiên?) Như khi được ôm nhau. Được trút bỏ khỏi thân tâm, mọi nếp gấp của óc: Tên tuổi, gia thế, địa vị, vai trò, trách nhiệm xã hội mỗi đứa và, ngủ...

Chúng ta quen tiêu những đồng bạc giả nơi một đời sống không thật. Trong khi, chẳng tình yêu nào, có hàng quán, nơi chốn...nhận tiêu thụ giúp ta, loại bạc ấy.

Gió quấy từng chập qua hai dãy *apartment* đầu mặt giữa lối hẹp. Thuấn níu cánh tay tôi. Đi. Chúng tôi bỏ nhân loại ngoài lộ. Mặt nạ, kẻ khác, cũng ngoài lộ. Thế giới tưởng lớn bằng chiếc chìa khóa. Hoặc, cả nhân gian lọt trong lỗ khóa nhỏ tí. Tôi tra khóa vào ổ. Ánh sáng ấm (không cần củi lửa.) Căn phòng mở lớn, tựa thiên đàng thấy được, lần thứ nhất. Người đàn bà xuất hiện. Không phải em tôi. Mà Hân. Hân đã mua (thuê lại) căn nhà? Tôi lùi bước. Thuấn nhanh nhẩu:

"Ai vậy? Sao không vào anh?"

Tôi nói.

"Chủ nhân khu apartment."

Thuấn hân hoan gật đầu chào người đàn bà nhỏ thó đứng chặn cửa (chào một *mannequin* đúc bởi khuôn mẫu xấu.)

Hân xững/ khô/ lạnh/ tượng:

"Đi, kéo mưa lại đây."

Tôi đáp:

"Chắc chắn."

Thuấn không nhận thấy một chỉ dấu, báo hiệu cơn mưa trở lại. Riêng tôi (và Hân?) thấy.

Chúng tôi thấy cùng lúc: mưa/ mặt nạ và/ kẻ khác. Như những đồng bạc giả, trên môi tôi, hớn hờ, mời.

(1983.)

Biển hoàn lương, vui

*"hôn em một nụ hôn hiền
"sống đi nước lớn, biển hoàn lương, vui."
thơ dtl*

Vẫn, gió óng và, nắng mặt trên những ngọn phong mùa thu, tháng mười một, San Jose, mái thấp.

Vẫn, đêm tung tăng gửi hơi mưa qua những vách ván, khung cửa sổ dán giấy báo và, những tầng sơn trắng

keo, cục.

Vẫn, những khoảng diện tích bị cắt nhỏ, bày biện lữ bàn ghế còn thơm mùi hộp giấy, lạc lõng, lỏng chỏng bên những góc tường nhện giăng. Tấm thảm sạch, trần nhà mới, nóng, ngái mùi vôi quét vôi, khôn che dấu nổi tạnh, vắng, đều hiu của căn nhà thiếu hơi người.

Vẫn, bước chân cao, thấp, dáng đi nặng, chuyển dịch chậm, khó, tôi cùng mưa, cùng chiều và, những tầng tầng mây mù, mừng rỡ thấy lại bạn. thấy lại C., mỗi mỗi và, mãi mãi, là một thấy lại quen thuộc, bình an (đầy bất trắc!) Sinh kế, những eo xèo nhân thế có đầy văng chúng tôi, mỗi đứa nào, giữa tôi và C., cũng là tiếng cười cũ. Tiếng cười không vắn đục/ điều kiện hóa/ rách nát nhục nhằn chiều dài, thời gian, rác rến và, hôi thối chiều rộng không gian. Gặp lại, ở đâu, bắt đầu nào, giữa tôi và C., cũng là những tiếng cười có từ niên thiếu. Dù tóc, râu đã bạc, dù xương cốt, thịt da đã mủn, nhàu ê chề, vết tích, tôi vẫn nhìn thấy tôi trẻ thơ trong tiếng cười, trong ánh mắt C., như ngược lại.

Tôi thấy lại tôi buổi chiều Trần Hưng Đạo. Đoạn đường thấp đều hai hàng cây sao; khúc nối chợ Hòa Bình và rạp *cinéma Oscar*.

Tôi thấy lại tôi, buổi tối, con đường Nguyễn Văn Thoại, quán cà phê Năm Đường, ngã ba. Những ly cà phê đen, đá sủi bọt trắng, bà cụ của C. ngồi lần chuỗi hạt mân côi trong bóng tối. Những đồng tiền chất mót, vết ra, đặt lên mặt gỗ xỉn, quán ông Tàu Già, C. đếm lại, coi có đủ cho tôi tô mì một vắt. Những sợi mì mốc ố (để quá ngày hay, ám khói bếp,) chỉ kịp lướt qua cổ họng tuột, tuột hăng nơi chiếc dạ dày nhiều ngày ngán ngẩm thất, bóp với nước lã.

Tôi thấy lại tôi, ngôi chợ Trần Quốc Toàn, về sáng. Những ngọn đèn tù mù, dăm vạt sáng hờ hênh rớt ngoài phen che. Tôi cháo húp vôi. Chúng tôi ngồi thu mình, nép sát nhau, bên cạnh những tên tuổi dao búa lầy lừng thời đó. Những mẫn xích lô, Kim Mập, Thành 33, Hải Nguyễn Kim... Những cô gái ăn sương. Những bông hoa rực, gắt của nhàu nhựa đêm phấn, son/ ngạt ngào/ tanh tưởi cá... Đó là những ngày tháng chúng tôi sung sướng (hãnh diện) được tham dự phần đời thật (kín bưng) của Tư Cóc – người bạn học dễ thương, hiền lành (như tên gọi trong lớp) Lê Trung Hiền.

Tôi thấy lại tôi, qua C., những ngày mưa Sài Gòn. Nước ngập kinh Da Bà Bàu. C. trốn nhà, lên căn gác lửng, nằm nhấm lạc khô, uống nước lu trừ cơm. Chúng tôi lấp đầy ống thời gian rỗng tuếch bằng những đăm đăm ngấm nhìn (chi li) toàn cảnh khu xóm. Những khuôn cửa (?) đã khiêm nhượng, rúm ró lại còn bị phân, rác, xác chết súc vật theo dòng nước đen tẩn công một cách thô bạo, hằn học. Những ngày mưa lũ đó, ngồi với nhau, trên gác lửng, tôi nói với C., bao mơ mộng của mình. Tôi đọc cho C. nghe, những bài thơ viết trong bóng tối, viết dưới tầng sáng chập chờn của dăm mẩu nến, sót. Những bài thơ viết thật nắn nót, gửi đi với tất cả tấm lòng, trái tim tha thiết, tới thiêng liêng, ghen, nhói của mình. Những bài thơ gửi các báo, hầu hết do C. cầm đi. Chúng tôi không đủ tiền mua nổi con tem... Và, cũng, hầu hết những trân trọng, những hy vọng của tôi, ngấm tắt, không âm dội. Chẳng hiểu vì lòng thương bạn, hay, một lý di nào khác, C. luôn an ủi, khuyến khích tôi. C. bảo, đừng nản chí, C. khuyên, chớ ngã lòng. C. tiếp tục nghiêm chỉnh (một cách chịu đựng?) chân thành nghe tôi đọc những bài thơ mới, khác. Những bài thơ, mà, chỉ vài ngày sau, C. lại có trách nhiệm bỏ chúng vào hộp thư các tòa soạn. Lại trách nhiệm theo dõi số phận chúng. Canh báo ra, đọc cộp tại các sạp. và, lần nào, cuối cùng, kết quả C. mang về cho tôi, cũng là tăng im lặng, khối tuyệt vọng, nuốt chổng. Ròng rã như thế bao lâu, không biết. Chỉ nhớ, về sau, khỏi cần hỏi, chỉ cần nhìn mặt C., tôi hiểu số phận (tất nhiên) dành cho những-bài-thơ-thời-niên-thiếu-của-chúng-tôi. Tôi gọi đó là những bài thơ thời niên thiếu của chúng tôi bởi, nếu có một bài thơ được in trên báo, tôi thấy, dường C. sung sướng, hân hoan, hạnh phúc hơn tôi nhiều. Nhiều lắm kia! Ở những may mắn họa hiếm ấy, bao giờ C. cũng xoay tiền mọi cách, tự khao thưởng mỗi đứa một tô mì, một ly cà phê đá, lẻ đường. Không chạy ra tiền, C. và tôi cũng vào dạo một tiệm cà phê quen. Uống xong, cười cười... Cái "cười cười" của C., buộc chủ quán phải hiểu, chúng tôi đã đến bước đường liêu. Tới đâu thì tới. Mặc. Chúng tôi không thể không tự "ăn mừng chiến thắng," "ăn mừng thành công," cái chiến thắng/ thành công/ tội nghiệp/ niên thiếu/ ngông nghênh/ lằm lũi. Những ngày tâm hồn, trái tim chúng tôi như gương, cần, trạm trổ, nghìn giấc mộng lớn.

Tôi thấy lại tôi qua C. Qua tiếng cười ha hả. Tiếng cười mang những mảnh vụn một thời niên thiếu ngông nghênh/ lằm lũi/ mù lòa, tung ném trên đỉnh những ngọn cây, thấu những ngọn cây, thấu những vòm trời quê người, để lập tức sau đó, chúng tôi lại nhận được những mảnh vụn thất lạc, ngỡ ngác rơi phủ lên tâm hồn mình. Tôi hiểu, cách gì, chúng tôi cũng chỉ có thể lẫn tránh mình trong khoảnh khắc. Cái khoảnh khắc phù du, nhặt thếch; như tiếng cười cứng tôi, không đủ sức ném xa hơn những dòng mắt tối/ ngón tay khô nẻ biệt ly/ nhần nhúm tàn, tạ.

Vẫn, cảnh thấp, nghiêng vồng nhá vai tên những ngọn đèn gập mình, ngó xuống lối lá chạy quanh một công viên, buổi sáng, tháng mười một, mưa trên Đường Mười Ba. Mưa trên đường Mười Ba, không mang mùi hương thương yêu trong "Con đường thuốc lá" Của Nghiêu Đề và, Châu Giang, đêm lẻ đường San Diego, tối cũng mưa và, những đốm lửa bén ngót thịt da Sài Gòn, kỷ ức. Vẫn, căn phòng, những tấm màn, thông, mỗi thả kín khung cửa sổ se thắt, tạo thành một cái lia (hai lần chấn song,) với nhịp đời bên ngoài hồi, hả.

Vẫn, mưa trên những cánh tay phong phồng lửa, và những chấm vàng điểm xuyết nền trời xám, sớm mai, san Jose, công viên, một góc. Tôi không thấy một gần gũi nào với " *những chiếc lá vàng rơi trên vai những pho tượng trắng*" như đoạn văn ngọt (chua táo dầm Hà Nội,) mùa thu của Anatole France. Đoàn văn, thơ ấu, bài học thuộc lòng. Tôi chỉ thấy những người già, những kẻ đã bị xô dạt bên lề dòng sống của xã hội này (như chúng tôi sắp bị xô dạt,) co ro, bách bộ dưới mưa và, những tàng phong, cháy.

Vẫn, C. trương phình nổi quạnh hiu trên mặt ghế trống, điều thuốc không đốt trên môi. Cơn ho buổi sáng. Tiếng dép lạt xạt, càn miết bậc thang, bệt. Vẫn tôi, thấy nơi chốn này, ngôi nhà này, chỗ ngồi này, không phải của C. Tôi không thể minh thị, chỗ ngồi nào, ngôi nhà nào của bạn. Tôi cũng, không thể hình dung nó. Nhưng, tôi biết, một cách tỉnh táo, chỗ tôi đang ngồi đây, căn phòng đêm qua tôi đã nằm với T., tấm *drap* trải giường, vật chặn C. muoj75 về, rõ ràng, vẫn không là nơi của C., nơi của chúng tôi. Cả ngôi nhà trước đây, ở đường Williams, của C., nơi tôi chọn ở lại, hai đêm liên tiếp, hai đêm không chăn gối, không mền chiếu. Hai đêm tôi co quắp người trong giấy báo, tìm hơi ấm...;cũng không phải, chỗ của C.

Tôi không thể minh thị, ngôi nhà nào, chỗ ngồi nào của C., của tôi, của T., của bằng hữu tôi...Nhưng minh bạch: không phải chỗ ngồi này, ngôi nhà này. Chỗ của C., ngôi nhà của chugn1 tôi, chỉ có thể, ở một chốn nào đó, nơi quê hương, hoặc nữa, một nơi nào, ngoài trái đất.

Vẫn, mưa, một chào đón thân thiết, như lớp phấn xanh búng thắm, chậm trên dung nhan San Jose, buổi chiều, tháng mười một; khi, Văn Thanh, mở cửa bước vào, từ San Francisco, cũ kỹ. Một San Fran., của ngày tháng giữa và cuối 1969. Nơi tôi bắt đầu những lá thư gửi về cho T.C., từ bên ngoài đất nước. Đó là những chạm mặt đầu tiên với phi trường Travis/ trạm Greyhound nằm trên đường Market, với sương mù Golden Gate và, những miếng *hot dog*, tiếng kèn khuya, phong trào hippy mang những đóa hoa và, dấu hiệu hòa bình nằm, ngồi, ngủ vạ vật dưới những hiên, phố Cựu Kim Sơn. Đó là nơi mười mấy năm sau, 1982, tôi trở lại, với T.C., thăm người bạn gái. Ngôi nhà của bố mẹ P., trên một ngọn đồi, Daly City, ngó xuống triền dốc, một cạnh San Fran. Buổi tối, đi với T.C., trên đường Market, lúc qua trạm Greyhoune, tôi kể ngày xưa, trên đoạn đường này, trong nhà ga này, những lá thư tình thứ nhất, gửi từ bên này một đại dương, được viết. Thuở đó, 1982, tôi có ao ước mang T.C. trở lại ngôi trường, nơi tôi viết những bài thơ đầu, mang đậm hình ảnh rừng phong, cây phong, là phong và những mảng rừng cháy.

Cây phong đã đỏ lá vàng

Phải đêm đang quán khăn quàng đợi tôi

...

Bây giờ, hơn hai mươi năm qua. Bây giờ, những lá thư tình, thời thanh niên, như những bài thơ, thời niên thiếu, chỉ còn là kỷ niệm. Kỷ niệm rục rờ hay ngậm ngùi, thì, mùa thu vẫn đi qua, như nó hằng qua, trở lại trên những rừng phong ở Indianapolis, San Francisco, San Jose, Orange County, Montreao, Toronto...Ở. Ở. Và ở...

Bây giờ, hơn hai mươi năm qua, với mười chín năm luân lạc, những cây phong ven đường Mười Ba. Những cây phong một góc công viên trên đường Mười Ba và, Santa Clara, chào đón Hoài Việt/ Trần Quảng Nam/ Đỗ Văn Trọn/ Trịnh Nam Sơn/ Văn Thanh...,như tôi và T., chào đón họ bằng tấm lòng "đã đỏ lá vàng," như tôi và C., chào đón họ, bằng trái tim "đã đỏ lá xanh." Chào đón những ngọn triều, những đợt sóng văn chương và nghệ thuật, rất mới mẻ, rất sung sức, rất cường tráng, cho một văn học Việt Nam, lưu vong, định hình. Ngồi với họ, ngắm nhìn họ, tôi muốn nhắc C., tôi muốn kể với T., những năm tháng tôi, quê nhà, bắt đầu. Tôi muốn kể T. nghe, con đường Trần Hưng Đạo. Ngôi nhà trong vào lòng đường. Nơi hai hàng cây sao áp đầy hoa sao, ngày gió lớn. Nơi bậc thềm thiếu niên thứ nhất, tôi bước xuống thơ văn, vào hành trình tối tăm, bần bản. Tôi muốn kể T. nghe, con đường Nguyễn Văn Thoại, Chợ Lớn. Con đường dẫn tới rừng cao su Phú Thọ. Khu rừng, tôi nào tưởng được, sau này, lại là nơi chôn hai đứa con sinh đôi của tôi và T.C. Đoạn đường xanh, đỏ những giải đèn chớp lóa, phấn son, sa đọa. Trong khi sâu hơn, chỉ năm mươi thước, là khu nhà được đặt

trên những cọc gỗ, sè sè ngang tầm kinh nước đen. Con kinh ăn ruộng bên trong, quanh năm lều bều phân người, xác thú và uế tạp phế thải.

Những ngôi nhà được nối nhau bằng ít miếng ván mục. Những ngôi nhà không sổ, chông chéo, chẳng đụp những kiếp người lúc nhúc, cặn, xơ xã hội. Nơi đó, cùng thiếu thời, tôi ngoi ngóp sống. Nơi đó, cùng thơ, tôi đọc cho C. nghe, như đọc thành tiếng nỗi ngậm ngùi, tuyệt vọng của thiếu thời mình.

Bây giờ, quá nửa đời, âu cũng may mắn, cũng hạnh phúc cho tôi và C., khi chúng tôi còn nghe được tiếng cười mang âm vang niên thiếu, vỡ vụn giữa quê người. Âu cũng còn may mắn, còn hạnh phúc cho tôi và C., khi chúng tôi còn tìm được trong mắt nhau, nỗi nhục nhằn ngày qua, niềm hiu quạnh ngày tới. Cũng còn là may mắn cho chúng tôi, trong căn phòng ngổn ngang, lũng lảng bịch rác và, khói thuốc, máy móc và, tấm lòng, trái tim Trần Quảng Nam, với mười tình khúc của Khang Thụy, phổ từ mười bài thơ cũ, một thời quê nhà, của tôi.

Tôi không biết duyên nghiệp hay duyên khởi nào, đã đem rung động của âm giai, mang tên Khang Thụy vào giữa những bài thơ thời tuổi trẻ kia. Chỉ hiểu, khi Sài Gòn thọ nạn; tôi vô hồn xuống tàu. T.C., ở lại, với mọi ngã đường phố nuôi con. T. ở lại, điên điên, đại đại; C. vào tù; thì, Khang Thụy chưa bước qua tuổi mười lăm. Khang Thụy chưa hề, một đêm Trần Quốc Toàn/ sáng Ngã Bảy/ trưa Thị Nghè/ tối xa lộ. Khang Thụy chưa hề, Sài Gòn, cuối 50, Chợ Lớn, 60. Khang Thụy chưa hề Huế/ Pleiku/ Quảng Trị/ Mậu Thân 68/ mùa hè 72...Vây mà. Vây mà. Thế đó hôm nay. Thế đó T.C. Thế đó T. Thế đó, những trôi, lặn. Những xa lạ từ thơ tôi, xa lạ, tới. Những lãng quên từ thơ tôi, lãng quên, đi. Những. Những. Những. Và những, những.

Sớm mai, tôi vẫn không tìm thấy một tương quan, một gần gũi nào, giữa công viên Đường Mười Ba, San Jose, ngôi nhà C., đang ở, và, những chiếc lá vàng rơi trên vai những pho tượng trắng của Anatole France; đoản văn thơ ấu, phải học thuộc lòng.

Sớm nay. Khi C., tất tả bước vào mưa, lớp phấn xanh, bùng toa lợt trên dung nhan San Jose, tháng mười một; cùng với T., tôi chỉ thấy những nhánh vai phong đỏ, che nghiêng xuống hàng đèn gập mình trên lối lá. Tôi chỉ thấy thánh thót đầu đó, trên nền xám, sớm mai San Jose, tấm lòng ở với văn chương, ở với Việt Nam, bên ngoài đất nước của Hoài Việt/ Văn Thanh/ Hoàng Mộng Thu/ và, của...trăm, nghìn Việt Nam mới đã và, đang lên đường, đi về phía lưu vong, văn học. Tôi chỉ thấy thấp thoáng đầu đó, tiếng cười T., tiếng cười cũng giòn, cũng vỡ vụn trên cao (và hẳn nhiên, cũng sẽ rơi xuống chính tâm hồn tôi) góp với tiếng cười niên thiếu, của C., tuổi trẻ của T.C., làm thành một may mắn, một hạnh phúc nhỏ nhoi, đầu tội nghiệp. Âu cũng...

Âu cũng...,phải không bằng hữu tôi và, tôi, dù chỉ có thể có được ngôi nhà, chỗ ngồi bên ngoài trái đất.

Phía Biển Động

Người đàn ông chỉ tay, ra dấu cho người con gái. Họ bước lại, cùng ngồi xuống băng ghế đá. Đêm trên đầu. Ánh đèn đường từ hè bên kia, hắt sang, thả tàn lá của những cây dương thanh niên, xuống chỗ hai người. Tàn lá lớn vừa bằng chiếc dù nhỏ, trum lên băng ghế; phần dư thừa rơi mất tiêu trên mặt sông sánh, đặc. Khoảng không trên cao im phắc. Chỉ có những tiếng động la đà mặt đường, mặt nước. Đó là tiếng động cơ từ xa. Tiếng nhạc dịu nơi một phòng trà phía sau lưng họ. Gió lẩn những lượn sóng gợn va vào bờ đá, tạo thành âm chuỗi rì rào, âm âm. Như tiếng ú ớ được bằng một lắng tai, chăm chú. Nhưng đó là những tiếng ỉ áo thật xa; phía những chiếc tàu đang neo. Người ta nhận ra nhờ những cột buồm đâm thẳng lên bầu trời xanh, đen. Những giải đèn màu cũng im phắc. Biển phía đó. Người đàn ông tựa muốn bày tỏ ghi nhận này với người con gái. Cuối cùng, anh nói, điều tưởng không hề có trong trí: "*Ngày xưa anh ở đây. Tuổi thơ anh. Một phần thôi...Mà kia, đừng khóc...*"

Bây giờ người ta mới thấy rõ đôi vai người con gái đang rung động. Dường nàng đã khóc suốt dọc đường. Một nơi. Có thể trong lòng chiếc xe Jeep, trước khi những người bạn thả họ xuống nơi ngã tư. Người con gái nói: "*Đừng vào quán. Em không thể. Đi với em một lát.*"

Bờ sông. Những giọt nước mắt đánh dấu lẽ phở và những lòng đường tối. Những giọt lệ nhắc nhở, sống lại hình ảnh một Mỹ Châu. Một Mỹ Châu, nếu có đau đớn, tủi hổ, cũng chỉ đến thế là cùng. Đến thế thôi.

Mỗi ném lại là một mất đi, đứt lìa, vĩnh viễn.

Những chiếc lông ngỗng ấy. Tại sao lông ngỗng, mà không là những sợi tóc được bứt nhỏ từ da đầu? Mỗi

sợi tóc, ai dám bảo không là một giọt máu (?) Những giọt máu sớm được nhỏ xuống, trả nợ nhau. Phải. Những giọt lệ kia.

Lịch sử vô tình. Đã sử hàm hồ. Thế đó, những giọt lệ người con gái bỏ lại, trong một phần đêm. Đêm trong một phần đời. Khác nhau chẳng, dấu vết thành hình, không dễ đợi chờ một đôi theo, tìm tới. Dấu vết bỏ lại chỉ là những đốn đau tình cò, những đau xót kia đã như một đường dao, găm xuống mặt bàn mà, thân dao còn rung những đường rung phần, phần. Thế đó, đời mở và khép. Tình vui và buồn. Liên kết nhau như mắt lưới được đan bằng thép.

Đôi khi, nhân danh thương yêu, là ngọn gươm hai lưỡi? sắc lẹm? Đôi khi tình yêu, chỉ mang những tủi nhục cho nhau? Xé sợi!

Phi trường. Ba ngày trước đó, người ta thấy người đàn ông được thả xuống từ một chiếc phi cơ nhà binh. Buổi sáng muộn. Phú Bài, chìm trong mưa. Gió lạnh, ngọt. Chạm mặt đầu tiên với thị trấn, ở người đàn ông, là một chạm mặt tàn nhẫn, quất vụt, không nương. Trời mù. Trần mây thấp. Bão giữa không trung. Trong thân tàu, trước khi phi cơ đáp, người đàn ông nói với bạn, anh cảm tưởng là một quân cờ bằng nhựa, bỏ bỏ trong chiếc ống thiếc. Thời tiết có đôi tay quái ác, nhồi xóc anh. Như nhồi xóc những quân cờ lạo xạo trong ống kín...Mưa làm lì những cơn lạnh lột da, tựa có tình xé toạc mọi con người thành những sợi nhỏ.

Nén đỏ. Đêm đem tới những mẩu nến đỏ. Những mẩu nến được tìm thấy trong ruột rỗng của chiếc phản lớn. Họ sống với nhau, trong mắt nhìn âu yếm và chia sẻ của những người bạn. Mẹ già với tấm khăn len bao kín khuôn mặt xương xẩu; xé chiều, còn phẳng phất đôi nét một thời thanh xuân, lùi sâu. Dĩ vãng. Nở nào, nói người con gái không hiểu tấm lòng người đàn ông dành riêng cho cô? Sao lại, rưng rưng, đầy thắm tình riêng đôi lứa, âm u?

Gió lay động những đóm lửa bên kia sông. Người đàn ông trừng trừng nhìn tấm gương đen. Đêm, sông có lời mời mọc, khuyến dụ êm đềm là, gương mặt khả ái của sứ giả, đại diện thần chết.

Anh nhắm mắt. Đôi vai người con gái, càng lúc càng như đôi cánh lớn, vỗ đập trong cuồng chống tuyệt vọng trước cơn gió đốn mạt. Người đàn ông đặt tay mình lên vai cô, xiết ghì lấy. Cánh bướm im. Gió sông im. Đêm im. Trời đất im. Cô đã... òa vỡ.

Rơi hẫng. Người con gái tựa ngất đi trong ngực người đàn ông. Chỉ còn tiếng nức nở, dấu hiệu sinh động của sự sống. Một biểu hiện buồn thảm. Sự sống tựa xước. Người đàn ông nói:

"Anh xin lỗi. Lẽ ra anh không nên thế."

Dễ tiếng nói của người đàn ông bị phản tác dụng. Nó trở thành những mũi khoan hay khối thuốc nổ, đào sâu thêm vực thẳm dần vật, day nghiêng...Anh, hẫng rơi, trước nhất. Những con sóng bị phần ào ạt, dựng thẳng. Anh mím môi, bấu ngón tay trên vai người con gái. Làm như anh tin, cử chỉ cấp thời kia, sẽ giúp anh bóp chết từ trứng nước, nỗi thẳm tuyệt khuất lấp trong tâm hồn anh.

Đôi khi, những nhân danh thương yêu, là ngọn gươm hai lưỡi? sắc lẹm!

Người con gái bật khóc. Có lẽ cả nước mắt cô, cũng khựng lại. Cũng chết cứng trước miệng bức, hút hút. Đốn đau, ưu uất, khi bước tới làm mức giới hạn nào, dường, người ta chỉ còn có thể khóc bằng một đôi mắt khô. Mắt khô, chứa những giọt lệ nóng. Như chính tâm hồn họ đang cháy trên lửa bạo.

Im lặng. Sự bật, bật trong thoáng chốc, tuồng khiến người đàn ông lo sợ. Sự lo sợ đột ngột ném anh trở lại trạng thái tình tảo cũ. Anh ôm cô. Lúc này, có dễ, anh chẳng mong gì hơn, thấy những giọt lệ, chảy được trên mặt nàng. Và anh hôn, những sợi tóc thơm trên trán. Chiếc khăn tay đưa ngang. Chờ chậm. Người đàn ông thở ra:

"Nghe anh. ĐỪNG nữa. Xấu.Nghe."

Không biết người con gái có bằng lòng "*nghe*" người đàn ông (?) Anh tiếp, tựa nhận được sự đồng ý. Đại khái, lời người đàn ông mang tính dễ dàng. Có thể, anh thâm hoạch được chút ít hiệu quả. Bằng chứng đôi vai người con gái rung động lại. Những tiếng ức, uất nhỏ dần. Người đàn ông tìm đôi mắt, rồi môi cô. Trong tình yêu, đôi khi, nụ hôn cũng đóng một vai trò, coi được. Người đàn ông chỉ đẩy đèn uốn khúc phía xa.

Những chiếc tàu thả neo, quần tụ thành hòn đảo, phát sáng. Người đàn ông nói:

"Chắc núi, Dãy núi. Đỉnh ngọn cao nhất. Em thấy?"

Cánh bướm rung, đập chùng mực. Người đàn ông tiếp tục với câu chuyện không được hưởng ứng của mình. Anh nói, giải đèn uốn khúc, như một con trăn lớn, neo trên lưng ngọn bạch lạp. Anh bảo, anh nhớ căn phòng (hay con trăn? Hàng bạch lạp?) Anh bảo, anh nhớ X. S. J. P. Họ đáng yêu. Nhưng cách nào, họ cũng thua em:

"Thua một biển. Một sông luôn. Bằng lòng không?"

Không thể nhìn thấy mặt người con gái lúc đó. Mái tóc thề phủ kín mặt nàng. Nàng cười, khóc? Đôi vai rung trong giây lát, xong, ắng im, như tờ. Gió tạt ngược từ phía sau. Gió chạy trên mặt sông gợn. Đêm như tấm lụa trải theo giòng nước xuôi. Có lẽ tinh thần của cả hai, đã dịu lắng. Họ tồn trong niềm riêng của nhau? Sự im lặng đẩy họ xa ra? Dù người con gái vẫn trong vòng tay người đàn ông. Anh thở nhẹ. Hút thuốc. Khét lẹt. Cô hít một hơi dài, tựa muốn hít luôn người đàn ông vào ngực.

"Anh, yêu quái?"

Bất ngờ, người đàn ông hỏi. Người con gái ngước đôi mắt mòng, sừng. Nụ cười trên khuôn mặt nàng xa, dường không thực. Áo giác, hay tron cơn mê?.

"Em đâu là con mồi của yêu quái."

Người con gái lắc đầu, tiếp:

"Vì...em nào được tiêu tan trong anh."

"Hay yêu quái đã phải hóa thân làm người?"

"Xạo đi."

Người đàn ông cũng cười. Anh vuốt tóc và, nụ cười cô.

Đôi khi, những nhân danh thương yêu là ngọn gươm hai lưỡi? Sắc lềm?

Bước chân. Lúc hai người rời băng ghế đá, đồng hồ trên tay người con gái chỉ mười một giờ. Ánh sáng cho thấy người đàn ông là một quân nhân, và, người con gái có dáng một cô giáo. Họ đi chậm, một đoạn, trước khi rẽ vào thành phố, chỗ công viên. Người đàn ông liếc nhìn pho tượng đứng dưới ngọn đèn chụp, kiểu cổ. Pho tượng có vẻ buồn ngủ (ít ra cũng phải mỏi chân vì đứng đó không biết đã bao năm.) Hàng rào sắt thưa, bao quanh công viên, hắt những đường kẻ mảnh xuống mặt hè, thành những ô vuông với những mũi nhọn bị tõe đầu. Con đường sâu hút, dẫn vào trung tâm thành phố, giống một ống cống thủy tinh khổng lồ, có màu xanh, tối. Họ đi bên nhau, nghe được bước chân mình dội lại, tựa từ cuối đường.

Xa cách. Trong nỗ lực vá lại mặt nước bị xé rách nát bởi những hòn đá thô bạo lỡ tay, rớt xuống, người đàn ông kiếm chuyện. Chàng đề nghị với người con gái, khoác vai nhau, đóng vai hai thằng bạn, đi chơi khuya. Bạn trai, đi với nhau, vẫn cuộc chơi, sẽ chẳng còn gì để nói, ngoài chuyện: kinh nghiệm tán gái và tiểu lâm...Người con gái lắc đầu. Nhiều phần cô bị bất ngờ trước đề nghị kỳ cục của người đàn ông.

Đêm. Rụt rè lảng xa hai...thằng bạn, mặc cho người đàn ông cao hứng với đề nghị của anh. Anh nói, chắc nịch như phần thắng sẽ thuộc về anh: "Ta bắt đầu K. đi. K. nhé."

Người con gái bật cười:

"K. là bạn em mà."

"Có sao? Thử thôi."

"Không," Co quả quyết.

"Hay nói chuyện tiểu lâm vậy?"

Người con gái quấy người, huých khuỷu tay vào mạng sườn người đàn ông. Họ cười. tiếng cười của hai...thằng con trai đuổi những chiếc lá khô chạy xao xác, lạt xạt trên mặt đường. Tiếng cười của hai thằng con trai truy lùng đêm vừa lên, trốn.

Tiếng cười dứt, im lặng ập lại sâu và, lạnh nhạt hơn. Đêm thả từng chùm bối rối, phiền muộn phiền ướp hương, xuống thấp. Người con gái nói về những ngày xa cách. Những ngày bật vắng tin của người đàn ông. Họ nói với nhau về tương lai. Tuồng chính ý niệm tương lai làm thành tình yêu, chứ không phải tình yêu làm nên tương lai. Tên những người vắng mặt lại được nhắc tới. Nhiều nhất: J. và P.

Họ như cùng mong mỗi trông thấy những thể hiện cụ thể nơi hai cái tên kia. Sự mong mỗi duoci975 hiểu nghĩa tấm huy chương hai mặt, phải và trái. Tốt đẹp cũng như, xấu xa.

Họ nói tới tên gọi, như hai tiếng tự nó đã đủ đầy kín bất trắc. Cuối cùng người đàn ông nói:

"Phải tin nơi P. Như em phải tin nơi tình yêu."

Người con gái lặng thinh. Thấy lời nói của mình, dường không tác dụng, người đàn ông nói tiếp:

"Dẫu tình yêu nào, cũng chỉ như một chuyến xe muộn, về bến. Nó chẳng chờ gì, ngoài một cảnh chiều, đuổi."

"Em nào nói gì?"

"Hay đã quá tải, khi bảo sẽ tự xử...?"

Đêm trở lui, theo bước chân họ, sâu vào lòng thành phố. Họ đi qua những ụ đá bên đường. Người đàn ông nắm tay người con gái. Họ vào một ngõ ngoắc ngoéo. Người đàn ông đứng lại, nhìn, khi người con gái đã khuất lâu, sau cánh cửa.

Buổi sáng, người ta thấy người con gái đứng cạnh những ụ đá rất sớm. Mặt trời kéo mỏng chiếc bóng nàng trên đường. Những người phu lục lộ chậm chậm mở hời. Chiếc hủ lô lăn tới, lui, nhiều lần. Tiếng xe nghiêng đá, như tiếng răng chà, miết lên nhau, day qua, lại. Dường, người con gái có ý chờ, đợi. Có thể, cô muốn coi xem mặt trời rút co bóng cô tới mức nào, sau khi đã dát mỏng nó? Chốc chốc, người con gái cúi xuống nhặt một viên đá, ngắm nghía. Hờ hững buông. Nhặt lại (ngắm nghía/ hờ hững.) Viên khác. Cứ thế.

Đôi khi, những nhân danh thương yêu cũng là ngọn gươm hai lưỡi? Sắc lềm!

Bất ngờ, người con gái ném viên đá vừa nhặt, chưa kịp ngắm nhìn, vào chiếc xe hủ lô đang lăn tới. Xe vượt qua.

Viên đá mất tăm, không dấu vết. Người con gái bưng mặt. Tuồng nàng linh cảm, sẽ không có một lần thêm, người lính trở lại thành phố, nơi nàng ở.

Chiếc xe hủ lô đi lui. Bụi đá bay quàng, quàng. Người tài xế trên chiếc xe hủ lô, nhìn nàng, cười. Nụ cười rõ rõ, thân thiện.

(1974-1994)

Tùy bút trên, đăng trong Tạp Chí Văn, số đặc biệt, "3 nhà văn "D", " đề tháng 5-1974, Sài Gòn, Việt Nam. May mắn có lại số báo, tác giả; hiệu đính, tháng 11-1994, California, Hoa Kỳ. (G.C.C.N.X.B.)

Mũi Đinh Người Đóng Nốt Xuống Tôi Đi

*Chim đóng tiếp cây rừng quanh trái đất
Mũi đinh người đóng nốt xuống tôi đi
Thơ dtl*

Mỗi lần gặp thêm, những ghi nhận của tôi về An, một mảnh mẽ, đậm nét. Tôi không nhớ tôi bắt đầu nhìn khác về An, từ lúc nào? Khi An bắt đầu đi tu? Ăn chay? Khi An bảo, An sợ tôi đã rơi quá sâu trong màn u minh của ý nghiệp. An giải thích, người ta không chỉ bị khẩu nghiệp hay thân nghiệp. Người ta còn có thể bị ý nghiệp nữa. Tôi hiểu An muốn nói gì. (Đó là thời gian tôi lún trong mê đắm, hào hứng với những phóng bút chậm chạp, lật tẩy kẻ khác, hoặc chính mình. Đường tôi mất hẳn tôi, sau khi tình cờ khám phá: mình cũng có thể ác độc, cay nghiệt chẳng thua ai. Tự biết này, làm tôi hưng phấn một thời gian, không ngắn!)

Cũng có thể tôi đã nhìn An khác đi, sau cái chết của mẹ tôi (?) Cung cách ứng xử an nhiên, bình thản của An trước biến cố, khiến tôi vừa ngạc nhiên, vừa ngỡ ngàng. Sau ngày "*mở cửa mã*," tôi hỏi An một người sống lương thiện, tốt đẹp như bà, liệu có được siêu thoát? An đáp:

"Sự thương tiếc của gia đình, người thân, sẽ khiến linh hồn người chết quẩn luyến, bịn rịn cảnh đời họ vừa từ bỏ."

Theo An, người chết, trong vòng bốn mươi chín ngày, linh hồn còn quẩn luyến thân xác. Dù họ biết, thân kia chỉ là bình đựng chứa linh hồn. Nó giả, tạm. Nó vô nghĩa. Dẫu sao, linh hồn cũng từng trú ngụ ở đấy, quá lâu. Thành thói quen. Chưa kể, linh hồn người mới chết nào, cũng được ma quỷ, những linh hồn vất vưởng, không siêu thoát, bu lại. Chúng dẫn dụ hồn mới không được, sẽ quay ra dọa nạt, khủng bố, "*in hết kiểu còn đồ lường gạt, dọa dẫm người lạ nước, lạ cái vậy. Nguy hiểm hơn, đáng lo ngại hơn, khi linh hồn người chết chưa chuẩn bị, không sẵn sàng đón nhận cái chết.*" An nói, sự quẩn luyến, bịn rịn thân xác, giống như ta bịn rịn, quẩn luyến căn nhà ta được sinh ra, lớn lên... Vì thế, trong bốn mươi chín ngày, hồn người quá cố rất cần được nghe kinh. Những hồi kinh siêu độ giúp hồn bớt hoang mang, sợ hãi. Hồn sẽ bình tĩnh chấp nhận sự thực: bỏ thân xác, bước vào cảnh giới mới. Đời sống mới. Kinh không ích gì, không giúp hồn lìa xa xác thân, nếu cảnh tượng hồn ghi nhận, là đám con cháu, người thân yêu vây quanh, với những than khóc, tiếc thương, kêu đòi, níu kéo... Trong tình cảnh ấy, linh hồn đi sao nổi?

Những giải thích của An, không thỏa mãn tôi bao nhiêu! An cũng không trả lời thẳng vào câu hỏi: hồn mẹ tôi đi đâu, tới đâu, sau cái chết của thân xác? Vẫn theo An, sau bốn mươi chín ngày, hồn nào, dù tốt, xấu cũng bị dẫn tới một phán quan đặc biệt để xét xử công, tội. Không thể căn cứ vào những việc làm nhân đức lúc sống, mà, ta có thể kết luận, chắc chắn người đó sẽ lên niết bàn. Nhiều khi, sự tốt lành, nhân đức của họ, ở kiếp này, chỉ đủ trả những món nợ vay từ kiếp trước.

Trường hợp đó, họ sẽ được đầu thai trở lại, làm người thêm một lần nữa. Cho tới khi hoàn toàn dứt nghiệp. Cũng có những trường hợp dứt nghiệp rồi, nhưng hồn quá quẩn luyến, thương tiếc con cháu; hoặc sinh thời hồn có những nguyện ước, thề bồi sâu, nặng, chết rồi vẫn ám ức, áy náy,... Họ cũng được đầu thai.

"Tóm lại, tùy nghiệp duyên cũ, tùy nghiệp duyên mới, mà hồn sẽ được định đoạt," An kết luận.

Tuy không htoạ3 mãn, tôi vẫn cho giải thích của An, đáng tin cậy. Tôi nghĩ đã chọn đúng người, để nêu lên vấn nạn của mình, dù An là cháu. Đứa cháu, sẽ gần tôi mãi, nếu không có biến cố Tháng Tư, bảy năm.

Cách gì, mỗi chúng ta cũng chỉ như một mặt gỗ xộp, mà, những mũi đinh đời sống, không ngớt, đóng xuống.

Tôi không biết nguyên ủy sâu xa nào, biến An từ một đứa trẻ hay dỗi, ưa tủi thân, dễ cáu gắt trở thành một người điềm đạm, chững chạc, bao quát một cách sâu sắc mọi vấn đề, như vậy. Lại một điều, An trở thành người khiến tôi ưa lắng nghe, trong mỗi gặp gỡ, và, ra khỏi câu chuyện, tôi vẫn thấy nơi An, ắp đầy nét trẻ thơ, (đôi lúc ngây ngô) thuở nào. Hay An, chỉ là người khác, thí dụ, triết gia/ tu sĩ thức ngộ/ hành giả ở những câu chuyện liên quan tới lẽ "*chân, giả?*") Tách lìa thế giới hư không kia, An lại trở về con người nguyên thủy, con người xã hội, con người hữu cơ? Lúc vui, lấp lánh hồn nhiên, dí dỏm. Lúc buồn, hằn khắc nhẫn nại, che dấu? Hay chính sự tìm thấy nơi thẳm sâu, kinh nghiệm khám phá bản thân, nỗ lực vượt qua đôi ba tầng giới hạn của cái "*thức*," đã cho An những bình yên, thanh thản tới cả ngỡ?

Là con trai lớn của anh chị Q. tôi, tính theo thứ tự, An là con thứ. Trước An, có Hương. Hồi nhỏ, Hương sớm phát lộ thông minh, cá tính, và, mức độ nhạy cảm đặc biệt với thế giới của những Điều phức tạp, vô hình như văn chương, nghệ thuật... Trong lúc An không hề. An hiện ra như một chú nhóc bụ bẫm, chậm lụt, không cạnh sắc, không cá tính dự báo một xu hướng đặc thù, ngoài vẻ thật thà, đôn hậu. Ngay việc học, An cũng mờ nhạt trước chị, Hương giỏi bao nhiêu, An tầm tầm (có phần đuối) bấy nhiêu. Những năm phải thi trung học, tú tài..., gia đình chỉ băn khoăn không biết Hương đậu hạng nào? Ưu hay bình? Tuyệt không chút thắc mắc. An, trái ngược. Ai nấy canh cánh bên lòng mối lo, trĩu nặng.

An thi tú tài nhất, năm bảy ba. Luật tổng động viên đã ban hành. Nếu rớt, An sẽ bị bắt lính. Và, An trượt kỳ nhất. Mẹ tôi thấp thỏm, thờ dài, từng đêm, không ngủ. Trong mắt nhìn của bà, với quan niệm cổ, An là cháu đích tôn, là, giọt máu chính của dòng họ. Như thế, bất cứ một bất trắc, trục trặc nào, xảy đến với An, thì, điều đó đồng nghĩa với sự không may mắn hay bất hạnh, sẽ ảnh hưởng đến nhiều đời nối tiếp. gần nhất, nó sẽ ảnh hưởng trầm trọng tới việc ma chay, cúng quảy người quá cố...

Vắng anh chị Q., qua những gặp gỡ riêng chúng tôi, mẹ tôi thường ca cẩm anh chị Q., không chú trọng, không thương yêu An bằng Hương. Vì thế mà, thằng bé chán ăn, chán học.

"Nó bé bằng cái kẹo, có nhón nhao gì đâu mà, lúc nào cũng hằm hè với nó, như quân thù quân hần," mẹ tôi than vãn.

Bước sâu hơn, trong kiếm tìm nguyên nhân đưa tới sự thi rớt của An, mẹ tôi còn cho rằng, thời gian học thi, An không được tắm bồ đầy đủ...! Lậy Phật. Lòng thương cháu...đích tôn quá độ, vô hình chung, mang đến cho mẹ tôi cái nhìn đầy kỳ thị. Mẹ tôi bằng quên, Hương cũng trải qua những kỳ thi như An. Hương cũng được nuôi dưỡng trong một khung cảnh, điều kiện như An. Chưa kể, Hương mới chính là đứa con không được hưởng những ngoại lệ như An.

Gì chứ, riêng phần mẹ tôi thôi, tôi dám quả quyết, sinh thời, cụ không bao giờ dầm dúi tiền cho Hương, nhưng An, thì có. Nhiều nữa. Cũng như tôi và C., rất gần An. An là người bạn nhỏ, thân thiết của cả hai đứa. Sau này, không chỉ An, đám bạn An, cũng trở thành bạn tôi và C. (Hương gần chị Bằng tôi hơn, có lẽ vì cùng là đàn bà, con gái.) Bất cứ lúc nào, muốn đi uống cà phê, An hay nhóm bạn, đều có thể hỏi, hoặc rủ tôi đi, như một người bạn (có khả năng chi tiền hơn bạn khác.)

Tôi nhớ, còn đâu hai tháng để chuẩn bị thi kỳ hai, An tới ở với chúng tôi, trên căn gác, đường Hai Bà Trưng, gần cầu Kiện. Lúc này, chúng tôi vừa trải qua một thảm kịch lớn. C. sinh đôi, thiếu tháng. Không giữ được. Có thể do hậu quả của việc chúng tôi bị mất cắp chiếc xe. Tôi quyết định mua chiếc khác, dù C. không đồng ý. Tôi mong tôi sai, khi muốn ngăn ngừa việc gia đình tôi, có ấn tượng xấu, bất công về C. Tôi sợ mọi người cho rằng C. là đầu mối của các tai họa. Để dấu chuyện mất xe, tôi nói với gia đình, tôi đổi xe khác, rẻ hơn. Kế tiếp, hông thể để C. tiếp tục sống giữa vùng ác mộng. Đêm nào C. cũng nằm mơ thấy hai con về. Chúng dắt tay nhau đi dưới những hàng cây cao su...Khi chúng bảo "*Mẹ ơi, tụi con lạnh.*" Khi chúng nói, "*tụi con không ở với mẹ được, tụi con đi đây.*" Những giấc mơ đại loại, rút dần khỏi thân thể C., chút sin hkh1, thoi thóp. Có đêm, C. giật mình vì những tiếng động tưởng tượng. Tựa bọn trộm xe, còn tiếc rẻ vật gì đó, trở lại, rình rập để lấy nốt. Không chỉ C., ngay tôi, cũng sống trong nỗi kinh hoàng/ ám ảnh/ thường trực/ địa ngục. Tôi quyết định đổi chỗ.

Trước khi An tới, C. vẫn sống những ngày lặng lẽ trong bóng tối và nước mắt. Có An giữa chúng tôi, nơi chỗ ở mới, C. vui hẳn lên. Tựa An là chiếc cầu nối C. với bờ kia, sự sống.

Cách gì, mỗi chúng ta cũng chỉ như một mặt gỗ xộp, mà, những mũi đinh đời sống, không ngớt, đóng xuống.

Dịp này, chúng tôi có cơ hội chia xẻ với nhau, nhiều điều. Ngoài những ly cà phê tại nhà, tôi và An còn có những cữ cà phê ở quán; đa số, hông đường Nguyễn Du. Hồi đó, đường Nguyễn Du, đoạn gần Bưu Điện, trước trường Tabert, người ta bày bàn và, những chiếc ghế thấp, bán cà phê bít tất. Chúng tôi ngồi đó, uống những ly cà phê "*xây chừng*" với lá me quanh năm, như những hạt cốm xanh, nhẹ tưng, trong gió. Cả một dọc hàng cà phê, bánh cuốn, cơm tấm tựa lưng vào vách tường, dưới những tấm vải bạt nhỏ xíu, không tên, nên được gọi chung là cà phê lá me. Một thời, nơi đó là điểm hẹn, nơi gặp gỡ, của An với các bạn và, tôi với những người con gái, C. không biết. Trong tôi, bắt đầu nhen nhúm câu hỏi phải chăng, nơi An, đã hình thành những bất mãn, thất vọng về gia đình? Bố mẹ? Cảm nhận lớn dần, thành những câu hỏi, tuy chưa một lần tôi tâm sự với ai, ngoài C. Cảm nhận này, sờ sờ có, bởi tôi thấy An thật hạnh phúc, thật hân hoan, khi ra khỏi nhà, lúc ngồi với bạn? Giữa gia đình, chung quanh những người thân, tôi ít thấy được vẻ hồn nhiên, nghe được tiếng cười trẻ thơ từ An. Những ngày ở tạm nơi tôi, An rất tự nhiên, thoải mái, không khép kín. Kỳ thi đó, An đậu.

Hôm trở lại báo tin vui, tôi hỏi An muốn thưởng gì? An bảo, An muốn có một chuyến đi Huế. Tôi đồng ý ngay:

"Thì Huế."

An muốn đi Huế, có thể, ngoài lý di chưa từng biết vùng đất mang tên Thần Kinh, địa danh những lăng tẩm; còn vì tò mò muốn biết người bạn gái tôi, thời đó. Hạnh. Hạnh đang học năm thứ hai, Đại Học Sư Phạm. An chỉ nghe tôi kể úp mở về nàng, với những quyển rữ mơ hồ một nơi chốn được văn chương nói tới nhiều nhất, sau Hà Nội... Sự kiện này, nung nấu thêm óc tò mò của cu cậu?

Cùng An, tôi trải qua những ngày cuối cùng của một mùa hè, Huế. Cùng An, những đêm trắng, sân trước, tắm mình trong hương hoa chanh, khế, và tiếng vận mình trên cao của những bẹ hoa cau, chưa đơm thành buồng trái, tôi hãnh diện cho được An một chuyến viễn du (đúng nghĩa) với những lạ lẫm, kỳ thú ở tuổi niên thiếu. Và, tôi tin, An cũng nhìn tôi với tất cả cảm phục dành cho một người chú... giang hồ.

Năm sau, An thi đậu tú tài toàn phần. Vẫn còn bị ám ảnh bởi luật tổng động viên, trong lúc chờ gia đình tìm đầu mối gửi đi học ở Canada. An ghi tên học khoa hóc. Giấu lúc An bắt đầu có được cho mình chút niềm tin và, phần khởi nào đó về tương lai, thì, cũng là lúc An phải chuẩn bị cho một chia ly: gia đình, bạn hữu. Tôi không tin An thích hợp với những năm học, ở một đất nước xa lạ. Tôi cũng không nghĩ, thâm tâm, An hài lòng với sắp xếp của gia đình. Tôi cảm tưởng, cùng lúc. An bắt an, và hạnh phúc. Cùng lúc, An hờn hờ và, mượn phiền. Nhiều buổi tối ngồi với tôi và Th., An tâm sự muốn thoát ly gia đình, sống một đời sống hoàn toàn tự lập. Th. Bào, ai khác thì được, An thì không, An hỏi tại sao?

"Gió bão không phải là môi trường cho An vùng vẫy."

Th. Nói, nhắc nhở tôi lưu ý tới An nhiều hơn. Phần tôi, tôi không lo lắng lắm. Mơ ước của An, tựa chút lãng mạn bông bột của tuổi trẻ. Nó sẽ tan nhanh như những dợn mây mù trong một sớm mai nhiều nắng. Hơn nữa, giấy tờ du học của An, đang được xúc tiến.

Giữa lúc đó, tình hình chính trị, quân sự miền Nam có nhiều biến chuyển lớn. Khởi đầu, cao nguyên triệt thoái. Sau tới Quảng Trị, Huế, Lộc Ninh..., hàng loạt thành phố miền Nam rơi vào tay Bắc quân. Như sự ngã đổ mặc nhiên của những quân cờ domino. Thời gian này, tôi ít gặp An.Th., về Vũng Tàu trước đó, như một bày tỏ dứt khoát, quyết tâm cắt đứt mọi liên hệ giữa tôi và nàng. Hạnh ở Pleiku, không tin tức. C. loay hoay tìm cách cho tôi giải ngũ. Tòa Đại Sứ Pháp trả lời, nếu tôi không thuộc diện quân đội hay công chức chính phủ, họ sẽ cho tôi di tản theo chương trình hồi hương Pháp kiều, với C. Giữa tháng Tư, tôi còn nhận lệnh đi làm phóng sự ở Nha Trang. Hy vọng tìm thấy Hạnh, trong đoàn người khốn khổ đầu tiên, về tới Tuy Hòa. Những đoàn tỵ nạn, như đám kiến bò quanh miệng chiếc chảo mỡ sôi sục của chính mình.

Cách gì, mỗi chúng ta cũng như một mặt gỗ xộp, mà, những mũi đinh đời sống, không ngọt, đóng xuống.

Một tuần, trước ngày Ba mươi Tháng Tư, Hạnh về tới Sài Gòn. Từ đầu tới chân, là quần áo, giày dép, mượn của vợ cậu. Gặp nhau giữa sân cục TLC., tôi ôm Hạnh trong tay, như ôm mối ân hận có thật. Hạnh hỏi An. Tôi bảo đã được gửi theo một gia đình lạ, đi Canada, hai ngày trước. Tuần kế, tới phiên tôi đi. Chuyến đi không định trước. Không một chút. Tôi, như hạt bụi trong bàn tay khổng lồ của định mệnh.

Nhờ sự giúp đỡ của Lộc, hai năm sau, An được đoàn tụ với gia đình.

Không thể xác định biến cố đất nước tan tác hay, những năm tháng thịnh linh, cắt lìa cuống rốn gia đình, trái tim bị đặt ngoài lồng ngực thương yêu, bảo bọc, nên, An thành một người khác? Tôi nghĩ được khá nhiều mùi bất thường, qua những lá thư An viết từ Canada và, những lần điện thoại viễn liên. Dường trong An, có những cánh cửa bất ngờ, bắt đầu hé mở. Những cánh cửa suy tư về con người/ đời sống/ vật chất/ xã hội/ tâm linh.

Những cánh cửa thực tiễn, oán hận, phê phán, ở An, mở ra, hướng tới những nỗ lực tìm kiếm bản sắc, nhận diện chung quanh; cất vắn hiện hữu; đi tìm ý nghĩa trước tiên/ sau cùng của hiện hữu đó.

An kể những đêm trắng, tuyết, đứng rửa bát trong ngôi quán "*toàn tây*" Những chuyến xe bus chiều, ngang qua những dãy phố, ngôi nhà ẩm áp ngọn đèn vàng, tỏa xuống những bàn ăn, quây quần. An nói về những sớm mai, trở dậy, nổi hiu quạnh, niềm trống trải, muốn khóc. Tôi đọc những lá thư thừa thớt của An, như đọc những đoản văn, tùy bút đầu tay của người cháu, vốn được ghi nhận như một thành viên mờ nhạt, (không lộ tỏ một xu hướng, thời niên thiếu) Những đoản văn của An, không hề nhắc nhở những ngày tháng quê nhà, tuổi thơ nơi miềng sân trong, ngôi nhà đường Trần Hưng Đạo. Những buổi trưa tôi và An cùng trốn ngủ, lén xuống bếp nấu những song bột hoàng tinh, trộn đường, thành những tảng bột trong veo như, những khối thủy tinh rung rinh, ướt nhão. Những buổi trưa nơi vườn sân sau này, tôi và An ngồi lệt thốt trong chiếc ghế

da khổng lồ, gỡ từ chiếc xe nhà binh nào đó. An, khán giả đầu tiên, (duy nhất) nghe tôi tập thổi sáo, *harmonica*...

Những tùy bút của An, không hề nhắc tới những lọ cá đá, ngoài ban công, ngôi nhà ở Hòa Hưng. Thế giới riêng (đầy gió bão,) hư ảo, tưởng tượng của An? Những con cá bé xíu, xanh lè hay đen bóng, bất động như những thiền sư cô độc, neo thân xác (giả, tạm) giữa hư không. Những thiền sư (cá đá) cô độc lạnh nhạt, hờ hững trước mọi chăm sóc nồng nhiệt, chiêm ngượng tận tình của An...

Thư của An, như những đoản văn, tùy bút đầu tay của một thời tuổi trẻ, cho thấy cố tình bôi xóa, đoạn lìa giữa An và quá khứ. Tôi không hiểu, có phải An đang bước vào thời kỳ trưởng thành "*quá độ*" hay, đời sống, những ngày hiu quạnh, đã dựng, đào trong An, đẩy ngọn núi và, nhánh sông tân lập?

Gặp lại An, ở đây, nơi tôi, là một gặp lại: người cháu năm xưa cùng, người bạn mới, (tôi chưa có đủ thời gian thiết lập một tình thân thiết,) khác. Thời gian đó, C. và Du, Như cũng mới qua từ Pháp. Tôi làm việc bất kể ngày đêm, trong nỗ lực lấp đầy thiếu hụt trước một tái định cư và, thanh toán mọi vướng mắc/ nợ nần/ ân nghĩa tình cảm/...trước đây.

Điều kiện, môi trường sống mới không còn cho tôi/ An những sáng lá me, những chiều cà phê Hân, những tối Nguyễn Thiện Thuật...Cơm áo, an nguy tương lai, đe dọa ngày tới, đẩy chúng tôi, mỗi đứa lên một xa lộ mưu sinh mờ mịt. Lúc nào, chúng tôi cũng bị cảm giác ma đuổi sau lưng.

An rất thực tế. Chân ướt chân ráo, tới Mỹ, An đi làm ngay. Việc tay chân, để giải quyết cái xe, trước khi ghi tiền học lại. Tôi nhớ việc sau cùng của An làm, là công nhân điện tử, do C. giới thiệu, cùng hãng. Tuy không có nhiều thời gian đàn đúm với nhau, nhưng trong những giờ phút trò chuyện ngắn ngủi, tôi ghi nhận được nhiều cay đắng, mỉa mai, trong An, về gia đình, xã hội. Rồi An đi học lại. Học toàn giờ. Rất bất ngờ, thích thú cho tôi, khi được biết An trở thành sinh viên xuất sắc nhất của trường. An luôn có tên trong "*Dean's list*," bạn An, Phước kể vậy. An ra trường, có việc tốt.

Những cuộc tình êm đềm của An, bên những đổ vỡ, đổi thay ghê gớm của tôi.

Giữa bình yên với những thành tựu tốt đẹp, giữa phẳng lặng với những đảm bảo, dư giả vật chất, giữa đỉnh ninh, An đang xây nốt cho mình, tầng lầu chót tòa nhà cá nhân phủ phê, thì, tôi được tin An hành thiền, trường chay, nhập định.

Quyết định trường chay của An, là một bàng hoàng, đau xót vô ngần cho anh chị Q. Các em An, đưa hoảng hốt tìm hiểu. Đưa diều cợt, cho là hành động bốc đồng, phản ánh một khủng hoảng (tâm lý/ tình cảm) nhất thời. Phần riêng, An bình thản, tự tin. Đó là khoảng thời gian An tìm được nguồn nước hạnh phúc, trong lành nhất?

Cách gì, mỗi chúng ta cũng chỉ như một mặt gỗ xộp, mà, những mũi đinh đời sống, không ngớt, đóng xuống.

Không thể xác định, phải chăng tôi đã nhìn An cao quý, lớn lao từ sự kiện An từ bỏ đời sống đầy đủ, đuổi theo một tìm kiếm mơ hồ, một cật vấn hư ảo? Hay chính sự chạy trường, ngồi thiền một đêm của An (điều tôi không làm được, dẫu chỉ dăm ba ngày) làm tôi khâm phục, kính trọng An? Tuy nhiên, dù chạy trường/ tu thiền/ hành đạo mỗi ngày (theo cách riêng của mình,) An vẫn làm việc, sinh hoạt như một người thường.

Đời sống, với chất nhực, keo thúc bách, vẫn dính cứng chúng tôi trên dòng xa lộ cơm áo mù mịt. Đôi khi, xa lộ có điểm giao nhau. Đôi khi, chúng băng băng, chạy tuốt luốt về hai hướng đối nghịch. Nhưng, lúc nào, An cũng ở trong tôi, như kẻ đồng hành, chứng nhân, nhỏ bé, một thời thơ ấu và, sau rốt, một thiền giả, trẻ tuổi. Ở đâu, lúc nào, tôi cũng dõi theo bước chân của An, tưởng muốn được vui, buồn cùng lúc với người bạn thời thơ ấu của mình.

Ngày An lập gia đình, có mặt ở đây, tôi mang theo ngổ ngàng, kinh ngạc, tới dự. (Như lần đầu, nghi tin An tu thiền/ chạy trường vậy.) Quyết định lập gia đình khá đột ngột của An, gây không biết bao câu hỏi, thắc mắc, xôn xao cho người thân. Những thắc mắc, nghi vấn nhiều năm sau, còn lẫn khuất đâu đó, trong phỏng đoán mỗi người. Nhiều nhất, nơi chị Băng tôi. Tôi không thể cho mình một kết luận, cũng không có ý đi tìm một kết luận, riêng.

Kể từ ngày An nhắc nhở:

"Coi chừng, chú vui sâu trong ý nghiệp," tôi tin, mọi quyết định của An, đều khởi từ những nỗ lực *"phá chấp, xả ngã,"* của An. Ghi nhận này, nơi tôi, không có nghĩa, tôi đã không thấy, sau hôn nhân, đầu đó trong mắt An, những giải sương mù, những vùng mưa tụ, những tâm bão thịnh, lặng, thấp thấp.

Cách gì, mỗi chúng ta cũng chỉ như một mặt gỗ xộp, mà, những mũi đinh đời sống, không ngót, đóng xuống.

Không rõ bao năm, không rõ thời gian đã để lại trên mái tóc chúng tôi. Bao nhiêu sợi tóc bạc và, các ngăn chứa trong ký ức An, chồng chất, đổi thay, những gì (?) Cuối cùng, chúng tôi gặp nhau.

Cuối cùng, chúng tôi có với nhau một buổi cơm tối, nơi ngôi quán, tôi hầu như hàng tuần và, An, đã lâu, quá lâu không trở lại.

Chúng tôi không chỉ có lại, buổi tối, chén bát. Chúng tôi còn có lại, những ngày cuối một mùa hè, Huế; hơn hai mươi năm, cũ.

Tôi không nghĩ, An vẫn nhớ những ngày cuối một mùa hè, Huế. Tôi không nghĩ, An vẫn còn nhớ ngôi nhà, như một ngách chuột đào ruộng trong ngõ đất. những đêm trăng, sân trước. Những người An chỉ gặp một lần. Đời sống An, sau này, tôi nghĩ, cần nhiều ngăn cho những chứa đựng khác hơn thời gian/ kỷ niệm ngăn ngủi kia. Nhưng, gặp lại An, nơi Hạnh, (và gặp lại Hạnh nơi An) đã không là một gặp lại ngõ ngang, xa lạ. Phần Hạnh, tôi hiểu được.

Tôi hiểu, trong một ngăn nhỏ bé, chất chứa kín bưng những kỷ niệm chiu chất thời thiếu nữ, dong buồm ra khơi với tình yêu thứ nhất của Hạnh, An đã là một giây chèo/ phần gió khơi/ một có mặt khoảnh khắc (xương thịt) của cuộc tình kia. Chúng tôi thường nhắc, nói về An, như nhắc, nhớ phần đời nhiều hương khế, tiếng vắn mình (trên cao) của những bẹ hoa cau, chưa kịp kết thành buồng trái. Tựa, cách gì, mỗi chúng ta cũng chỉ như một mặt gỗ xộp mà, những mũi đinh đời sống, không ngót, đóng xuống.

Nhưng nhớ lại, ở An, với tôi là một không ngờ. An nhớ/ nhớ/ nhớ/ nhớ...như nhớ lại Ph, Nhớ người con gái đã cho An những nghe trái tim bóp thắt tựa người ta dùng hết sức mạnh của đôi tay, để xoắn, vắt chiếc áo cho kiệt cạn những giọt nước sốt, trước khi máng lên giây phơi. Ph. Đã cho An những đêm đau đớn, nhẩy dựng. những sớm mai lộn, lăn từ giường, xuống đất. Ph. Cho An hiểu, rất hiểu, tình yêu là gì (?) Nhớ nhưng là gì (?) Là gì? Nếu không ngoài nắm chắc:

"Ngày mai, mở mắt biết mình vẫn con người đó, "An nói.

Ph. Đã cho An hiểu, rất hiểu, tự ái là gì (?) Cái tôi là gì (?) Thân xác hay linh hồn (?) Sở hữu hay vượt mất (?) Những gì làm nơi cái thức? Thức/ Thức/ Thức/...Biết/ Biết/ Biết/...Cái chén tôi đang cầm trên tay. Đôi đũa tôi được dạy từ ấu thơ để, gấp. Cái thìa để, múc. Thậm chí, những ý niệm. Những khát vọng trừu tượng. Niết bàn, Địa Ngục. Hạnh phúc. Khổ đau. Thành, bại. Được, mất...

Ta là ai (?) cái gì giữa thức và vô thức? Giữa những điều ta được dạy dỗ và không được dạy dỗ (?) Kẻ thứ ba? Khe hở đương nhiên của mọi đời sống? Vùng đất trũng, cho những mạch nước nhạy cảm, thực tiễn, chảy xuôi? Ph. đã cho An thấy, rất rõ, thành linh, những người sống chung nhau, dưới một mái nhà, bao giờ cũng tạo thành một luồng tư tưởng chung. Dẫn dắt cho luồng tư tưởng đó, luôn là người chủ gia đình, con vật đầu đàn:

"Ngay cả khi ta ngỡ mình, riêng mình tách thoát được, khỏi sức chi phối của dòng tư tưởng chung, đẩy cùng chỉ là cảm tưởng."

"*Cảm tưởng*" An nói, với tất cả cố gắng cho tôi và Hạnh, hình dung được, một cách cụ thể hai chữ "*cảm tưởng*" ấy.

Ph, đã cho An, những ngày thấy rõ: "*chết mới dễ hơn sống làm sao!*" Ôi chao, "*chết mới nhẹ nhàng, êm ái làm sao!*" Và, khi ấy:

"*Cháu chỉ muốn chết,*" An nhận.

Những ngày nằm vắt mình ngang đường biên tử sinh, An chạm mặt đối diện với cái thức. Cuộc tranh chấp,

thảo luận giữa hình/ bóng lẫn hồi đi tới chỗ quyết liệt. Đòi hỏi một ngã ngũ rất ráo. Và, An trực nhận:

"hạnh phúc là sự thoát khỏi cái lần mức giới hạn của chính mình."

Tâm thức An được giải phóng. Tam thức An cất cánh. Nhưng Ph. Không chia xẻ được. (Hoặc sẽ, ở một ngày nào khác?) An nheo mắt nhìn Hạnh. Nét trẻ thơ, vẻ ngu ngơ, đôn hậu, tôi thấy, không chỉ nơi gương mặt, cả nơi những sợi tóc đã ngã màu của An.

"Cô nghe, như nghe chuyện một người điên, phải không?"

An hỏi, hạnh cười. Lắc đầu. Chúng tôi ngó xuống bát cơm của mình. Sự cất cánh, ngộ giải phóng An tìm thấy, cho chúng tôi cơ hội: thở ra.

Buổi tối đường sáng lên (dù dòng điện của những ngọn đèn không hề thay đổi.) Bao giờ, thảm kịch của tình yêu, cũng do nơi khựng, chậm nửa bước của kẻ kia hay, người này. Thiên đàng, địa ngục là một, nếu không có sợi tóc mỏng như một chớp mắt, ngăn đôi.

Tiếp tục những hạt cơm còn lại, trước khi ra khỏi bữa ăn, An đưa tay lên đầu. An vỗ vỗ, phần sau ót:

"Chỗ này, Tất cả ở chỗ này. Nhưng mà chú biết khôn, dầu vậy cháu vẫn thấy như còn một vương vীu, một vương mắc nào đó."

Có thể An loay hoay tìm kiếm một thí dụ cụ thể, cho tôi hiểu. Hoặc An không muốn nói rõ hơn. Tôi bảo tôi hiểu, điều An muốn nói. Điều muốn nói sau cùng, nơi An, trong gặp lại, cuối đời, sau mọi bồn phận, mọi trọn vẹn với hiện hữu, An sẽ tìm gặp Ph. An sẽ gõ một cái "*gõ trăm năm*" xuống đầu (ngay chỗ An đã vỗ vỗ?) để Ph. Đứng như An .Cất cánh.

"Riêng việc sau cùng cháu làm, tên đó dùng cái thức để suy luận, nên không hiểu. Chứ thật ra, tên đó nhạy hơn cháu nhiều lắm. Sự kết hợp giữa hai người là, tạo nên những xung đột. Nhờ xung đột, một người sẽ vỡ ra. Kẻ thức ngộ bước trước kẻ kia, một bước và, không lâu, kẻ kia sẽ bắt kịp,"

Lời nói của An, vẽ trong tôi hình ảnh theo nhau, lên cao mãi, của những con chim, biết được sinh ra, để sống với nhau hay, đời sống chung, chỉ ý nghĩa khi, dành cho nhau, bắt kịp nhau thì, cũng vậy.

Trước khi ra về, lúc bắt tay, tôi muốn mượn câu nói của An (trước đây,) để nhắc nhở An:

"Người ta không chỉ mang khẩu nghiệp, thân nghiệp...Người ta còn có thể bị vương mắc trong vòng ý nghiệp nữa..."

Nhưng tôi im lặng. Tôi tự hỏi, có cần thiết chăng (?)

Cách gì, mỗi chúng ta cũng chỉ như một thân gỗ xốp, mà, mũi đinh đời sống, không ngót, đóng xuống. Biết đâu chừng, trái tim thiên giả trẻ tuổi của tôi, lại chính là, một miếng gỗ xốp..., mềm hơn cả?

Riêng: Biệt Ly...Quá Đỗi!

Mọi thứ cũng chỉ thường thôi

Riêng: biệt ly...quá đỗi.

Du Tử Lê

Con đường cherry, Cỏ ngựa mặt đón bụi phấn nước, bung đi từ những ngón tay sương sớm. Những cọng cúc dại cũng lí lắt dưới mình, đón nhận hơi thở núi. Khu chung cư hai tầng, đóm dáng với cột và, nẹp gỗ nâu còn ườn, khươn giấc ngủ nướng. toàn cảnh: xộc xệch, mệt mỏi, trễ nải, chảy xệ như vẽ đẹp ửng chiều của một thiếu phụ nhan sắc, lúc chiếc xe người đàn ông, dừng lại. Lần này, anh tuồng thuộc, thạo hơn. Không thuộc, thạo sao được khi tối qua, anh mới đưa người con gái về. Trí nhớ anh còn bập bênh môi hôn. Những nụ hôn khát, rức. Những nụ hôn làm người con gái tối tăm mặt mũi. Người con gái không kịp có phản ứng nào khác hơn (cỏ ngựa cỏ, hoa dưới mình) khựng nhận. Những ngón tay người đàn ông, như được hướng dẫn bởi những đêm mưa xa/ ngày gió cũ/ biển sau lưng/ rừng khuất mặt/ gối chần trơ/ ngậm ngùi gió/ biển

sau lưng/ rùng khuất mặt/ gối chần trơ/ ngậm ngùi gió/ vắng xa điên/ ghen tương trắng/...

Những ngón tay người đàn ông chạy trên thân thể người con gái. Những ngón tay cuồng nhiệt giận hờn ngừng trên ngực/ vai/ bụng nàng. Những ngón tay đuổi trong mùi hương/ hồi sinh sức ghi xiết. Không thuộc, thạo sao được, khi thấy lại nhau (nơi cả hai người) là, thấy lại điều tưởng mất. Khi hít thở được mùi nhau (nơi cả hai người,) là, hít thở được mùi bên thịt da bên kia bức tường bắn bật. Lồng ngực căng phồng/ trái tim nở nang/ chiều cao tăng trưởng/ gấp bội. tựa mỗi đứa đã thành một người khổng lồ, lênh khênh, vượt bỏ đám đông, nhân loại nhúc, nhúc dưới chân. Không thuộc, thạo sao được, khi chia tay, buổi tối, là, chia tay mở ra cửa khác (dù người đàn ông ngồi trong xe nhìn theo dáng người con gái tỏa niềm vui nhún nhảy, khuất giữa những hàng rào cây thấp,) ngay khi cánh cửa trên tầng lầu khép lại, xóa tất vạt đèn. Cửa khác đã mở ngay từ mỗi hôn chia tay/ hẹn hò thấy trước/ thịt da hấp nóng suốt khoảng cách thời gian giữa hai buổi hẹn.

Cổ ngựa mặt đón bụi phấn nước búng đi từ những ngón tay sương sớm. Người đàn ông ngựa mặt đón mùi hương/ người con gái/ xuất hiện từ con đường nhỏ, dẫn ra cửa chính chung cư. Nàng, như con sóc hớn hờ trên đôi chân thơ ngây, làm sớm mai tường cũng hớn hờ theo. Qua khung cửa xe, người con gái (lí lắt) trao người đàn ông bông cúc đại. Hoa: vàng ngọt. Nàng: trắng thơm. Mùi con nít. Người đàn ông không chờ được, dù biết nàng sợ chung cư/ nhỏ bạn/ chồng bạn/ chòm xóm...Chàng ôm lấy: Khối bông gòn, nõn, sớm mai. Chàng dúi mặt vào cổ nàng (như con nít) tìm hơi mẹ. Chàng tìm thấy, mùi tóc ngắn/ shampoo/ son/ phấn/ nước hoa. Chàng tìm thấy, mùi đêm thao thức, chảy nóng thịt da/ những cằn cào, muốn điên, điện thoại/ những tháng ngày cầm bằng, để mất. Nàng ôm chàng. Dường nàng không thể chống trả sức hút của cơn bão (?) (Hay xa vắng bắn bật đã dậy bảo nàng về những phỉnh gạt đón mặt đương niên của ngày mai? Thứ ngày mai, không có trong cuộc tình hai người?)

Môi tìm nhau, Môi muốn khóc.

Người con gái nói:

"Đi đi anh."

Tiếng nói chịu nặng những lượng máu rần rạt chạy trên khuôn mặt đỏ gắt.

"Có những đêm ta tưởng không có cách gì qua được,"

Người đàn ông nói.

"Em cũng vậy. Ngẫu không chịu ngủ phòng mình. Em mong tiếng đập cửa. Mang em đi."

"Và đồng thời, sợ hãi?"

Người con gái nghiêng đầu:

"Điều gì?"

"Tiếng gõ"

"Em đã quen."

"Thất vọng?"

"Anh nghĩ chúng ta cũng có thể có được một khuôn mặt khác?"

Người con gái hỏi. người đàn ông nhả tiếng thở dài theo hơi thuốc lá. Niềm vui của họ, cũng hiếm hoi, như những gặp gỡ.

"Thảm kịch được gọi bằng nhiều tên. Do con người bịa đặt. Nhưng rốt ráo, vẫn chỉ một khuôn mặt," người con gái nói tiếp.

"Và, chúng ta chỉ có thể có được cho mình, chia lìa làm điểm hẹn?"

Xe rời khu chung cư. Nhập lộ chính. Những bông hoa magnolia héo, rũ, giống những chiếc ly sứ làm bằng giấy các tông trắng, méo xẹo, úp ngược. Người con gái cầm tay người đàn ông, dịu dàng đặt tay lên ngực nàng: "Tội nghiệp em."

Trái tim (hay ngón tay người đàn ông) đập, đập. Tiếng gõ buồn trên một khuôn cửa tò vò kín bưng, không khe hở nhỏ. Tiếng gõ mất hút. Chẳng âm vang. Tựa bên kia khung cửa là khoảng không hút, hút. Xe chạy chậm đuổi xửa. Người con gái đắm đắm với, sớm mai hừng chân trời. Giọng nàng đều như tiếng máy nổ rù rì, hay tiếng lâm râm đọc kinh cầu nguyện mỗi tối. Những hồi kinh "*lạy cha*," kinh "*kính mừng*." Những hồi kinh đêm, ngày của ngoại, không đủ sức nâng, giắt tâm hồn xa thẳm (u mê?) của đứa cháu bất hạnh, trên ba mươi năm làm người, tùy tiện. Đứa cháu chỉ ước một ngày sống bình yên. Một ngày cho những mơ mộng, khát khao có từ thời mới lớn. Những hồi kinh không đủ sức chuộc lại trái tim đứa cháu gái thoát, lìa tâm bão cuộc tình tay ba; rời, trốn vùng quỳ ám.

Người con gái tả hình ảnh bà ngoại, ngồi trên giường, đứa cháu ngồi dưới chân. Cụ không ngừng lần chuỗi. Diễm xuyên giữa câu chuyện của cháu là, điệp khúc "*ôi giời đất ơi*," tựa những dấu chấm bắt buộc một đoạn văn hoặc, nhịp ngắt cần thiết trong một bản nhạc, cho người ca sĩ lấy hơi. Chuyện kể, người con gái yêu một người đàn ông đã có gia đình. Người đàn ông mà, người con gái gần, xa cho bà ngoại hiểu đó là, một tình yêu lớn lao (bất trắc/ nguy nan?) Là, kiếm tìm, chờ đợi ba mươi năm của nàng. Là, định mệnh (như hồi chuông báo tử?) thử thách nàng. Là, địa ngục, nàng quyết định bước tới. Chuyện kể nàng bị người đàn bà hiện chung sống với người đàn ông, làm nhục. Chuyện kể, nàng khổ sở, nhục nhã, nhưng không vì thế, bỏ yêu. Cũng không vì thế, nàng muốn quăng bỏ, như quăng bỏ một món đồ cũ kỹ, cồng kềnh, hại nát... Ngược lại, chẳng khác.

Ngọn lửa tình yêu/ đôi khi/ được thắp bởi chất hơi đốt tự ái nên, đạt được, cũng chỉ là thất vọng.

Câu chuyện, trước sau, được kể bằng giọng đều, đều (như tiếng máy xe rù rì chạy hết nổi) nhưng có lúc, ngoại nàng không thể (những quên?) lập lại "*điệp khúc*," "*ôi giời đất ơi*," mà, bỗng dưng bùng bộ ngực lép. (có lần nàng vén áo cụ lên, ngạc nhiên thấy ngực cụ có phần "*tươi tốt*" hơn xưa, nàng chọc:

"Ấy chết! chuyện gì bất thường gì đấy?"

Cụ thần nhiên (giả bộ?) mặc đứa cháu gái vôn về hai đầu ti nhăn nheo, như vôn về hai núm cao su; chép miệng, vênh mặt:

"Lạy Chúa. Có gì đâu. Hễ khi béo ra thì nó cũng to ra ấy mà."

Nàng kể, ông ngoại đi kháng chiến, không tin tức, khi cụ còn rất trẻ. Cụ ở vậy, nuôi bốn đứa con. Niềm hãnh diện của cụ là, tấm lòng chung thủy và, niềm tin được vào Nước Chúa. Đứa cháu gái xinh xắn, lớn lên trong tầng rợp hắt hiu của ngoại cùng, tình thương yêu cay xé của cha, nên, ở quê người, nó nhìn ngoại, như đôi vai êm ả, tin cậy nhất để ngả đầu. Nó không muốn đấu (hay cần phải nói vì không có ai để nói?) một chuyện gì.

Nàng kể:

"Ngoại bảo, ngoại không muốn em gặp anh. Ngoại không muốn thấy em dọa địa ngục. Dù em biết, chẳng có một nơi chốn nào khác, cho em, ngoài nơi chốn kia, sau cảnh đời này," người con gái kết luận.

"Em phải trốn đấy. Em nó dối ngoại, em lên thăm Ngâu. Ngâu sắp lấy chồng. Nó cần em. Em phải gặp nó, một lần, trước khi nó thuộc về kẻ khác. Dù sự có mặt của em, biết đâu chừng, lại chả giống con quạ đen, loan báo điềm dữ..."

Người đàn ông bật cười với những tiếng "*đấy*" và, ví von thậm xưng, tự nhận. Chàng không thể không hôn (cắn) đôi môi lúc nào cũng cong cớn, như bông loa kèn, chỉ nở một cánh.

"Ngày nào, tới phiên em. Ngâu cũng cần gặp em, trước khi em thuộc về kẻ khác. Và, khi đó sự có mặt của Ngâu, giống như con...gà, báo điềm lúc nhúc..."

Người con gái không cười. Mặt nàng không ánh chút niềm vui, như người đàn ông định ninh. Nàng xụ ra. Búp loa kèn cúi xuống. cánh nở, chẳng nhờ vậy, mà, khép được đôi chút.

"Em thuộc về kẻ khác, Ngâu biết liền. Ngay khi em loan tin, gặp anh...đấy, nó bảo, mi sẽ khổ. Giờ đèn tối điếm rồi, con ạ."

"và, em tin?"

"Không," người con gái trả lời, quả quyết.

"Như anh không tin, em cần, em tha thiết, em khát khao hơn anh, nhường nào...Như ngoại không tin em lên đây, chỉ vì Ngâu. Và, ngoại cũng chẳng biết phải làm gì khác hơn, cầu nguyện cho em, gượng về địa ngục..."

Sương tiếp tục búng những hạt bụi nước lên mặt cỏ. Cúc dại, như những chấm sơn vàng vấy lên nền vải xanh, đệt bằng sợi bố.

Con đường *Pointsettia*. Không một dấu vết cho thấy hai bên đường hẹp, trước đây, từng có sự hiện diện của cây nguyên quế. Một bên, sâu trong, con dốc thoải, dẫn ngược lên ngọn đồi cao. Dăm cây xuân đằng, sừng sững, chẳng chịt gân gỗ nổi vòng, tựa những cánh tay bằng xi măng, đắp thêm, chứ không liên hệ gì với gốc. Một bên, ruộng dâu tàn, đã cày xới, đánh luống, cho mùa gieo hạt đậu phộng (?) hai nhân vạ dừng chân, ngồi xuống gốc cây gạo. Gai nhọn tua tủa chìa ra, tuồng toàn thể thân cây được quán bởi một miếng da thuộc, màu ngà voi, ghm sẵn hàng đinh sắt. Họ e dè, ngồi xuống.

Nhân vật một: "Anh thường lui tới chỗ này?"

Nhân vật hai: "Rất họa hiêm."

Nhân vật một: "Nghĩa là có.:"

Nhân vật hai:

"Ừ."

Nhân vật một: "Vớ ai?"

Nhân vật hai: "Chết rồi."

Nhân vật một: "Như em một ngày nào?"

Nhân vật hai: "Ai nói?"

Nhân vật một: "Đâu nhất thiết phải uống hết nước, mới biết biển mặn."

Nhân vật hai ngó lơ ngọn đồi. Nơi những cây xuân đằng đứng bóng. Gió lay, giựt như nhắc nhở những chiếc lá to bản lì lợn chưa chịu rời cành.

Nhân vật một bứt, bứt một cách khó khăn những ngọn cỏ ngắn.

"Trong anh, dường chỉ có chỗ cho những người vắng mặt?"

Nhân vật hai: "Vớ người chết, không ai làm được điều gì khác hơn thình lạng."

Nhân vật một: "Cả những cái chết làm sạch trong môi trường ta thở?"

Nhân vật hai: " Thử nghĩ, không có cái chết, đời sống sẽ ra sao? Thú vật hay con người, chỉ khác cách sống."

Nhân vật một: "Gọi được là đời sống chẳng (?), một người sống đời-sống-chết?"

Nhân vật hai: "Còn tùy..."

Nhân vật một: "Thí dụ em?"

Nắng liu liu dưới cánh bầy ngỗng trời, trôi lững lờ như đám bông gòn, nếu không có đôi ba tiếng kêu lơ đãng, thất thần, rớt xuống.

Nhân vật hai quay lại, tưởng muốn tìm hình ảnh mình trong đôi mắt như hai hạt nước mâu, xăm:

"Em chuẩn bị xa anh?"

Nhân vật một: "Không. Trái lại."

Nhân vật hai: "Như thế nào?"

Nhân vật một: "Mang em đi."

Nhân vật hai: "Lúc này?"

Nhân vật một: "Vâng. Ngay lúc này."

Nhân vật hai: "Đi đâu?"

Nhân vật một: "Nơi của anh."

Những tấm *nylon* kẻ từng ô lớn trong ruộng dâu, hắt xuôi dòng nước sáng (ảo giác) vào cạnh kia luống đất; tron lúc những cây xuân đang ôm rịt chiếc bóng sao cho khỏi tuột lặn đáy dốc.

Để tăng thêm sức đẩy, trọng lượng cho quan điểm của mình, nhân vật một tiếp: "Không phải lúc nào em cũng có được sự liều lĩnh."

Gió giữ khoảng cách, tốc độ một cách khá chính xác trong nỗ lực rao truyền tiếng hú, rền của những cánh rừng khuấy mặt đầu đó (thay cho câu trả lời?)

Nhân vật một: "Không lẽ anh là người xô em xuống vực thẳm?"

Nhân vật hai, chậm rãi, từng tiếng:

"Em quên, kẻ đào huyết chôn ta, chính là những người thương ta nhất?"

Nhân vật một: "Trong khi ta lại chẳng biết trước điều gì, đòi mình?"

Nhân vật hai gật đầu:

Nhân vật một: "Và, ta đang cùng đường?"

Nhân vật hai: "Trước mặt hay sau lưng, hiểu cách nào, vẫn là đường gạch thẳng."

Nhân vật một: "Đường thẳng là đường nối liền hai điểm..."

Nhân vật hai: "Đúng vậy, Cảm ơn em."

Nhân vật một: "Tội nghiệp em..."

Nhân vật hai tránh, không nhìn lâu đôi mắt đứng tròn, giọng bất lực:

"Thế nào, cũng có một ngày..."

Nhân vật một, lập lại: "tội nghiệp em."

Nhân vật hai, lạnh tanh: "Anh chờ. Vẫn chờ. Từ lâu."

Nhân vật một: "Anh."

Nhân vật hai, cố gắng làm ra vẻ dịu dàng bưng mặt người con gái; giữa lúc những giọt lệ bật, lăn khỏi đôi mắt đứng trong, vẫn mờ.

Nhân vật hai: "Đừng khóc."

Nhân vật một: "Phải anh đã quyết định?"

Nhân vật hai: "Không."

Nhân vật một: "Lúc này?"

Nhân vật hai: "Luôn lúc này."

Nhân vật một: "Anh dối lòng?"

Nhân vật hai: "Thiệt."

Nhân vật một: "Chắc thiệt nha."

Nhân vật hai: "Ừ. Đứa nào nói láo..."

Nhân vật một nhóm dậy: "Em tin rồi," Cười toe. Nụ cười của đứa con nít, quen vùi vùi, "ta về đi."

Nhân vật hai: "Về đâu?"

Nhân vật một: "Nhà mình"

Nhân vật hai: "Nhà mình?"

Nhân vật một: "Bộ không phải?"

Nhân vật hai: "Phải chứ. Tại sao không?"

Họ về nơi chốn mà, cả hai cùng muốn gọi đó là "*nhà mình*."

Căn phòng. Gió rít qua những khe cửa sổ trên cao, gần sát mái. Ý niệm thời gian mất tiêu, như cố gắng không thành trong nỗ lực hình dung cuộc gặp gỡ người con gái đã không cá tính/ dung nhan, còn kịch cỡm với những câu nói vô duyên, trật búa của cô, tôi chẳng thể xác định điều gì làm tôi bật dậy? Tiếng sỏi tru/ bóng tối nhám/ ác mộng mịn/ mưa trịch thượng/ tay giận dữ (ai đó) gõ, đập xầm xầm, cửa chính? Tôi quờ quạng. Quyển sách. Chiếc gạt tàn. Bao thuốc lá. Quần áo. Bật lửa. Ly nước. Tô mì gói (ăn dở?)... Mỗi vật chạm tới, là, mỗi đánh thức cơn mệt mỏi mẫn nguyện, niềm rã rượi êm ả, trong tôi. Làm như mỗi vật được nhận biết bởi những ngón tay, đều cùng lúc nhắc nhở tôi, về Kim. Tôi không thể quả quyết Kim rời khỏi (?) Kiem đã đi (bằng cách nào?) Kim còn đây (?) Có thể. Nhà tắm. Phòng khách. Sân sau. Lối xóm. Ý niệm không gian, với tôi lúc này, cũng mơ hồ y như ý niệm về những nơi chốn chưa hề (hay rất quen) tron ký ức. Cách gì Kim vẫn đâu đây thôi. Đâu đây thôi. Thiệt mà. Chẳng phải Kim mới ngồi đó sao?

Chẳng phải Kim vừa kể tôi nghe, những ngày ngồi thiền trong tu viện trên đồi gió? Định tâm chay trường, đã bước vào năm thứ hai. Những lời tán tỉnh xa xôi (không kém phần quyết liệt,) Của ông Thầy trẻ tuổi. Nhận xét, phát biểu của Duyên về đám bạn trẻ quanh Kim, ở thành phố Blue Bonnet: Xưởng tranh của Tín. Ca đoàn của Phương. Sân nhà của Bình. Những ngọn nến đỏ của Thúy. Tầng lầu thứ nhất, gnoi6 nhà giữa trang trại của Trọng. Buổi sáng sương muối. Hàng rào kẽm gai. Con ngựa ốm, bơ vơ (như tàu ngựa.) Tiếng hát của thanh-Giang và, chiếc lá mang về từ đảo Ga Lăng (lễ vật đính hôn ngày đám hỏi của họ.) Chiếc bánh sinh nhật của Lan. Hàm răng niềng chắc/ biểu lộ say đắm, dữ dội, bất cần/ những giọt lệ xốc nổi của Oanh, giữa chia tay phi trường/... Gì nữa? Già nữa nhỉ? Đúng rồi. Còn con sông chờ buổi chiều ghen tuông, trôi dưới cây cầu bắc ngang bầu trời nhấp nhô những cột khói xám, và, ý thức rất buồn bã của Kim.

"Em hiểu, em phải chia xẻ niềm vui cho người khác."

Chúng tôi chúng tôi vừa nghe lại, đọc cùng nhau một bài thơ cũ? Bài thơ nói về những tháng, ngày bắt đầu của tuổi ba mươi. Bài thơ, như một cánh cửa oan nghiệt, mở ra trong Kim một vùng (những vùng) nắng gió lãng mạn ướp muối, khi Kim mới đặt bước chân dậy thì, lên bậc cấp thứ nhất. Bài thơ/ Kim/ Mười lăm tuổi giữa nội trú. Giữa tháng, ngày bắt đầu của những khám phá (mặc cảm, tự tin) nơi một thân thể, biến đổi; chuyển đầu từ sâu trong, tới những rung động, tưởng tượng, khát khao người khác phái. Một người nam không mặc mũ. Mà, nổi nhớ tới, là run rẩy, thổn thức, muốn khóc.

Chẳng phải tôi vừa lắng nghe Kim nói về những cuốn sách "*mê đắm*," "*yêu đắm*" của Kim? Những bản nhạc Kim thích. Những tiếng hát hợp và không. Nhận xét, phân tích từ Kim, nghe thôi, đủ thấy tận cùng cái hay hoặc, quá cùng cái ẹ. Có thể tấm lòng thiết tha, trân trọng tới kính cẩn/ trái tim mẫn cảm/ khả năng thẩm định, đánh giá thiên bẩm/ giọng nói ngọt (pha lẫn nũng, ngọng, dăm ba chữ đót) của Kim; hoặc tất cả, cộng chung, đã mang sinh động, linh hồn, sức sống thổi thúc vào những ghi nhận ấy?

Chẳng phải Kim vừa lặp lại (không biết lần thứ bao nhiêu)

"Kim mê chị A., chị ấy đẹp ghê chứ. Đẹp tới liêu trai đấy."

"Kim cũng đẹp vậy?"

"Không có đâu. Kim đâu bằng chị A. Anh mê chị ấy lắm phải không?"

"Sao Kim hỏi vậy?"

"Trước khi gặp anh. Kim nghe không biết bao nhiêu chuyện về anh và chị A."

"Người ta nói gì?"

"Người ta ...người ta bảo anh và chị ấy bị...bệnh."

"Bị bệnh?"

"Vâng"

"Sa-đích phải không?"

"Vâng. Kim xin lỗi. Ấy là Kim nghe người ta nói."

"Có sao. Chính anh cũng nghe kia mà."

"Nhưng Kim không tin. Kim chẳng tin tí nào."

"Khờ vậy? Phải tin chứ."

"Không. Một khi Kim không tin thì, chẳng ai bắt Kim tin được đâu."

"Luôn anh?"

"Dạ, vâng. Luôn anh nữa...Nhưng..."

"Gì Kim?"

"Anh có yêu chị A.?"

"Thắc mắc hay tò mò?"

"Kim muốn biết vậy thôi."

"..."

"Kim hỏi, anh giận Kim không?"

"Không đâu. Làm sao giận con gấu đỏ?"

"VẬY Kim hỉ nữa đấy."

"Ừ."

"Có phải anh nhớ đến cái đêm..., không, tối đúng hơn. Tối nào đó. Tối chị A. bảo anh nhắm mắt lại đấy."

"Nhắm lại?"

"Nhớ. Anh nhớ tại sao. Nhớ vì lý do gì A. bảo nhắm mắt..."

"Bộ anh không thích hả? Mà, phải nói thật đấy. Rất thật"

"Bộ anh ưa nói dối lắm sao? Để coi. Xem nào. Phải rồi. Có thể anh bị bắt ngờ. Có thể anh không chờ đợi, lúc A. bảo, "mở mắt ra, quay lại." A. đã khóa thân. (Có thể A. mặc cảm bởi vết sẹo nơi bụng dưới.) Đúng, thân hình A. đẹp. Đẹp hơn tưởng tượng của anh (mà anh có tưởng tượng không kia? Dường như không.) Không. Đúng rồi. Chưa bao giờ anh có một tưởng tượng nào về thân thể của A. Sau đó ư? Sau đó thì có. Có chứ. Nhưng này, muốn nghe tiếp không? Có hả. O.K. vậy cảm không được hỏi nữa. Đừng cắt ngang chứ. Cắt ngang làm sao nhớ kể tới đâu. Phải rồi. Sao? Bắt đầu lại hả. Ờ hờ. Thì bắt đầu lại. Bắt đầu, từ buổi chiều, mùa thu đấy. Trời tối sớm. Mưa nữa. Hay mưa lắm. Anh cũng chẳng hiểu tại sao năm đó lại mưa nhiều thế. A. kêu đói. Đòi ăn mì. Mì. Đúng rồi. Mì ở quán hàng hoang. Không phải mì gói hay mì ly đâu. Sau này, cảm cười, A. kể ra khỏi nhà chưa bao lâu, thỉnh thoảng anh đặt tay qua vai A. rồi ngực A. A. sợ quá. A. run rẩy. Anh cứ. Rồi sao hả? Lại ngắt lời nữa. Thì sau đó, lấy tay về. Thì sau đó, hai đứa cùng ngượng. Cùng giả lơ. Vào quán, đèn sáng, rõ từng hạt mụn cám. Ngồi đối diện, không thể không nhìn nhau, còn ngượng bạo. Anh xin lỗi không hả? Dường như không. Không nhớ. Nhiều phần không...A. nói gì hả? Không. Chẳng nói gì..."

"Thì cũng giống như trường hợp Kim. Anh nhớ, anh đặt tay sâu nơi ngực Kim. Kim sợ toát mồ hôi. Kim giữ tay anh mà, ngu ghê đi. Giữ đó thôi, cũng cả phút. (Lậy Chúa, lúc hoàn hồn mới nhớ lấy tay anh ra)...Và, anh cũng có xin lỗi gì đâu. Anh chỉ thờ dài. Hừm. Làm như anh buồn bã, chán nản đấy."

"Có vậy sao?"

"Chứ anh không nhớ tí tí gì hả?"

"Không. Anh chỉ nhớ buổi tối, lúc hai đứa tìm nhà cụ Chỉ, anh ôm Kim dưới chân cầu thang. Lần đầu tiên Kim hôn anh trước. Lần đầu tiên Kim cho anh chiếc lược lí lát, chiếc lược nhọn hoắt của Kim."

"Ờ...Kim không thích anh nói vậy đâu."

Chẳng phải tôi đã kể Kim nghe, lòng tôi sạch trơn (?), khi trả lời câu hỏi của A., "thân hình đẹp lắm" Tôi ngắm nhìn A. rất lâu, lúc A. ra khỏi vệt bóng tối do bóng tôi và bóng ghế kẻ xuống. Tôi kể, tôi bảo A. "Mặc quần áo vào. Đau đấy." A. nằm nghiêng trên chiếc giường nhỏ kê sát vách. Ngó ra. Khóc. Tôi kể, tôi không thể đoán chắc ý nghĩa nằm trong hoặc, sau giọt lệ kia. Nhớ A. bảo, A. mừng rỡ, thấy tôi không chụp, vỗ A., như những người đàn ông khác. Những người đàn ông vừa thấy A. thôi, đã muốn ăn tươi nuốt sống nàng.

"Rồi...rồi bao lâu, hai người mới thật sự?"

Kim hỏi, mắt long lanh. Giọng nói nhanh ríu, tuồng xúm xít niềm vui thật.

"Không. Có để không lâu lắm."

"Lúc nào đấy?"

Chẳng phải Kim vừa hỏi tôi:

"Anh thích không?" khi Kim khoe ngực nàng? Đôi nhũ hoa căng nở. từ núm vú son tươi, vùng màu hồng tỏa rộng. Hình tròn to, ăn lệch phía dưới. Tôi nâng niu. Tôi vuốt ve. Tôi hôn, xong, bỏ áo Kim xuống. (Tôi muốn Kim hiểu, đã chẳng có một khác biệt đối xử nào, giữa Kim và A., dù, tôi chỉ muốn khác, khác.) Kim hãnh diện và xấu hổ. Kim hân hoan và hồi hộp. Kim tự tin và lo lắng. Kim có và không. Tìm đến và chạy trốn. Kim, ra sao, thế nào, có thể chính Kim, chẳng biết. Phần tôi, sau đấy, rất rõ, tôi thấy rừng cháy. Con sói buồn b4, hú khan một văng trắng lạnh.

Chẳng phải chúng tôi vừa ôm nhau đó sao? Chẳng phải Kim a,61, nồng? Chẳng phải Kim nhiệt tình, trân trọng? Chẳng phải Kim hỏi:

"Có người sao anh?"

Tôi nói:

"Không đâu. Đừng sợ."

Tôi nói. Tôi nói. Tôi nói. Nói. Nói.Nói.

Gió rít qua những khe cửa sổ trên cao, gần sát mái.

Không một ý niệm không gian, thời gian, nhưng tôi lại biết, thật (tới sờ mó được) rằng, đã chẳng hề có bàn tay giận dữ nào gõ cửa. Đã chẳng có cơn ác mộng mịn (nhám) nào. Cũng chẳng có một sinh vật (hồn ma) nào, lẩn quất nơi đây. Rừng đã tro, than. Sói đã quay lưng, thôi tru đòi trăng, lạnh. Chỉ riêng mỗi biệt ly. Mà biệt ly ời, sao biệt ly quá đối?

Đường ngôi không tiếng gọi

*Những ngón tay mờ cõi
Đường ngôi không tiếng gọi
Thơ dtl*

Hơn một tuần nay, tôi thức/ ngủ bập bênh trong hơi nước/ tiếng mưa rầm rập, quấy đập, khua, lòng bốn phía. Nhiều đêm, giật mình, tỉnh giấc, không biết mình còn nằm trên giường, hay đã bị mưa trối (lợi xương tay, chân;) bốc bay bằng bay qua những cánh rừng (ngọn đồi, vách núi,) ký ức.

Những buổi trưa quơ tay tìm nút đèn, tôi nghe đâu đó, dưới (bên cạnh/ trước mặt/ sau lưng?) chân ghế, dòng Santa Ana River cuộn cuộn, réo. Những thân nước đỏ, vàng, xanh, xám găm thét dang tay nhồi, ném những cành gãy, như những cây gậy (quên gắn hoa hai đầu) nhào lộn tít mù trong tay mấy co gái rục rờ thuộc các đoàn cổ vũ. Đài phát thanh không ngưng loan tin, từng giờ bước đi rung chuyển lòng đất của những trận *Pacific storms*. Những trận tập kích với ba mặt giáp công, bốn hướng tiến đánh. Thác lũ trèo, leo qua mặt thành đê, điều các dòng Russian, Napa, Petaluma, Eel. Smith, Van Duzen và Sacramento Rivers, ở miền Bắc. Cư dân sinh sống quanh các dòng sông này được lệnh di tản xa tâm bão với. Người chết, lên con số chục. Nhà sập tới con số trăm. Thống đốc Pete Wilson, công bố "*tình trạng khẩn cấp*" cho các quận hạt Sonoma, Lake, Tehama và Humboldt counties. Những chuyến bay tại phi trường San Francisco bị đình hoãn hoặc, hủy bỏ vĩnh viễn. nhà tạm trú, ở Garden Grove, do cơ quan Hồng Thập Tự quản trị, mở cửa cho nạn nhân bão lụt. Những đoạn đường bị khóa chặt vì nước dâng cao, cây trốc gốc. Báo chí địa phương bảo, quận Cam đang rập rình chịu đựng cơn thịnh nộ của trời đất, "tuần thứ hai, "*hiệp ba*". Ký giả Gary Robbins của tờ *The O.C. Register*, hôm nay, một cách văn hoa, gọi chung các trận Pacific Storms là "*Mother Nature*."

Bà mẹ-thiên-nhiên phỉnh gạt tất cả mọi người, không trừ một ai, luôn những chuyên viên tiên đoán thời tiết. Ông viết, đất không chỉ úng thủy mà, ngay đầu tuần qua, khi những trận bão Pacific Storms bắt đầu, chúng đã tọng vào cổ họng những nhà tiên đoán thời tiết cả biển nước. Và, dụng cụ, dùng trong việc tiên đoán, chỉ cho họ cái nhìn loáng thoáng về sự chuyển động của bão nên "*forecasters have been wrong more than right*." Nhiều lúc tôi tự hỏi không biết mình đang ở/ đứng đâu? Bìa hay tâm bão?

Gần đây, tôi có cho mình nỗ lực thu dọn, sắp xếp lại (phần nào) những ngổn ngang, tung tóe đời sống. Tôi hiểu, biết ra, chưa hẳn đã là không thất bại. Nhưng co bóng, rút hình, ngồi lại, thì, hiển nhiên, nhìn nhận mình thua. Định tâm "chào thua" cuộc đời, "chào thau" cuộc sống, không hề mang lại tôi, chút buồn rầu, xấu hổ. (Tôi nào một lần thành công/ một lần chiến thắng?) Sống, tới/ lui cách nào, ở tôi, vẫn chỉ theo vòng quay thời

gian; mà, mọi điểm khởi, đều là quá khứ. (Tương lai: quá khứ sắp thành và, quá khứ: tương lai sẽ đến.)

Hơn tuần nay, tôi thức/ ngủ bập bênh trong hơi nước/ tiếng mưa rầm rập, quấy đập, khua, lòng bốn phía. Nhiều đêm, thức giấc, tôi không biết mình còn nằm trên giường hay, đã bị mưa trời (lội xương tay, chân;) bốc bay, băng băng qua những cánh rừng (ngọn đèo, vách núi,) ký ức?

Những chiều quơ tay tìm nút bật đèn, tôi nghe đầu đó, dưới (bên cạnh/ trước mặt/ sau lưng,) dòng Santa Ana River cuộn cuộn, réo. Ngực sông vạm vỡ thở ngồn ngộn lượng phù sa đầu nguồn, lằm, lằm. Để trên mười năm, con sông khô quắt này, mới lại phục sinh. Hơn hờ. Nó cuốn mang trong nó, nổi cuống cuống, thoát thai và; niềm ngậm ngùi: *ký ức*.

Mưa chém gẫy một cành soan lớn, ném xuống, chặn ngang lối đi hẹp. những cành lá lòa xòa đập nát tấm kính dày cửa sổ. Đầu cành, chỗ bị chém tét khỏi thân, rung rung thớ trắng, tựa phần thịt bao quanh đã bị gió lóc hết. Không phải nàng (chiếc xe của nàng,) bơi trong dòng thác, xiet. Người con gái ôm tập sách, lội nước, chui dưới cành gẫy. Người đàn ông mở sẵn cửa, chờ. Chiếc dù trong tay anh, phật, phật, tuồng muốn giựt anh, văng lên,; nếu trên đầu, không là mái thấp. Họ ôm nhau. Khối nước mưa và, khối giá guột. Người con gái quay nhìn dòng lũ ngập ngang thân xe, le lưỡi:

"Hón liệu thật."

Có thể người con gái muốn nói nhiều hơn, nhưng hai hàm răng không ngót khua đập, rồn rảng. Người đàn ông dìu nàng vào phòng. Anh lua chiếc khăn bông lung tung trên đầu nàng. Mái tóc dài của người con gái xù ra, tựa đồng đen rối. Anh đưa quần áo khô của mình, cho nàng. Thân thể nàng nhả, tái. Đôi núm vú vốn tươi hồng như son, cũng thâm lại. Nàng quên mắc cổ, mặc chàng lau hộ những chỗ không thể cúi xuống. Người đàn ông chu đáo (tới tỉ mỉ,) không bỏ sót nơi nào. Anh hoàn tất việc lau khô thân thể nàng một cách nghiêm chỉnh. Người con gái dường cảm được sự trong sáng trong công việc của người đàn ông. Nàng cười, hạnh phúc/ xúng xính/ trong bộ quần áo thùng thình của người đàn ông và, những giọt nước mới, đơm trên đầu ngọn tóc. Người con gái dùng chiếc khăn bông bao kín đầu, sau khi đã vét hết tóc lên cao. Nàng như con mèo ước mềm, còn phải đội đầu, một rỗ bánh. Họ lên giường nằm. Chuyển tay nhau điều thuốc. Nghe mưa chạy vòng, vòng. Họ tan trong nhau và, trong mưa, riêng mỗi.

Đó là mùa thu 83. Bậu mang Du, Như về San Jose, sau một mùa hè ở Pháp. Không một dấu hiệu, báo trước miền Nam California, sẽ trải qua những ngày bão, (sau này, thống kê cho hay đó là trận bão lớn có mức tàn phá cao nhất kể từ mười năm qua;) ngoài những trận mưa rào bất thường, buổi tối, mùa hè. Bất thường, như sự xaut61 hiện của Hón (nếu có thể nói được như vậy,) ở với tôi, chỉ trên dưới hai năm. Nhưng lại là một ở lại, vĩnh viễn. Ở lại, của một vết sẹo ký ức (không dấu vết.) Ở lại, của một ám ảnh (nhớ/ quên) thôi thúc âm, âm từng hạt nước. Tới bây giờ, tôi vẫn không hiểu giữa Hón và mau7, có một liên hệ bí mật nào? (Hay mưa là tiềm thức/ ký ức của vũ trụ (?) Và, tôi: tang trống thân nhận/ khuếch đại một phần cảm âm từ ký ức vũ trụ kia? Luôn luôn, hình ảnh Hón, trở lại/ tôi/ trong những ngày mưa. Như thể, mưa: chân dung thứ hai, mặt bên kia của nhan-sắc-cuộc-tình, một thời, hai đứa. Tôi cảm tưởng (luôn Hón,) có quên thì, mưa vẫn lẻo đẻo, đi bên (sống với/ ở lại bên chặt phái sau quá khứ) cuộc tình chúng tôi, mọi nơi chốn.

Phải, suốt một thơ ấu hiu quạnh, hình ảnh mẹ tôi mỗi sớm mai, đứng trên thềm, với chiếc lược sừng, chải mái tóc dài (hơn chiều cao của bà,) xuống bậc tam cấp, như vuốt ve (sắp xếp) một dòng suối, một hàng mưa là, ghi nhận (phân biệt) đầu tiên, tôi có được về người nữ (?) nên; những ngày mưa ở thành phố Seal Beach, (mỗi chuẩn bị ra về,) tôi yêu/ thích biết bao ngắm nhìn mái tóc dày, đường ngôi rẽ giữa của Hón? Những lúc Hón kín đáo rút trong túi xách chiếc lược tròn, tôi (cũng kín đáo) dõi theo từng cử chỉ, rùng vuốt ve (sắp xếp) dòng suối, hàng mưa của nàng.

Seal Beach, ngôi quán đầu tiên, của hẹn hò thứ nhất, trước ngọn nến hồng, Hón then thùng, kể chuyện mùa nước dâng ngập chợ Lồng, Ba Xuyên. Nàng được đi thuyền, theo mẹ dự những phiên "chợ nổi." Lớn chút, biết mắc cổ, không còn tắm mưa, không thích "chợ nổi," Hón có nhiều ngày trên tầng lầu ba, thả hồn xuống thấp; mặc nó vun vút trôi theo thác lũ, tới chân trời lạ, xa nào, hút, hút. Chân trời tỏ mở những tưởng tượng/ rung động/ khao khát dậy thì. Những ngày mưa (dậy thì/ thiếu nữ)

Hón hạnh phúc trốn học, mặc áo toi, lội nước, vào quán cà phê, tập làm người lớn với thuốc lá (và toan tính) viết văn, làm thơ...Hón bảo, Hón có hai đời, biệt lập. Đời sống trong gia đình: đưa con gái ngoan ngoãn (rất được cưng chiều;) và, đời sống ngoài tầm mắt quan sát của cha mẹ. Đời sống một "*thằng con trai*," hoang vu, ngổ ngáo, nổi loạn (mơ hồ.)

Phải, suốt một thơ ấu hiu quạnh, hình ảnh mẹ tôi mỗi sớm mai, đứng trên thềm, với chiếc lược sừng, chải mái tóc dài (hơn chiều cao của bà) xuống bậc tam cấp, như vuốt ve (sắp xếp) một dòng suối, một hàng mưa là, ghi nhận (phân biệt) đầu tiên, tôi có được về người nữ; nên, những ngày mưa ở Rancho Way, Garden Grove, tôi yêu/ thích biết bao, ngắm nhìn mái tóc đầy, đường ngôi rẽ giữa của Hón?

Những ngày mưa (ký ức của vũ trụ) ở Rancho Way, Garden Grove, lần đầu, buổi tối, trên chiếc ghế trải thành nệm giữa phòng, lúc tôi buông Hón ra, vừa khóc nức nở, Hón vừa, mặc lại quần áo. Hón bảo, những tưởng có thể giữ được lâu hơn, dù thấy nhau, lần thứ nhất, buổi tối, ngủ chung với chị Phóng, Hón đã kể cho chị nghe, hồi sáng, Hón mới gặp anh. Cái ông này lạ lắm. mắt ổng rất dữ, mặt mũi nhăn nhó, khó ưa, giọng nói cũng bần xỉn, nhát gừng, như khi ăn phải ớt vậy mà, em lại muốn được gặp lại ổng...Hón bảo, chị Phóng đang nằm bật dậy, nhìn lom lom. Tựa chị chợt phát giác, người nằm cạnh, là một ai khác. Hón bảo, Hón không hiểu chuyện gì. Cuối cùng chị lắc đầu, thờ dài:

"Tai họa đó em...Đừng gặp ổng nữa."

Hón hỏi tại sao, chị biểu, khỏi hỏi, mai mốt khác biết.

"Vì thế Hón trốn anh luôn?"

Hón gật đầu:

"Dạ. Nhưng chỉ được hai ngày. Anh quên rồi sao?"

Tôi nhớ chứ. Câu hỏi chỉ là đùa rỡn. Gặp lại Hón, lần thứ hai, buổi trưa, khoảng cách giữa hai cơn mưa, Hón đậu xe trước cửa, ulla vào, như cơn lốc. Tôi bước ra, đón với chút ngỡ ngàng, (dường Hón không quan tâm, chuyện nhỏ?) Hón bảo sáng giờ chưa ăn:

"Đói bụng, ngồi học không được...", như thế, tôi, một thằng bạn, rất thân của Hón. Đang ăn, mưa quay lui. Cơn mưa sau, dữ dần hơn. Hón nôn nao, bồn chồn dường muốn xông ra đường làm "*người đi trong mưa gió*." Chờ Hón về, tôi bảo mưa lớn, ở lại, rồi tính, (sau khi từ chối cùng Hón làm người đi trong mưa gió.) Lúc vào nhà theo thói quen, tôi đóng cửa, khóa trong. Hón nhột nhạt, nhón nhác.

Tôi bồn hiếu, Hón hùng hổ, ngổ ngáo, che dấu phần mèo ướm của nàng. Để Hón ngồi một mình, nơi phòng khách, tôi vào phòng riêng. Tiếng sau, trở ra, Hón đã ngoẹo đầu, với tập vở che ngực, ngủ, sau sưa, hồn nhiên như đứa con nít. Tôi lấy chân mông, đập cho Hón. Tối đó, Hón ở lại, tình nguyện làm hộ tôi, bữa cơm tối. Khuya, cơn mưa, đưa Hón về, tôi bảo "xe này, để lại đây, mai lấy." Lúc chia tay dưới tàng cây vông đồng, đứng sát nhau, mùi da, thịt Hón đánh thốc vào ham muốn (bị đè nén,) tôi ôm (chụp) nàng. Hón không hcong61 cự, ngả đầu lên vai tôi khá lâu. Có thể Hón khóc.

Tôi hỏi:

"Lần gặp sau, Hón có kể cho chị Phóng?"

Hón gật:

"Có. Hón nói anh tươi trường tìm."

Tôi bảo:

"nhờ vậy, chúng ta có được hôm nay."

Hón cười. Nụ cười chệch choạc đi cạnh dòng nước mắt chưa khô kịp.

Những giọt lệ, như những ngày mưa, (ký ức của vũ trụ,) theo chúng tôi, khắp cùng nơi chốn. Hón không chỉ khóc, nơi lần thứ nhất kia. Hình như ở mỗi nơi chốn, mỗi hoàn cảnh, Hón đều muốn khóc. Âm ảnh khôn nguôi của Hón: một chia tay/ dứt lìa, thấy trước. Tôi không hiểu, tại sao, tôi không thể cho Hón một hứa hẹn, một thẻ bồi trăm năm, chung sống. Tôi không nghĩ, khoảng cách tuổi tác giữa hai đứa: chiếc thắng to lớn kiêu dũng cơn cao hứng (rất thường) trong tôi. Tôi không nghĩ, mối lo lắng về đời sống hàng ngày, cảnh giác

tôi mọi hứa hẹn. Như bầu, Hón rất giỏi. Hón tháo vát vượt xa tường tượng, chờ đợi của một người đàn ông bình thường, không tham vọng. Là người Triều Châu, thừa hưởng kinh nghiệm kinh doanh của cha mẹ, năng khiếu buôn bán trong máu, Hón kiếm tiền không khó. Hón lại nói được tiếng Tàu, từ Triều, Quảng, Phước Kiến tới Quan Thoại...Hón thích tôi ở nhà, để một mình Hón làm ăn, giao dịch.

"có khi còn tốt hơn để anh ra ngoài," Hón bảo.

Phải, suốt một thơ ấu hiu quạnh, hình ảnh mẹ tôi mỗi sớm mai, đứng trên thềm, với chiếc lược sừng, chải mái tóc dài (hơn chiều cao của bà,) xuống bậc tam cấp, như vuốt ve, (sắp xếp) một dòng suối, một hàng mưa, là ghi nhận (phân biệt) đầu tiên, tôi có được về người nữ; nên, tôi yêu/ thích biết bao, ngắm nhìn Hón chải mái tóc dài, rẽ ngôi giữa trong những ngày mưa ở đường Pacific High-Way?

Những ngày mưa (ký ức vũ trụ) đoạn đường Pacific Highway, Long beach, trên tầng lầu thứ ba, ngôi khách sạn xây lưng vào bờ biển, một lần, Hón hoảng hốt kêu:

"Thôi anh...Hón có thai mất..."

Tôi muốn ngưng, nhưng chẳng thể. (Có lẽ chính tiếng kêu hốt hoảng, thất thần của Hón, khiến tôi thêm kích thích?) Tôi biết mình không phải, không ra gì...Nhưng, lúc đó, tôi như con thú trong cơn động dục. Lát sau, nằm xuống, xoay nghiêng, tôi ngó Hón, đợi chờ giải thích. Hón dẩu mặt. Mùi ân ái nồng gắt. Mưa gõ đều cửa sổ (không nhịp cùng nước mắt Hón.) Tôi xấu hổ, lóng ngóng lùa những ngón tay khô, trong rừng tóc nàng, gió lớn. Hón bảo, "*không hiểu tạo sao, Hón cảm tưởng, lần này, có thể Hón có con...,nhưng, dường anh chưa, ít ra lúc này, sẵn sàng để có...con.*" Tôi hỏi: "*Ai nói?*" Câu hỏi gượng, yếu, tựa hỏi cho có, (không lẽ im lặng xác nhận?) "*phụ nữ, có những giác quan mà đàn ông không có...*" Hón đúng. Tôi hiểu ngày mai,tương lai chỉ là quá khứ sẽ thành, Và, đứng ở điểm nào, nơi vòng tròn thời gian, điểm đó, với tôi, vẫn là ký ức.

Tôi, người tù chung thân của ký ức mình; như mưa, ký ức chung thân của vũ trụ.

Hơn một tuần nay, tôi thức/ ngủ bập bênh giữa hơi nước/ tiếng mưa rầm rập quấy đập, khua, lòng bốn phía.

Nhiều đêm, thức giấc, tôi tự hỏi mình còn nằm trên giường, hay đã bị mưa trối (lội tay/ chân,) bốc bay bằng băng qua những cánh rừng (ngọn đèn, vách núi) ký ức?

Đài phát thanh không ngớt loan tin cập nhật về các trận Pacific Storms. Trên làn sóng vô tuyến, sở cảnh sát chỉ dẫn dân chúng cách lái xe trên những đoạn đường ngập lụt/ nơi bán cát và bao đựng *Home-Depots*/ số điện thoại nhà tạm trú cho nạn nhân Bà-mẹ-thiên-nhiên (thiên tai.)

Những trưa quơ tay tìm nút đèn, tôi nghe đâu đó, dưới (bên cạnh/ phía trước/ sau lưng) chân ghế, con sông Sài Gòn, cuộn cuộn, réo. *Ký ức.*

Phải, suốt một thơ ấu hiu quạnh, hình ảnh mẹ tôi mỗi sớm mai, đứng trên thềm, với chiếc lược sừng, chải mái tóc dài (hơn chiều cao của bà,) xuống bậc tam cấp, như vuốt ve, (sắp xếp) một dòng suối, một hàng mưa, là ghi nhận (phân biệt) đầu tiên, tôi có được về người nữ; nên, tôi yêu/ thích biết bao, ngắm nhìn Bầu chải mái tóc mun, đường ngôi rẽ giữa (con đường thẳng tắp xấn ngang cánh rừng rậm) cầu nàng, những ngày mưa trên tầng lầu hai, tòa *building*, đường Đỗ Quang Đầu?

Sông Sài gòn, những ngày mưa bắt, bắt. Nước dâng cao, nổi liền Thủ Thiêm/ bán Bạch Đằng, mà, bị đánh tõe đầu, trước nhất. Mỗi gặp nhau họa iếm, mỗi ân ái ghen ngào, một lần Bầu ngất, khóc. Nước mắt Bầu làm sáng lên khuôn mặt trẻ thơ, đôi mắt suối biếc, dòng tóc đầu nguồn. Mỗi gặp gỡ của chúng tôi, thuở đó, là một nhắc nhở, một dặn dò chia tay, tận, tận. Những buổi trưa hiếm muộn, nằm với nhau trên căn phòng lầu hai, một building, đường Đỗ Quang Đầu, tôi cahn65/ dẩu xúc động mình bằng cách vuốt, vuốt mái tóc Bầu. Những vạt tóc trên vàng trán mười bảy; những vạt tóc trên ngắn cổ mười tám...thường đắm ướt nước mắt. Những ngày mưa Sài gòn, nước sông Đồng Nai dâng cao, Bầu chao, chao như chiếc lá non/ yếu trên những chuyến xe *lam* bì bõm, khởi hành từ Thông Tây Hội.

Những ngày mưa lớn, (Bầu không được phép chạy xe một mình,) tôi đứng dưới hàng cây gỗ dầu, đường Trần Cao Vân, đình ninh, Bầu không thể có mặt nơi bất cứ một chuyến xe lam kế tiếp nào; khi giờ hẹn đã đi qua; tôi thần thờ nghe gió chả mưa và, những chiếc lá to bản xuống lòng đường, (như chải/ trút nỗi tuyệt

vọng sờ mó được của tôi xuống biển nước, chờ cổng rãnh cuốn đi.) Tôi đổ lì, chờ chiếc lược gió (vô hình,) chải nốt những sợi tóc lá/ mưa xuống cảnh thổ hồn tôi úng thủy. Những trưa/ chiều mưa: Đỗ Quang Đầu, Tour D'Argent, nằm/ngồi với nhau, nhìn Bậu rứt rề chải mái tóc mun, đường ngôi rẽ giữa (như con đường thẳng tắp, xấn ngang cánh rừng) tôi luôn tự hỏi, biết có lần khác? Những câu hỏi, như tóc Bậu, (như nỗi buồn trong một bài thơ Phan Khôi,) mỗi ngày mỗi dài ra...

Sài gòn. Những ngày mưa bắt, bắt, sông Đồng Nai cuộn, cuộn, reo hò nâng mực nước Rạch Kiếng lên cao, tràn ngập ngôi nhà sau cùng của chúng tôi, ở làng B.C., bậu đi học, dưới hiên, tôi lại được nhìn chiếc lược gió chải những sợi tóc mưa xuống đầu hàng cây tràm bông đỏ. Tôi lại có cho mình câu hỏi, cũ:

"Biết còn lần khác?"

Đó là thời gian cuộc chiến miền Nam đang đi lần vào hẻm cụt. Chẳng một ai, ngay những người trách nhiệm của cả hai miền, cũng không thể nói trước được điều gì?

Hơn một tuần nay, tôi thức/ ngủ bập bênh giữa hơi nước/ tiếng mưa rậm rập, quấy đập, khua, lòng bốn phía. Nhiều đêm tỉnh dậy, tôi tự hỏi không biết mình còn nằm trên giường, hay đã bị mưa trời (lội tay, chân) bốc bay bằng băng qua những cánh rừng (ngọn đèo, vách núi) kỷ ức.

Những trưa quơ tay tìm nút đèn, tôi nghe đâu đó, dưới (bên cạnh/ phía trước/ sau lưng) chân ghế, xon sông Hương cuộn cuộn, réo, *ký ức*.

Đó là những ngày mưa từ Phá Tam Giang về cửa Thuận An. Những ngày mưa ngược từ Thuận An, qua Phá về tới Chợ Mai, Sông Hương, An Cựu...Huế, không còn lần ranh. Huế, không còn đường phố. Huế, không còn nhà cửa. Huế, chỉ còn những cây cau ốm. Huế, chỉ còn những đỉnh nhọn ngôi thánh đường Dòng Cháu Cừu Thế...Và, Huế chỉ còn O Trạc, co gối, ngồi tù mù với những trang thư viết rồi khôn gửi được. Những năm tháng Trạc bước vào tuổi hai mươi, (cùng lúc với) gió chải những sợi tóc mưa, chông chênh rớt xuống đôi bờ vắng/ xa, thương/ nhớ, Trạc (cũng) chênh vênh chải mái tóc tương tư óng ả muộn phiền, xuống bậc cấp tình yêu thứ nhất; (như mẹ tôi vuốt ve (sắp xếp) ngọn suối sinh ký/ tử quy (hai mặt đồng tiền) thắp vào cuộc tình tuyệt vọng.)

Những trận mưa ngày/ ngày tháng/ tháng nhận chìm Đập Đá, có dễ nhiều thước sâu, tôi hình dung Trạc nơi ngôi nhà kẹt hóc lưng chừng đáy một ngã ba đường đất, lạch nước dâng mù mắt tre, những cụm bèo Tây bùi ríu nhau từ đầu nguồn, dạt tới, không biết Trạc còn nhớ đến mái tóc ẩm, ẩm mây xuôi. Những ngày làm thành gấp gờ thứ nhất, An Cựu, đầu hôm/ sớm mai, tôi nhìn Trạc chải vội mái tóc hai mươi/ hăm mốt, như chải nỗi mắc cỡ, niềm hân hoan ngát, ngát xuống đôi vai lụa trắng. Những ngày làm thành gấp gờ thứ nhất, đầu hôm/ sớm mai, Chợ Mai, tôi được nhìn Trạc chải vội mái tóc hăm mốt, hăm hai, như chải niềm rung động rợn, ngát; nỗi thao thiết vợ/ chồng xuống cửa lòng tân hôn thiếu nữ. Tôi nhớ chiều, mưa. Tôi nhớ đêm, gió. Tôi nhớ những ngón tay tôi lùa, xua nỗi niềm xót/ yêu mình, sâu trong mái tóc Trạc ẩm, ẩm mây xuôi.

Phải, suốt một ấu thơ hiu quạnh, hình ảnh mẹ tôi đứng trên bậc thềm, với chiếc lược sừng, chải mái tóc dài (hơn chiều cao của bà,) xuống bậc tam cấp, như vuốt ve, (sắp xếp,) một con suối, một hàng mưa, là ghi nhận (phân biệt) đầu tiên tôi có được về người nữ; nên, tôi yêu/ thích biết bao, ngắm nhìn Trạc chải tóc?

Sông Hương. Những ngày mưa (với tôi gần gũi,) nhìn Trạc chải tóc cạnh (một đồng) chị em gái như Thụy, Di, Duyên, Xưởng, Sáu..., nơi cánh trái bàn thờ mà, phong chính là người mẹ lành như cục bột (trắng cũng như cục bột và, chúng tôi cùng gọi bằng *Đề*) ngồi nơi bàn gỗ chắn ngay cái cửa ăn thông xuống nhà bếp, tôi hạnh phúc (cười một mình,) cho rằng chúng tôi đã đánh lừa được hết thảy những "O" nổi tiếng tình ma kia. Nhớ lại, đó là đêm An Cựu, tôi vuốt tóc Trạc trong bóng tối. Tôi cúi hôn nơi cổ nàng. Những sợi tóc măng thơm mùi mưa/ chiều/ Phú Bài, mùi bồ kết. Những sợi tóc mịn, như da thịt Trạc mịn. Những sợi tóc mượt, như tình yêu/ lòng khát khao tôi mượt, ướt. Nhớ lại, đó là tối Chợ Mai, chúng tôi có bàn tay nhau, mùi thịt da nhau (và mưa) ngoài hàng hiên. Nhớ lại, và hạnh phúc. Hạnh phúc ngây ngô, trẻ con, ngỡ mình đánh lừa được đôi mắt hau háu rình rập của mấy o hiền lành (như quý.)

Sông Hương, Những ngày mưa. Những ngày mưa. Những ngày mưa/ mưa...Tôi không thể hình dung Trạc, chải tóc. Tôi cũng không dám đoan chắc, những ngày tháng mất tin nhau, Trạc sẽ chải tóc ẩm, ẩm mây xuôi của nàng, xuống bờ nào, nhớ/ thương: phía nào, chồng/ vợ; ngõ nào, chinh/ chiến.

Hơn một tuần nay, tôi thức/ ngủ bập bênh giữa hơi nước/ tiếng mưa rậm rập quấy đập, khua, lòng bốn phía.

Nhều đêm thức giấc, tôi tự hỏi mình còn nằm trên giường hay đã bị mưa trối (lội tay/ chân,) bốc bau bằng băng qua những cánh rừng (ngọn đồi, vách núi) kỷ ức?

Những chiều quơ tay tìm nút đèn, tôi nghe đâu đó, dưới (bên cạnh/ phía trước/ sau lưng) chân, con sông cuộn cuộn, réo. *Kỷ ức.*

Houston. Con sông như một dấu chấm than, tận cùng bằng cửa biển. Những ngày mưa, Houston, lênh láng nước. Nửa đêm, sớm mai, tôi chạy nhàu lộ trình xuôi ngược tìm Kim. Tôi tìm kỷ ức tôi/ Tuổi thơ tôi/ ngày tháng tôi/ và, mái tóc Kim ngắn. Mái tóc không đường ngôi. Mái tóc như những dòng mưa chảy ngang một vành tai, buổi sáng, gió thốc xa lộ Mười. Những cánh rừng tulip. Ngọn đèn đỏ. Nước mắt xuôi. Dallas, đêm mưa. Dallas, môi thơm rừng uất kim hương. Dallas, ngực mang lời thệ nguyện khản, nghẹn. Nổi nhục nhần, xanh. Niềm vui đen, những cánh chim tha chiều về núi.

"*Mỗi chúng ta, như một lát dao tự đâm lấy mình,*" Kim nói. "*Và, Kim quen rồi, nửa đời không ngày mai. Không tiếng gọi.*"

Tôi phải làm gì (?) Tôi có thể làm được gì trước cửa thiên đường, đóng, và, địa ngục thênh thang?

Houston, con sông như một dấu chấm than mà, những ngày mưa, nước lên, như một gạch chéo chia lìa trời/ đất. Những đêm, tôi nằm trên tấm chăn mỏng, trải một góc phòng. Những tối, tôi nghe gió chải miết mưa xuống vai những hàng me dại, khu trường học, ngôi nhà đường Kingsway/ góc Travis, Kim hiện ra, như vàng trắng, vùng sáng duy nhất, nhỏ nhoi, giữa trùng trùng hơi mưa và bóng tối, trong mỗi buồn riêng, có xước mặt mày. "*Một trong hai chúng ta, nên chết.*" Tôi nhớ, đường một lần nào, bảo Kim, như vậy.

Đài phát thanh tiếp tục loan đi những tin cập nhật về mọi hoạt động, biến chuyển của những cánh tay bạch tuộc mang tên Pacific Storms. Hơi nước/ tiếng mưa quấy đập, khua lòng bốn phía. Mọi xó góc thời gian/ kỷ ức lạnh, ẩm, âm, âm.

Sông Đáy, những ngày thơ ấu. Những ngày chiến tranh "*tiêu thổ kháng chiến*" chưa tràn qua làng tôi. Anh U. tôi chưa mất. Anh Q., chưa đi tham gia đoàn "*thanh niên tuyên truyền.*" Những sớm mai thanh bình, tôi theo các anh chị, ra sân vận động, tập thể thao, trước khi trầm mình, tắm trong dòng sông còn thờ từng vòng sương muối.

Những ngày chiến tranh, gia đình tôi tan tác. Anh chị U., theo cơ quan về Nho Quan. Anh Q., đi Yên Mô. Tôi theo mẹ chạy tới Đồng Lạc, rừng Mơ... Rồi, từ rừng Mơ, Chạy ngược về Kim Bảng. Những ngày mưa, sông Đáy, nước dâng cao, đứng trên bậc tam cấp, nhìn xoáy nước cuộn cuộn, réo.

Những ngày mẹ tôi đi buôn: trực Phủ Lý/ Hà Nội, tôi trùm áo mưa, theo anh Dư, xuống bến sông gần, xem câu cá. Anh tôi bảo, những ngày mưa dầm, cá luống, từ ngoài nguồn vào theo con nước, "*câu giựt không kịp.*" Tôi chưa một lần, được thấy tận mắt, sự "*giựt không kịp*" kia, của anh Dư, thì, đã ngã bệnh. Mẹ tôi từ Hà Nội về, hỏi nguyên nhân. Chị Vũ phải khai thật. Cả anh Dư lẫn chị, lãnh một trận đòn, thừa sống thiếu chết. Từ đó, bến sông Đáy, những ngày mưa, chỉ sống trong khao khát, mơ tưởng cồn cào tôi. *Kỷ ức.*

Đài phát thanh tiếp tục đưa ra lời báo động "*hiệp ba'* của cuộc tiến đánh ba mũi giáp công, bốn mặt tấn kích của bà mẹ-thiên-nhiên. Tôi quơ tay tìm nút đèn, nghe đâu đó, dưới (bên cạnh/ phía trước/ sau lưng) chân ghế, con sông cuộn cuộn, réo. *Kỷ ức.*

Phải, suốt một ấu thơ hiu quạnh, hình ảnh mẹ tôi đứng trên thềm, với chiếc lược sừng, chải mái tóc dài (hơn chiều cao của bà,) xuống bậc tam cấp, như vuốt ve (sắp xếp) một con suối, một hàng mưa, là ghi nhận (phân biệt) đầu tiên tôi có được về người nữ; nên, tôi yêu/ thích biết bao, ngắm nhìn những ngày mưa/ Hà Nội/ chải miết hàng dương liễu (không đường ngôi,) xuống ven hồ Hoàn Kiếm?

Sông Hồng, Mùa mưa Hà Nội. Những ngày mưa bạt, bạt hàng sau 961 dọc đường Hàng Vôi. Con đường bắt đầu từ ngã tư Hàm Long, dẫn qua vườn hoa con Cóc/ Ngân Hàng/ Viện Bác Cổ/ vườn hoa Chí Linh/ Ấu trĩ Viên..., có nhánh rẽ ra về sông Hồng. Sông Hồng, những ngày mưa (trong trí tưởng non nớt của tôi, nước sông tựa được pha rất nhiều máu người xưa, thần linh, kẻ thù, những trận đánh bằng thuyền độc mộc, thuyền đinh, thuyền chiến (từ những bài Việt sử bậc tiểu học,) cho tôi những câu hỏi thăm kín. Những câu hỏi, muôn đời không câu trả lời. Những câu hỏi về một thế giới khác.

Thế giới những đêm mưa phố Huế, Triệu Việt Vương..Tôi nằm ngủ giữa hai người đàn bà (hai thế hệ) góa bụa. Mẹ tôi và, chị U. Hơi ẩm từ thân thể hai người đàn bà thân yêu, gần gũi nhất tuổi thơ, không đủ đỡ tôi ngủ. Những tiếng thở dài nén từ giữ trong ngực họ. Những trở mình sẽ sàng (không co kéo tấm chăn bông,) của họ, bao giờ cũng kèm theo hơi thở hắt, hiu trên nền đêm, lạnh đều tiếng mưa, từ mái hiên, thở xuống. Tuy quá nhỏ, hồi đó, nhưng tôi hiểu "chết" là không trở về/ không bao giờ thấy nữa. Duy một điều, tôi không hiểu; nỗi buồn lúc nào cũng tươm ứa trong đôi mắt/ đáng ngời/ thể nằm của hai người mẹ này. Tôi đâu biết, mưa, ký ức của vũ trụ. Và, con người: tội nhân chung thân ký ức mình.

Đài phát thanh loan tin nhiều nơi tạm trú cho thú vật, không còn chỗ. Những con vật được quan tâm, lo lắng..., nồng nhiệt, hăng hái không kém lời chỉ dẫn chi tiết, bí quyết sửa chữa khẩn cấp mái nhà dột. Tôi quơ tay tìm nút bật đèn, nghe đầu đó, dưới (bên cạnh/ trước mặt/ sau lưng) chân ghế, con sông cuộn cuộn, réo. *Ký ức.*

Thu Bồn. Con sông chảy ngang, lụt lội một phần tuổi thơ tôi, những ngày đầu tiên, di cư khỏi Hà Nội. Ngôi trường tiểu học Nam, Hội An. Con đường Phan Bội Châu. Cửa hàng Thuốc Bắc của ông Xôi, ba chị Dung. Căn nhà thăm thẳm ăn thông tới bến sông Thu Bồn. Những ngày mưa cuối năm, Hội An, nước sông như đám giặc dữ, uôm uôm lẫn lộn mình chiếm, xóa nhanh chóng từng miếng sân, tuần tự sau/ trước.

Phải, suốt một ấu thơ hiu quạnh, hình ảnh mẹ tôi mỗi sớm mai, đứng trên thềm, với chiếc lược sừng, chải mái tóc dài (hơn chiều cao của bà,) xuống bậc tam cấp, như ve vuốt (sắp xếp) một dòng suối, một hàng mưa, là, ghi nhận đầu tiên (phân biệt,) tôi có được về người nữ; nên, tôi yêu/ thích biết bao, ngắm nhìn chị Dung chải mái tóc thề, đường ngôi rẽ lệch? Những ngày mưa Hội An, chị Dung nghỉ học, cho tôi lên lầu, vào phòng riêng của chị:

"Để chị dạy Phá cách chơi bài cào. Tết này cho Phá chơi với chị...chị chịu không?"

Đương nhiên, tôi chịu quá đi chứ. Những ngày mưa Hội An, chị Dung không chỉ dạy tôi cách chơi bài cào, xì lác..., cách tính điểm. Chị còn dạy tôi bao nỗi nhớ nhung, bồn chồn, băng khuâng, lo lắng không duyên cớ, những giờ phải xa chị. Đường chị Dung đã vô tình mở những cánh cửa rung động, ghen tuông mơ hồ trong tôi, qua những nựng nịu, ve vuốt, đụng chạm...Ngày đó, tôi không thể gọi tên, xác định đó là thứ tình cảm gì...Chỉ biết, chưa hết mấy ngày Tết, anh Q. đã lên đường ra Đà Nẵng. Đêm trước ngày chia tay, chị Dung hẹn tôi ở cổng sau, chỗ cây khế. Chiếc cổng (cây khế) trông vào bến sông. Chị dúm cho tôi một chiếc khăn tay, bảo, khăn do chính chị làm. Chị đã bỏ nhiều ngày để rút bằng được, những sợi chỉ trắng và, luồn vào đó, những sợi chỉ xanh, đỏ. Chị bảo, quý lắm:

"Phá đừng làm mất. Cũng đừng cho ai thấy, chị buồn đấy."

Không đợi phản ứng, chị Dung hôn tôi, quay lưng đi, như chạy. Tôi đứng sững sờ, muốn khóc. Tôi nghe mình rưng rưng...Có lẽ tôi cảm động vì "lưu niệm"/ lời dặn dò/ sự quay lưng của chị Dung; hoặc ý nghĩa: chắc lâu lắm, phải nhiều năm nữa, (chừng lớn bằng anh Q..) khi ấy, tôi mới được thấy lại chị?

Gần sáng, đang ngủ, bị lay dậy, tôi chỉ kịp thay quần áo, đi giày và, để bị lôi xệch ra chiếc xe nổ máy sẵn. Mãi khi chiếc xe trở đầu ở khúc quanh gần chợ, ngang ngôi nhà đường Phan Bội Châu, một lần nữa, tôi nhận ra ánh đèn trên tầng lầu. Không thấy chị Dung, nhưng tôi tin, chị đang nhìn theo tôi (chiếc xe?) cho tới khi nó chỉ còn là hàng mưa, mặt tình, rớt, rớt. Và, gió, như chiếc lược vô hình, chải dạt những sợi tóc mưa, rất nhỏ, vào hai hàng hiên tối...

Hơn một tuần nay, tôi thức/ ngủ bập bênh trong hơi nước/ tiếng mưa rậm rập quấy, đập, khua, lòng bốn phía. Nhiều đêm thức dậy,tôi tự hỏi mình còn nằm trên giường, hay đã bị mưa trối (lội tay, chân,) bốc bay bằng băng qau những cánh rừng (ngọn đồi, vách núi) ký ức.

Buổi trưa, tôi quơ tay tìm nút đèn, nghe đầu đó, dưới chân ghế, con sông nào cuộn cuộn, réo. Những con sông chảy trên dưới năm mươi năm, nhưng chưa một lần, chúng hỏi tôi đứng đâu (?) điểm nào (?) trong vòng tròn thời gian, nhồi, xóc. Ngay đường ngôi, cũng quên/ tôi/ từng xin: hay...gọi.

Chỗ một đời em vẫn để, dành.

CHỖ MỘT ĐỜI EM VẪN ĐỂ, DÀNH.

*rừng mưa tháng chín, môi tôi: mặn
chỗ một đời em vẫn để, dành.
thơ dtl.*

Đã lâu, rất lâu, chẳng những không viết thư cho Dự, tôi còn tập quen với ý nghĩ "*Dự chết rồi*," hay coi như, đời mình, chưa hề biết một người tên Dự. Dù, liên tiếp mấy chục năm, Dự hiện diện bên cạnh cuộc tình tôi và Phối, như chiếc bóng cần, thiết. Đôi khi chiếc bóng mang ý nghĩa cần yếu và thân thiết hơn chính hình thật. (Hoán vị này, phải thành thật thú nhận, có lúc, chính tôi (luôn Phối và Dự) cũng không thể xác định chúng biến thái ra sao / trường hợp nào? Tôi chỉ muốn nói, nhiều lúc, tôi quên bằng Phối (tựa Phối không có mặt,) để chỉ thấy Dự như mối bận tâm, nỗi âu lo, ám ảnh thường trực. Khi ấy, dĩ nhiên, tôi chớ hề nhớ Kháng (bạn tôi,) người yêu của Dự. Có thể trộn lẫn đó làm Phối nghĩ ngợi, tủi thân mà, Phối không (hay có) biết? Cách gì, tôi cũng chưa một lần, đề cập. Tôi không muốn Phối lẫn trốn / xác nhận (hoặc tôi phải ra sức chứng minh, thuyết phục Phối, để cực lực bảo vệ nhận xét của mình.) Điều ấy, "Thường thôi," như Phối luôn nói vậy.

Không "*thường thôi*" sao được, khi Phối và Dự là một. Họ là một tới mức cả gia đình Dự, từ Đẻ, các anh Thụy, Ky, Xưởng, Sáu tới bà con xa gần...chẳng còn thấy một khác biệt nào, giữa hai người.

Không "*thường thôi*" sao được, khi mới gặp Dự, nơi chân cầu Tràng Tiền, qua đôi mắt thuyền / khoang chất chở đầy trăng, dính trên dòng tóc nhung, gấm mưa đêm, tôi thấy, tuồng giữa tôi và Dự đã (sẽ) có với nhau rất nhiều kỷ niệm. Chưa kể, Dự hiểu biết về tôi, hơn cả chính tôi nữa.

Không "*thường thôi*" sao được, khi theo Phối về nhà, ngay lần đầu tiên, Đẻ đã nhìn tôi như một đứa con, thất lạc lâu ngày, gặp lại, chứ không phải "*con vật lạ*," đến từ một chân trời hươ hoắc. Dù, sự xuất hiện của "*Bắc kỳ*" là tôi, khiến bầu khí ao tù, êm ả, ương ương của khu xóm Chợ Mai, chòng chênh, vỡ, rạn không ít.

"*Thường thôi*," cách nói của Phối cho thấy, nếu có một trục trặc, một tai nạn tình cảm bất ngờ xảy ra giữa tôi và Dự, chắc Phối sẽ cảm, lặng chịu đựng. (Phối từng như vậy. Dường Phối chỉ kinh ngạc trước những may mắn, hạnh phúc có được?!)

Tôi tin (cũng thường thôi,) Dự sẽ không phủ nhận: Quan tâm của tôi, mang đến cho Dự những cảm nhận, rung động khác. Khởi từ những cảm nghĩ, rung động kia, tôi biết, đôi khi (nhiều lúc,) Dự nghĩ tôi cũng yêu Dự (như Kháng) vậy. Dự có quyền đó.

Một người nữ có duyên (biết mình có duyên,) thông minh (biết mình thông minh,) lãng mạn (biết mình lãng mạn,) lại có khả năng diễn đạt (một cách quyến rũ,) tâm trạng, ý tưởng, ham muốn của mình bằng cử chỉ / lời nói / chữ viết thì, hơn ai hết, họ có quyền (đỉnh ninh,) chẳng người đàn ông nào tiếp xúc với họ (ít / nhiều lần,) mà không te liệt thần kinh, ngẩn ngơ mơ tưởng. Mỗi người đàn ông sẽ chết cách (thích hợp với nhân cách, trình độ) của họ.

Có thể, tôi đã yêu Dự, nếu Dự đừng biểu lộ (cho thấy ít đi) lòng tự tin (quá mức) nơi mình. Tôi vốn không thích những người nữ lúc nào cũng căng, nứt niềm tin nơi nhan sắc, tài ba, thậm chí đức hạnh. (Đó là loại người nữ tự làm đầy, tràn, chính mình.) Họ không chừa khoảng trống (nhỏ thôi,) cho người đàn ông len chân, rót, góp phần riêng. Niềm tin kia, khiến tôi e ngại đụng chạm. Tôi sợ nó sẽ kêu lên bong bong, như những hồi chuông bất thường, ngoài khóa lễ.

Nói vậy, không có nghĩa tôi là người đàn ông có cá tính mạnh mẽ (trái lại.) Tôi vốn là kẻ nhẹ dạ, lạt lòng, mau nước mắt... Chẳng thế mà C. nhiều lần đã phải thốt lên rằng, "*Ông Chính là người đàn ông già đầu / non dạ*." Hay "*Người đàn ông lấy sự lạt lòng làm...vui, là ông Chính*." Nhưng, cũng không thiếu người lại bảo, bản chất tôi, thâm độc, tàn nhẫn, bội bạc...

Chẳng biết ai đúng. Chỉ biết, cuối cùng, tôi đã thất bại. Hoàn toàn thất bại trong nỗ lực coi như "*Dự chết rồi*. Dự không hề có mặt."

Trở về từ san Jose, (qua Phối,) tôi được đọc lá thư mới nhất của Dự. Lá thư, như mặt khác / phần (tối tăm) dấu kín / phần (u uất) nuốt chửng / phần (ấn ức) nhận chìm / phần.../ phần.../ Phần chân thật nhất nhờ trút bỏ được mặc cảm, nữ trang (tinh thần,) lụa là (hãnh tiến,) để hiện ra như một con người thiên nhiên (trần truồng,) với tất cả nhỏ nhoi, bấp bênh, thiệt thòi, bơ vơ, yếu đuối, run rẩy của một người nữ, (cuối cùng) hiểu ra mọi điều đều đã dĩ vãng.

Lá thư chấn động, ám ảnh, tê liệt tôi nhiều ngày. Như tình cờ, trước đây vài năm, tôi được biết, Dự mách Kháng: Tôi yêu Dự. Vì thế, tôi cũng là người mách vợ Kháng chuyện tình hai người. Khi trao đổi nhau những "tin tức" đại loại, Dự quên rằng, chính tôi đem Kháng về nhà, giới thiệu cho Dự. Dự quên, tôi (luôn Phối,) từng tiếp tay thù dật, che, đậy cho cuộc tình họ đẹp hơn nó là. Kháng biết sự thật không phải vậy. Tối thiểu cũng phần sau. Nhưng "*không có thì giờ nói lại.*"

Càng lúc, tôi càng thêm đình ninh (chấp nhận) tôi được sinh ra để khứng chịu những hàm oan / bất công / ngộ nhận tột tể từ mọi phía. Mỗi người, tùy trình độ, vị trí, mặc cảm mà, vẽ vờ (chi tiết,) tưởng tượng (quả quyết) về tôi.

Có người trưng, vẽ tôi trong hình ảnh của một tên đại ma đầu trong tình trường. Có người hình dung tôi, quái vật ba đầu, sáu tay, cùng lúc xuất hiện ở ba, bốn nơi khác nhau. Mỗi nơi cách nhau không dưới nghìn dặm...chuyên dụ dỗ con nít! Có người lại đem cả danh dự(?) để thuyết phục người khác tin, tôi là kẻ có hình thù dị hợm. Bệnh hoạn. Lạ kỳ. Xơ xác. Thiếu ăn. Thất nghiệp. Sắp chết đến nơi. Đêm không chỗ ngủ. Ngày không chỗ đi. Không địa chỉ. Không điện thoại...Vây mà lại chuyên môn cù rử được (mới kỳ) đàn bà, con gái... Khiến bà thì, lạy van tôi, buông tha con gái bà. Ông thì bỏ công ăn việc làm (bao nhiêu năm!) để truy lùng tôi, hầu cứu vãn những gia đình chưa bị tôi làm cho tan nát!!!!

Người có đầu óc phong phú, tiểu thuyết hơn, hôm trước mới hả hê mô tả tôi là người tốt! Hôm sau, lại gân cổ (thiếu điều đánh lộn,) quả quyết tôi, ác quỷ đội lốt người... Riết rồi chính tôi, cũng chẳng biết mình là ai!

Là ai, liệu có quan trọng đối với kẻ (được sinh ra để) khứng chịu mọi nguyên rủa về những việc y không (chưa) làm?

Tôi không hề giận Dự. Tôi vẫn dành cho Dự nhiều điều chưa dành cho ai (trong khả năng của mình.) Như thể đó là cách tôi đền đáp trân trọng tấm lòng của Đề / ngôi nhà cổ, hiu hắt hóc sâu trong lối nhện khu xóm Chợ Mai. Nơi cưu mang gieo, trồng những hạt giống dạy thì khác, tươi tốt, khỏe mạnh hơn trong vườn luống thanh xuân Phối, vốn cỗi cằn, hư, xấu. Tôi chỉ giận mới đây thôi, khi Dự chuyển những phi bang, bỉ thử dành cho tôi, sang Phối. Tôi quen nhận chịu oan ức cho mình. Nhưng không thần nhiên được, khi điều đó xảy tới cho người thân. Tôi hiểu, cách gì, Dự cũng đã cho thấy, thì ra nàng cũng tầm thường (như tôi, như Phối. Như. Như...Bất cứ.)

Tôi nghĩ, có thể tôi, chính tôi mới là người không đúng, khi chắc mẫm Phối phải nhận được từ Dự, những tử tế, tốt lành mà, Dự không cho được người khác. Dù sao, mối liên hệ giữa họ, (tôi tin,) vốn là một tụ thành trên mức eo óc, ỉ xèo nhân thế. Nếu nó không cao trên những nhỏ mọn, ghen tuông, bản năng thì, chí ít cũng phải khá (khác) hơn...thời đời.

Phối bảo, nên thông cảm Dự chứ đừng giận. "*Nên tội nghiệp nó.*"

Tôi không có được cái tâm bao la ấy! Cuộc đời, xã hội chưa một lần dành cho tôi sự công bình (đồng ý đi!) Nhưng tôi, có quyền chẳng, khi luôn quyết liệt đòi hỏi sự công bình cho kẻ khác? Hay, đòi hỏi này nơi tôi, cũng chỉ là sự tiết lộ những oan ức mình hằng gánh chịu?

Tôi từng bảo Phối, tôi không muốn nghe nhắc tới Dự. Tôi không muốn nhớ, trên mặt đất, trong đời tôi, có một người tên Dự. Tôi bảo Phối, hãy giữ cho riêng mình, những thăm hỏi, tin tức, tình cảm, lời ngợi ca của Dự (dành cho tôi.) Tôi cực đoan, ngu xuẩn như con bò tót, điên tiết, nổi cơn, liều mình với manh vãi... đồ.

Dẫu vậy, mặt khác, mỗi khi hoàn cảnh cho phép, trong danh sách những người chúng tôi muốn giúp đỡ, bao giờ Dự cũng có mặt đầu tiên. Như ám ảnh thứ nhất, ký ức tôi.

Tôi có thể hình dung nơi chốn lá thư được viết. Tôi có thể hình dung Dự trong thời khắc ăn / ở với lá thư, cùng hoạt cảnh đời sống, biến động tâm lý chung quanh / bên trong nàng mà, không sợ sai lắm.

Mới bảnh mắt, thành phố đã nghẹt thở vì tếng động. Hơi nóng gia tăng cấp số nhân. Không ai có thể xác định bao nhiêu buồng phổi chia nhau một thước khối không khí. Và, cứ bao nhiêu con người được chia chung một giường, chiếu. Đám đông như bầy cá tróc vảy, láo liên, lôm côm sắc màu, lúc nhúc, tranh nhau há miệng thở. Không chỉ những người ở dưới thấp, người trên cao cũng ngẩng cổ hít lấy hít để lượng không khí nóng rẫy. Tựa nếu không làm thế, kẻ khác sẽ chiếm mất phần của họ.

Saigòn, từ ba triệu dân, vọt lên bảy, tám triệu. Dân số / điều kiện vệ sinh tăng / giảm nghịch chiều. Như lòng xót thương kẻ nghèo khó, hiếm thấy nơi người giàu. Đóng góp thêm cho Saigòn "*phần thịnh*," là bụi, phân, rác, mồ hôi, xú uế, hơi nóng, bản năng...phần chính; ngoài người từ miền Bắc vào, còn dân chạy loạn từ tỉnh lẻ. Trong số đó, có Dự và Phối.

"Đây là thế giới còn lại, duy nhất của riêng em, mỗi khi được rảnh rỗi." Dự kể.

Tôi thò đầu ra khung cửa sổ duy nhất của tầng lầu thứ năm. Khung cửa có diện tích ba, bốn lần hơn cái mặt ồm ồm của mình, kiếm chút gió. Cảnh vật dưới thấp, trong đôi mắt cận thị không đeo kính của tôi, như một khối rác lỏng bầy hầy, chuyển dịch. Sóng sánh. Sự chuyển dịch của dòng người, xe cộ. Cái sóng sánh của mọi thứ mùi trộn lẫn, bốc hơi với tốc độ "*phi mã*." Trên mười năm trôi trong khối rác lỏng, thờ quen mùi nước tiểu, phân người / súc vật, mồ hôi, hơi rượu..., ở bất cứ xó góc nào trong nhà / ngoài đường, đôi lúc còn thấy tức thở, tôi không biết anh Chính sẽ chịu đựng được bao lâu nữa?

Tôi cố gắng vận dụng khả năng bình tĩnh, nghị lực nén xuống nghẹn ngào (mặc cho nước mắt (ai đó,) dàn dựa trên mặt mình. Sẽ chẳng còn một cơ hội khác, để trời trần, ngày mai, để soi bóng, ngày cũ. Tôi nghĩ.

"Mười tám năm nay, nơi không cửa đó, lần nào em cũng chỉ có một câu hỏi: "Không biết giờ này ở Mỹ, anh đang làm gì? Với ai? Lặn ngụp trong hạnh phúc thừa mứa, trong rượu thịt ê hề, liệu có giây phút nào, anh nghĩ tới em?"

Tôi nói. Nói. Tựa quanh tôi, không có các con, anh Chính. Tôi nói, lảm nhảm như mỗi sớm mai, ngồi canh nồi vịt luộc, với tiếng lép bép của những cục than ướn / khói cay / nước mắt / tiếng động / bước chân nặng (bám, níu trên mấy chục bậc thang hẹp, dốc.) Tiếng chửi thề / tiếng rao hàng / tiếng rít, rú (những chiếc *Honda dream* trắng tráo phô bày / biểu diễn những tự mãn lợm giọng của bầy thú đổi đời / những dấy dựa tuyệt vọng của đám heo, chó bị thọc huyết / tiếng gáy / trở mình / nghiêng rãnh / nói mớ của Sơn bên kia tấm màn lửng, sau cuộc làm tình hùng hục, hấp tấp, hớn hờ, khoe choét trên thân thể lạnh tanh của tôi, cùng rớt rã bỏ ngoằn ngoèo trên lớp da nhầy mồ hôi, che ngoài túi thịt xệ, chảy những đàn độn tàng ẩn và, mảnh mung vật vãnh, hể hả thoát qua khe hở trắng nhờ của đôi môi khôn khép hết.)

Tôi nói. Nói. Không cần biết có thể chính câu chuyện, giọng nói, hơi thở, mùi quần áo lâu ngày không giặt, mùi chần màn cũ, mùi chén bát, mùi gạo, mắm, mồ hôi, ân ái, nghiêng rãnh, nói mớ, lợm giọng, tự mãn, rớt rã...đã tăng thêm độ nồng nặc của căn hộ vồn vện tám thước vuông. Tám thước vuông cho năm mạng người, một chiếc giường, hai lò than, một bếp dầu, hai nồi cháo vịt lè đường bán cho khách và, hơi xăng, bụi xe, chân người...

Tôi nói. Nói. Với chiếc quạt rách trên tay. Quạt cho anh Chính. Quạt cho những giọt mồ hôi mặn, chua và, nước mắt tôi, khét khổi, hoan lạc!

"Em biết chứ, anh Chính. Em biết em sai sau ngày Kháng hẹn trở lại đem em đi. Em nhớ, đó là mồng ba Tết. Mồng năm Tết em vẫn nghỉ dạy, ở nhà chờ ảnh. Buổi tối, ảnh đi với cháu Huân, ghé Chợ Mai. Ảnh bảo, ngày mai, trễ lắm, mồng năm, ảnh trở lại. Ảnh dặn dò em không được đi đâu. Không được ra khỏi nhà. Bất cứ lúc nào giao được đơn vị cho người khác, ảnh sẽ đến ngay. Ảnh còn nhắc nhở em phải tắm rửa / gội đầu / chọn quần áo trước...Phải chải chuốt mái tóc mà, ảnh yêu nhất (yêu hơn bất cứ thứ gì khác, trên thân thể em...)

Anh Chính ơi, làm sao không tin cho được! Ảnh bảo, ảnh sẽ đưa em về cúng đầu năm bên nhà ảnh. Hai đứa sẽ chúc Tết mạ ảnh. Sẽ lì xì cho cụ trước khi ảnh cho em lên chùa..."

Dường gió cũng nghẹn theo lời kể của người đang làm cuộc tự thuật với chính mình. Hàng cây sao bầm tím thương tích bên kia bức tường trắng ngả đen, lén lút ngó xuống những khẩu hiệu ca ngợi chế độ màu đỏ trộn trũng trên nền vôi trắng quét vôi, tương phản với hàng chữ đen (mang nội dung cấm đồ rách và phóng uế, khiếm nhượng chân tường,) trong nắng lóa, trông nhấp nhô như thân thể đám con nít thiếu ăn, quỳ dưới những khuôn mặt hồng hào, ngồn ngộn thịt của lớp nhà giàu, mới.

Tôi kể mồng bảy đi qua, mồng mười tới, tôi vẫn không nhận được một tin tức gì của Kháng. Ngay chú tài xế cũng không ghé qua. Tôi bỏ trường, bỏ lớp. Tôi bỏ dạy. Bất cần. Tới đâu thì tới. Sự bất tin Kháng làm tôi hốt hoảng. Tôi chỉ mong được gặp chú tài xế. Tôi chỉ mong có ai đó, cho tôi theo tới nơi Kháng đóng quân.

"Anh biết mà, đó là tháng Giêng. Quảng Trị mất. Ban Mê Thuột mất. Anh biết mà, em không thể sống, không

thể làm bất cứ một việc gì, ngoài việc ngồi trên lửa, trông tin ảnh. Những lần ảnh hẹn em có sai. Nhưng chưa bao giờ không tin tức. Không về được, luôn luôn ảnh cho lính về báo.

Đứng, ngồi giữa đồng than cháy bằng chính ruột, gan mình, em đâu dám ra khỏi nhà! Tới nhà mạ ảnh, cũng không. Em sợ ảnh đến. Không thấy em, ảnh la. Em sợ mạ ảnh hỏi, ảnh đâu? Làm sao em trả lời? Em sợ thấy mạ ảnh, em sẽ không cầm được nước mắt. Em khóc giữa ba ngày Tết, coi sao được phải không anh? Tết nhất mà mình buồn, mình khóc, Đẻ bảo xui lắm. Đẻ bảo, Tết phải cười. Tết phải vui vẻ.

" 'Đầu năm vui vẻ, tươi thắm, suốt năm may mắn, cầu gì được nấy...Cứ chủ bụi như tụi bay, cả năm xui mại máu cho coi!'

Đẻ bảo như thế đó, anh Chỉnh. Em không tin mình sẽ được may mắn, hạnh phúc cả năm. Khi yêu anh Kháng, điều duy nhất em hiểu là, chẳng thể có một phép lạ nào xảy đến cho em. Nhưng cần gì! Em chẳng cần gì hết. Ngoài việc lâu lâu, được thấy ảnh. Ngoài việc lâu lâu, được tin ảnh còn sống, mạnh khỏe. Anh không tin sao? Anh Chỉnh, anh phải tin. Phải tin em như tin lời thú tội của một người sắp chết. Chết ngày ảnh bỏ đi không một lời. Anh Chỉnh, anh phải tin, em gượng cười, nén khóc chỉ vì sợ, mình sẽ mang điều bất hạnh, xui xẻo đến cho ảnh. Là người sống từng phút, từng giây với mũi tên, hòn đạn, anh Chỉnh hiểu chứ, em thương ảnh, em nín nhịn, em không đủ can đảm làm ảnh buồn, dù chuyện xảy ra cho em, có tày trời. Anh Chỉnh, Phối có kể anh nghe chuyện chị Hương vợ ảnh từ Saigon, mang súng ra Chợ Mai kiếm em không? Có hả? Đó...Đó...

"Anh Chỉnh, khi gặp ảnh, em không một lời than trách. Ảnh nghi người này, người kia. Ảnh nghi cho cả anh nữa! Hết thấy, em đều gạt đi. Em chỉ nhắc ảnh, còn được gặp, được nằm trong vòng tay nhau, đã là một phần thưởng quá lớn...

"Anh bảo sao? Anh nói gì, anh Chỉnh? A...rồi sao nữa hả? Rồi Tết đi qua. Đẻ hỏi em đi dậy lại. Sáu, Xưởng mặt sất, chửi em ngu! Chúng bảo em mê trai. Chúng lên án anh Kháng. Chúng gọi ảnh 'Thằng đều.' Là...mà thôi. Em không muốn nhắc. Không. Không. Đừng bắt em nhắc.Đừng bắt em nhớ. Em không muốn nhớ chuyện gì. Bất cứ chuyện gì, điều gì không tốt về ảnh. Để khỏi nghe, để chị, em khỏi cãi nhau, chửi nhau, em xếp quần áo vô rương. Cát son, phấn vô tủ. (Những son, những phấn, những áo, quần...một năm sau được mặc tới. Chúng được dùng đến. Nhưng trong một hoàn cảnh với, một người đàn ông khác. Không phải anh Kháng.)

"Em trở lại trường, lớp. Trở lại ngôi mộ nổi chôn giữ tuổi thanh xuân em...

"Anh Chỉnh nói sao?

"Không. Anh không nói gì cả. Anh hiểu, sống, dù thế nào, vẫn triệu lần dễ hơn tìm cái chết."

"Anh nghĩ thực vậy?"

"Rất thực. Bởi chính anh, nếu được hỏi, cũng sẽ không có cách nói nào khác!"

Tôi nghe được tiếng thở ra, rất dài, của anh Chỉnh. Tôi biết anh không thể thành thực hơn, với những thất vọng, ê chề nuốt xuống. Tôi nghe được tôi, cũng thành thực không kém. Tôi thành thực thú nhận, không còn, dù một lời xin lỗi. Tôi biết anh Chỉnh đến đây, không để nghe chuyện tôi. Anh tìm Phối. Anh muốn giáp mặt cái anh gọi là trắc ẩn. Điều anh gọi là tình nghĩa. Những thứ anh tưởng, không còn. Giống thú hiềm biến mất từ lâu trên địa cầu này. Tôi đã thuê ông xích lô báo tin cho Phối. Tôi cũng cho anh biết, đừng hy vọng Phối tới. Tôi nói đỡ cho bạn, "*Bất ngờ quá, có thể Phối bạn. Có thể không tiện cho Phối. Dù sao...Dù sao...*"

Anh Chỉnh trả lời tôi nhiều lần, "*Anh hiểu. Anh hiểu.*" Mỗi chữ "*anh hiểu*" của anh, đều đi kèm với cái gật đầu mạnh mẽ. Làm như anh sợ, nếu không có thêm cái gật đầu kia, tôi sẽ không...hiểu! Anh đâu biết, chính anh mới là người không... hiểu! Tôi thấy bất nhẫn làm sao, ngỡ mình có thể khóc ngay tự câu "*anh hiểu*" và, cái gật đầu thứ nhất của anh!

Nhưng tôi làm được gì cho anh Chỉnh? Như tôi biết, xót, thương tôi cách mấy, anh Chỉnh cũng không thể mang Kháng về cho tôi. Dù Kháng có trở về trong tư thế của một xác chết. Chẳng ai gánh vác được định mệnh người khác, trừ sự dối trá chính mình và, chung quanh. Như tôi tiếp tục nói. Nói.

Nói, phương tiện, khả năng duy nhất, đời sống mới chưa tước đoạt khỏi tôi. Nói. Nói chút còn lại, sau gần hai chục năm, cho thấy, bề gì, tôi cũng còn có chỗ khác hơn con vật. Hơn được nhiều người. Những người tự cắt đi chiếc lưới của mình - - Dù có thể dùng nó, để chỉ nói về một cuộc tình, đã chết. Tôi nói với anh Chỉnh, ý nghĩ này. Mặc dù điều đó, có thể làm anh nhói, buốt. Tôi bảo, tôi sai với Sơn. Tôi biết, trao thân cho Sơn xong (như trước khi chết, người ta thêm khát được nếm mùi đời / mùi xác thịt / mùi ân ái /... Và, tự hào, mình đã trả được thù đời / thù người...) Tôi nên quay lui. Tôi nên trở lại với chiếc bóng (điều hiu, bất hạnh) của mình.

"Người ta có thể chạy thoát lương tâm, trét phấn cho phấn bội, chiêm trống rùm beng cho bản năng. Nhưng không ai chạy thoát bóng họ. Chẳng là, thủy chung chiếc bóng đó, không hề biết lên tiếng!"

Tôi nhìn nhận, nếu ngay thẳng, liêm sỉ một chút, tôi nên vậy. Nhưng không. Có thể tôi hèn. Có thể tôi quá tha thiết được sống. Có thể nhục cảm, những rung động thân xác cho tôi niềm tin: Cửa thiên đàng mở lớn (cho riêng tôi.) Như một đèn bù, một phần thưởng lớn lao (cũng cho riêng tôi,) sau tận cùng, mất mát.

"Nhưng em nhầm. Không lâu sau, em thấy em nhầm. Sự lầm lẫn bật, lóe chói gắt trong những cuộc làm tình miễn cưỡng, ê chề giữa em và Sơn. Sự nhầm lẫn lóe, bật những nhạo báng, khô hài, giấu cột biết bao, khi Sơn "xin phép" được làm tình với em. Khi em trần mình khứng chịu những run bắn, những lay động bần bật của Sơn, trên thân thể em, giữa lúc nước mắt em (hay ai khác?) lặng lẽ, chảy. Mỗi ân ái, mỗi sờ mó, vuốt ve, mơn trớn của Sơn, chỉ làm thức dậy trong em hình ảnh / tiếng nói / giọng cười / con mắt cá ươn của Kháng. Anh nói sao?...Không phải? Dạ, đúng em không phải. Không phải với mình. Không phải với Kháng. Không phải với Sơn. Cho dù trước khi ăn nằm với Sơn, em đã kể. Kể hết. Chuyện em và Kháng. Những điều xảy ra... Em giao ước, sau này, ngày nào, gặp lại Kháng, dù cho bao nhiêu con, em cũng quay về với Kháng. Quay về với Kháng, là quay về với dòng sông, với chiếc bóng, từ đó, em đi ra."

"Sơn đồng ý?"

"Đương nhiên Sơn đồng ý."

Tôi trả lời không suy nghĩ. Không quay mặt, tôi cũng biết anh Chỉnh đang chăm chú nhìn tôi. Có thể anh đang cười. Có thể anh đang thờ ra. Hơi thờ dài? Cũng có thể, anh đang tự hỏi, không biết bao giờ, lúc nào, tấn tuồng cải lương thời

ời đại kia, mới hạ màn? Và, lúc nào, tới phiên anh thủ diễn?

Trời đổ mưa. Trận mây mưa vụt qua, như tâm sự của tôi rơi hẫng xuống vực tăm tối, sâu, không đáy. Những hạt mưa rào không đủ sức giảm cường độ ngọn lửa nung nấu, mỗi lúc một gia tăng gấp gáp trong căn hộ. Trái lại, nó chỉ kịp cháy xèo trên mái tôn và, bốc thêm hơi ẩm, mùi hôi, nồng, ói thốc, khua động khừu giác.

Tôi thăm dò:

"Theo chỗ em hiểu, khi người đàn ông muốn chiếm đoạt thân xác người phụ nữ (cũng như ngược lại)... Từ từ, anh Chỉnh. Anh đừng ngại...Chúng ta lớn hết trơn, già cả rồi. Em xin anh cho em được nói trắng ra rằng, khi cơn ham muốn thôi thúc, khi cơn động tình dâng cao, có mấy người đàn ông / đàn bà không gật đầu, không đồng ý những đòi hỏi của người mình muốn chiếm đoạt, dụ dỗ! Có khi họ còn gật đầu trước khi người kia kịp hỏi xin nữa. Người đàn ông nào không tỏ ra mã thượng, yêng hùng khi muốn ngủ với người đàn bà, ít lắm cũng đôi ba lần đầu?!"

Tôi nín lại, ghìm giữ cảm xúc của mình, khi hai đứa con tôi từ tầng dưới chạy lên. Chúng vẫn chưa ra khỏi cái quẩn rũ của sự tò mò ngấm anh Chỉnh; lắng nghe câu chuyện giữa mẹ chúng và người đàn ông xa lạ. Giống trường hợp của Kháng, chúng chỉ nghe tên, xem ảnh bác Chỉnh mà, chưa bao giờ giáp mặt. Tôi nhắc chúng xuống nhà chơi cho mát. Anh Chỉnh lặp lại lời khen, hai đứa khôi ngô, đĩnh ngộ. Tôi đáp:

"Chúng là lẽ sống của em đấy, anh Chỉnh."

Tức thì, tôi nhớ, từng không dưới hai lần, tôi đã phát biểu như thế và, cũng không dưới hai lần, tôi kể "Em đã giao ước với Sơn rằng, nếu gặp lại anh Kháng, lúc đó dù có bao nhiêu con, em cũng sẽ bỏ, để đi theo anh ấy."

Chẳng biết tôi có điên không? Tôi mất trí chẳng? Khi, âm vang những lời nói nọ, còn ngân nga trong tôi, như những hồi chuông bất thường, ngoài khóa lề.

Tôi muốn nghĩ, anh Chỉnh đang cười với hai đứa nhỏ. Nhưng, nhiều phần không phải vậy. Tôi không hiểu nụ cười qua lớp mồ hôi chảy, tuôn như tắm, lớp da bị luộc chín, đỏ nục của anh! Tôi nói:

"Anh Chỉnh cười em? Bộ em nói không đúng sao? Thiệt mà. Kìa, các con xuống nhà canh dì Phối cho mẹ, để cho mẹ nói chuyện với bác Chỉnh chút nữa. Chút xíu nữa thôi... Em nghĩ, đúng. Em nên chia tay với Sơn. Em nên trở lại, chỗ từ đó, em có bóng. Chỗ từ đó, em trưởng thành, bước ra. Chỗ của tình yêu em dành cho Kháng. Nhưng em không đủ thẳng thắn / nghị lực nhìn lại chính mình. Ngay Sơn, có thể, Sơn cũng tìm tới em, như con thú (bị xua đuổi khỏi rừng,) con chim bị tên (tìm nơi tránh bão,) cậu hoàng tử sinh bất phùng thời, hóa thân thành gã hành khất (không được hành nghề xin ăn độ nhật)...?"

Ngay Sơn, có thể, chúng chỉ muốn tìm quên sự thật tương lai thịnh linh bị cướp mất, bằng những cuộc vui chốc lát, không tốn kém, nhờ vốn thân xác?"

Tôi lắng nghe bước chân, tiếng bàn cãi chung quanh dự đoán về Di Phối của hai đứa nhỏ; như lắng nghe cuộc tranh chấp thầm kín trong tôi.

Có thực tôi nhìn các con tôi, như đó là lẽ sống? Hay chúng chỉ như cái móc áo (lung lay, đầy ân hận,) cho tôi móc sự khát khao (dù cho đời sống như thế nào!) của mình mình?

"Trong tuyệt vọng, lúc cùng đường, khi biết mình đã mất sạch mọi quyền sở hữu, ngay quyền sở hữu những mơ mộng / tưởng tượng / lãng mạn/...) người ta chỉ còn biết mượn cái thân xác rã rượi của mình (của người,) làm nơi ẩn nấp. Không có sự cao, thấp khi con người hiện nguyên bản năng. Khác chẳng, người ít học, không suy nghĩ. Kẻ có chút học thức, tôi tệ hơn, che đậy nó bằng những nhân danh / mỹ từ / lý tưởng / như cảm thông / chia sẻ / cứu vớt / tri kỷ / tình yêu / hôn nhân / con cái... Phải không anh Chỉnh?"

Tôi muốn tin anh Chỉnh vẫn lắng nghe tôi, với tất cả thông cảm, chia sẻ? Dù không lấy gì làm chắc. Bởi thế, tôi đã buột miệng hỏi anh. Tôi hỏi, vì tôi từng tự hỏi mình, "Tại sao, lý do nào cho phép ta nói với anh ấy, một cách đồng thiết, mê sảng, những điều ghê gớm vậy? Phải những điều đó, vốn tiềm phục, lâu rồi, trong ta?"

Tôi kể anh Chỉnh nghe, những chuyện loạn luân sau biến cố Tháng Tư, Bảy Lăm. Những vụ hãm hiếp chưa từng xảy ra ngay nơi những dân tộc bán khai. Những vụ cha hiếp con gái, ông hiếp cháu... Những vụ con đi ăn cướp trước giờ "xuất quân" phải cúng...tổ, xả xui... Con không có tiền, người mẹ cởi quần áo cho con trai và đồng bọn thỏa mãn sinh lý! Gọi là "lấy hên" trước giờ lên đường... Sự kiện xảy ra nhiều đến mức độ người ta phải đưa lên mặt báo.

Thoạt tiên, dư luận chần động. Thoạt tiên, những nhà đạo đức nhăn mặt, ghê tởm...Ào ào lên tiếng...Sau, mọi việc trở thành thường thôi! Nó phải "*thường thôi*" khi mỗi ngày, vẫn có thêm nhiều chuyện khủng khiếp, khó tin hơn thế!

Thường thì những đợt sóng sau cao hơn những đợt sóng trước. Bên cạnh đó ai cũng phải đối phó với nhu cầu sinh tồn cấp bách. Chẳng ai còn nghĩ được điều gì khi chiếc bao tử của họ, lúc nào cũng cần một cái gì: Một nhúm cỏ, thí dụ, để nghiền nát."

Tôi nói.

"Như con vật hạ đẳng, biết mình còn sống, phục hồi chút sinh lực, nó lại tìm quên thân phận thực tại, bằng những cơn ám ái mù lòa, nhếch, nhóp. Cứ thế, đời sống họ theo những vòng quay bản năng, hờn hờ! Nên chi, những chuyện đảo lộn luân thường, nếu không xảy ra, mới là sự lạ. Chưa kể, thâm tâm, trong sâu kín của mỗi con người, sau Bảy Lăm, ai dám quả quyết tự nhận mình hơn kẻ khác?"

Trở về từ San Jose (qua Phối,) tôi được đọc lá thư mới nhất của Dự. Lá thư, mặt khác của những phần nhầy nhụa (phủ kín,) phần nhân danh (giả hình,) phần phẫn son mao hóa lòe loẹt (nhóp nháp.) Phần chân thật nhất sau khi Dự trút bỏ được mọi mặc cảm, nữ trang (tinh thần,) lụa là (hãnh tiến,) xuất hiện như một con người thiên nhiên (trần trụi) với tất cả những nhỏ nhoi, yếu đuối, trơ trọi, run rẩy của một người nữ bình thường, cuối cùng hiểu ra, mọi điều, đều đã dĩ vãng.

Thư của Dự chấn động, ám ảnh, tê liệt tôi nhiều ngày. Thư của Dự, tựa hồi chuông bất thường, ngoài khóa lễ, ngân nga, lai tinh tôi, một thời, quá khứ.

Quá khứ, những ngày mưa Chợ Mai. Quá khứ, những đôi mắt của Đề, anh Thụy, anh Ky, Xưởng, Sáu. Quá khứ, ngôi nhà cổ hóc, kẹt trong lưới nhện những con đường đất nện / vườn, luống thanh xuân Phối / hạt mầm thiếu nữ ung thối / khỏe mạnh / còi còm / tốt tươi?

Ngôi nhà, nơi chốn, con người...chỗ tôi muốn trở về. Muốn gặp lại những tháng ngày làm thành mối bụi nhui rối tung, mù mờ, âm âm, lênh bênh, đeo đẳng suốt hành trình tôi, luân lạc!

Hồi chuông bất thường đó, tôi hiểu, chỉ có thể dứt, im ắng khi tôi không còn nữa. Khi tôi chết, lặng lẽ (như lặng lẽ khủng khiếp nhận mọi hàm oan lúc sống.) Chẳng phải tôi bi quan. Chẳng phải tôi muốn tỏ ra mình có khả năng tiên tri hơn người gì hết! Chẳng qua, cùng với thư của Dự, tôi nhận được điện thoại của chị Quý. Nói đúng hơn, tôi gọi lại chị, sau khi nghe được lời nhắn trong chiếc máy (Việt mang từ San Jose về, cho tôi cách đây hơn tuần.)

Cuộc điện đàm với chị Quy, thấy tôi (trái banh) từ ngạc nhiên, bất ngờ này, qua ngạc nhiên, bất ngờ khác. Thoạt chị bày tỏ sự ngạc nhiên (cũng ngạc nhiên,) không ngờ tôi gọi lại. Chị bảo:

"Tôi chỉ nhắn cầu âu vậy thôi, ngờ đâu chú lại gọi lại!"

(Lạy Chúa! Phước đức, may mắn gì đâu, cho tôi!) Nếu không có cái *answering machine*, nếu tôi ở lại San Jose với vợ chồng Nhã, thêm một ngày, chờ gặp TQN., chị Quý sẽ không nhắn được. Tape đầy, không còn sức chứa thêm message) thì, oan ơi ông địa, biết chừng nào! Đích thị tôi, tên ma đầu đại đạo/ ác quỷ đội lốt người / không tiền bạc / đang chờ chết / đêm không chỗ ngủ / ngày không chỗ đi / không địa chỉ / không điện thoại / con thú ghê lở...trốn chạy mọi người (người?)

Chị Quý bảo, vì đạo lý / nghiệp quả / tương lai / tình thân / lý tưởng / con nít / người lớn / xã hội / giáo dục / quốc gia / nhân loại /... tôi nên thế này / thế kia... Tôi hãy thế nọ, thế khác...Kẻo không...

"Tội nghiệp áy, chú làm sao kham nổi ở kiếp sau!" Chị cảnh cáo!

Tôi hiểu, chị Quý nói với tôi bằng tấm lòng lo toan, đa sự chân thật của chị. Tôi hiểu, chị bị kích động thái quá bởi một cú điện thoại viễn liên của đáng nào đó (Bồ tát hóa thân?) Tôi không thấy cần thiết phải giải thích điều gì với chị. Tôi lắng nghe. Trân trọng ghi nhận. Biết ơn chị, qua trung gian anh Quý. Qua con đường chúng tôi có một thời đi chung. Hướng đạo. Tay trái. Phía gần trái tim nhất!

Có dễ, vì quen nín lặng, khủng chịu hàm oan, (tựa tôi được sinh ra không để nhận lãnh điều gì khác hơn oan trái. Hoặc cá nhân tôi: Một sân khấu lộ thiên / ngã tư đường cho những người muốn khoe khoang (một cách ồn ào) tấm lòng từ bi / bác ái (không tốn kém gì) của họ? Tôi bỗng thấy mình thật không phải, thật bất công với Dự. Tôi cảm tưởng, nếu Dự có thể bước ra từ những dòng chữ không thể người hơn của nàng, (như sự tích người đẹp trong tranh,) tôi sẽ nói với Dự, thẳng thắn, đại khái: Kể từ hôm nay, Dự có thể mách Kháng, tôi đã yêu Dự. Dẫu ngày mai, Dự lại là người khác! Như tôi (vẫn) yêu, nơi chốn (ai? Ở đâu?) một đời, vẫn để dành!

"Phối à, nếu mày có tiền, cho tao đi Mỹ chơi. Tao không muốn gặp bất cứ ai, ngoài *papa* của tao. Mọi cảm xúc trình nguyên, tao muốn dành cho *papa* thôi. Mày còn nhớ ngày xưa, mày cắt chữ "*Papa – Julliet*" trong tờ báo, dán lên nón lính của anh đó, nhớ không? Chắc mày quên rồi. Tao thì cái gì liên quan tới anh. Tao đều nhớ rõ, dù chỉ là những kỷ niệm vụn vặt. Phối à, tao cắt tóc ngắn rồi. Ngắn như ngày tao quyết định lấy Sơn. Ngày ấy, tao muốn quên anh. Anh rất yêu mái tóc của tao – nên dứt bỏ kỷ niệm. Nhưng rồi tao biết, tình yêu không phải là phụ tùng bên ngoài. Dù có làm việc 24/24, nhưng hể lơ tay thì hình ảnh, ý nghĩ về người ấy vẫn hiện ra trong đầu mình – huống gì là cắt tóc, không mặc quần áo này kia – tất cả đều vô ích. Bây giờ tao cắt tóc ngắn vì tao sốt ruột quá. Chờ ngày gặp anh sao lâu quá. Anh thường dặn tao phải giữ mái tóc quen thuộc cho anh. Cứ mỗi khi chải tóc, nhìn mái tóc mình trong gương, tao lại nhớ đến anh...Buồn vì tóc chẳng những ngày một ít đi, bớt bóng bẩy, đen mượt như xưa, còn thêm chen lẫn vài sợi bạc, thế mà anh vẫn còn xa, quá xa. Tao cắt tóc để ngày tóc dài ngang lưng, là anh sắp về Việt Nam. Thời gian chờ đợi sẽ bớt dằng dặc. Nhiều lúc tao tưởng tao hết yêu anh rồi. Nhưng không phải. Cứ mỗi khi Sơn gần tao xong, lúc nào tao cũng buồn vì nghĩ tới anh. Tao chẳng biết tại sao! Buồn dai dẳng suốt ngày. Cứ thấy như mình phụ bạc anh. Hôm kia, bất ngờ mở cuốn *album* cho người quen xem, lòng tao chùng xuống khi thấy mấy tấm hình của anh,

do mây gởi về. Ảnh già, xấu xí quá, thế mà tao vẫn thấy quen thuộc với tao lắm lắm. Có cái, mắt ảnh đỏ au như mắt cá ươn, cái nụ cười ngờ ngạc nhiên, chẳng giống ai, thế mà sao tao lại thương cái nét phong trần tàn tạ đó. Cứ nhìn hình ảnh là tao lại thấy nao nao lòng thương xót. Cứ nghĩ giá như tao với ảnh được sống bên nhau, thì giờ ảnh đâu có xuống dốc đến như thế và, tao đâu có trầm lặng như thế này!

"Số phận nào đã làm cho biết bao sinh linh phải điều đứng hờ Phối? Hoa không có mặt trời thì hoa héo – thiếu ánh, đời tao buồn suốt gần 20 năm nay đó Phối..."

Trở về từ San Jose, (qua Phối,) tôi được đọc lá thư mới nhất của Dự. Lá thư chần động, ám ảnh, tê liệt tôi, nhiều ngày. Như hai mươi năm, bốn mươi, sáu mươi năm, có người vẫn còn bị ám về một "*chỗ để dành...*"

Câu trả lời sẽ tìm thấy bên trong phần mộ?

Hiểu Rất Rõ: Sống Làm Chia Biệt

Hiểu rất rõ: - sống làm chia biệt

Thiên thu khôn chạy thoát tình cờ

Thơ dtl

Bóng tối nồn thốc tháo những ngọn gió nhọn và, những hạt nước li ti như bụi sắt lạnh, xóc dọc hành lang. Chiếc hành lang nâu nhám, đẹp, dài thượt, cho cảm tưởng phần giữa cong lại tựa chiếc lườn đầy thịt, chưa đánh vẩy của một con cá lớn, bị xẻ dọc. Toàn khu, ngay mái và những cột chống bằng gỗ sồi cũng lại. Tôi vẫn nhận ra nét quen thuộc, thân thiết của nó (tuồng giữa nó và thân thể tôi có những nét đồng dạng rất thân quen.) Tôi vẫn nhận ra rằng giữa sân, bỗ đôi khu *parking*, và, những cây nhãn đại cao vượt trên ngọn đèn thương xá. Tôi nhớ những đêm chờ X. đón về căn nhà/ tầng lầu cao/ khung kính chạy hết chiều ngang một vách tường/ ngó xuống miếng sân trồng những khóm hoa nhiều màu và một lối đi trải nhựa, lở loét. Nằm đó, nhìn qua khung kính, tôi thấy được cảnh me dại, đập, xòe những đôi cánh nhỏ xíu, lú lú như một bầy bướm đen không biết bay về đâu, làm gì cho hết đêm, bèn cùng nhau múa càn một bài luân vũ không đoạn kết. Những đêm gần như thức trắng, thâm kín trong tôi, là những vỗ đập dịu dàng, kín đáo của đôi mắt Trạc (đúng hơn, những bóng lá in xẫm nơi trồng mắt nâu nhạt của Trạc;) khi chúng tôi đứng với nhau dưới tàng nhãn đại, trước và sau mỗi lần Trạc trình diễn. Những thăm hỏi nín, lặng/ vỗ về, an ủi không thanh âm/ bàn tay Trạc/ dưới gầm bàn/ và tiếng hát/...(vỗ đập thầm kín trong từng hạt máu rạo rực tôi) đã điếm chỉ rằng: chẳng cách nào chúng tôi có thể khác hơn. Cách gì, tôi cũng chỉ là một con tin tội nghiệp trong canh chừng nghiêm ngặt của X. Cách gì, Trạc cũng không thể ra khỏi chiếc bóng quá lớn của những tấm huy chương mang tên hy sinh/ đức hạnh/ gương mẫu/ cao cả (!?) Dù chỉ Trạc, mình Trạc ngày, đêm phải thường trực đối diện với mặt trái sần sùi của những huy chương đó. Không thể biết Trạc sống được với những tiếng khen miệng đời, những phần thưởng nhân thế, bao lâu. Cũng không thể đoán trước thời điểm nào, hồi chuông báo tử cho cuộc tình tôi và X., sẽ điếm. Điều quan trọng, nên nói: tôi và Trạc cùng đồng ý: không nên đi xa hơn, ngày nào cam, lặng kia chưa bị phát giác.

"Mỗi chúng ta hãy sống với vết thương mình, từng ngày, sẽ lớn."

Trạc nói: Tôi hiểu, nỗi lo sợ, sự dẫn đo, ngập ngừng, mặc cảm của Trạc (hay của chính tôi, một ngày nào, bị lột trần truồng trước mặt X. và, Phú.) Tôi hiểu, không ai là đối thủ tương xứng với X., trong những cơn ghen và thủ đoạn bất cập của nàng. Tôi hiểu, rất chân thành, cả Trạc và, tôi cùng tội nghiệp Phú. Phú như một cây tầm gửi nơi Trạc. Một thứ tầm gửi không có cả giây leo và chiếc lá. Không kể những lúc ghen tuông bóng gió, Phú là đứa con ngoan, người phụ việc mẫn cán, đáng tin cậy nhất của Trạc. Hơn thế, Phú còn là tình yêu thứ nhất của Trạc, khi hai người cùng còn rất trẻ.

"Nhưng, mục tiêu hôn nhân của một người nữ, có phải chỉ là một người chồng ngoan ngoãn, người quản gia tin cậy, hay kẻ phụ việc mẫn cán?"

Một lần, Trạc hỏi? Tôi không có câu trả lời. Rất nhiều câu hỏi của Trạc, tôi không trả lời được. (Nhưng câu hỏi, cho riêng Trạc, nhưng đôi khi, cũng cho tôi.)

Có những câu hỏi, chờ đợi một trả lời. Nhưng cũng có những câu hỏi, được nêu ra, như một thú nhận rụt rè/ bất lực.

Đó là những đêm tôi đem theo những câu hỏi (hai mặt,) cùng đôi mắt lồm đồm những bóng lá nhãn đại in

thăm nơi đôi trông nâu nhạt của Trạc về nơi chốn của riêng tôi. Nhiều buổi trưa, sau gặp gỡ với Trạc, tại ngôi quán trên đường Trạc đi làm, Trạc nhắc:

"Hãy cho Trạc một định nghĩa về con người. Một định nghĩa khác hơn, ta đã có."

Tôi không có một định nghĩa nào cho Trạc, ngoài linh cảm một điều gì, giống như biệt ly kẻ cận (hay tự vô thức, tôi đã toan tính cho mình biệt ly kia?)

Tôi nhớ những sớm mai, khu thương xá ẩm ướt như người phụ nữ đem nguyên thân thể ửng nước của mình ra khỏi phòng tắm. Đó là những đêm mưa sợ không ai biết đến sự hiện diện của mình, mưa cổ tình kéo dài, tới sáng; hay những ngày, mùa thu, sương đọng không thua bao nhiêu một trận mưa nhỏ. Những sớm mai hiếm hoi trong sinh hoạt nghịch thường của đời sống, tôi thường tựa cột, nhìn theo người Mẽ Tây Cơ lái chiếc xe cút ngắn làm sạch sẽ thương xá. Những tia nắng đầu ngày thấp bên lên trên mái bằng của những chung cư lân cận, cùng ánh sáng vô duyên của lũ đèn đường bị ai đó ngó lơ, quên tắt. Tôi tựa cột chờ chiếc xe quen thuộc của Trạc. Chiếc xe từng mang lại cho tôi: hân hoan và, hổ thẹn. Tôi vẫn chờ đợi ngày Trạc bày tỏ sự thất vọng trước những nhu nhược, khiếp sợ tới rúm co người, của tôi, trong những cơn điên, X. Tôi biết chứ, cách gì Trạc có thể chịu đựng dài lâu, khi Trạc không chỉ đóng kịch lúc gặp X./ đóng kịch lúc Phú chờ vờn/ mà, Trạc còn phải đóng kịch trước mặt bạn bè, của chúng tôi và của riêng hai đứa.

"Nếu cuộc đời là một vở tuồng thì chúng ta là những diễn viên đáng được trao cùng lúc, cả hai giải: xuất sắc và kém cỏi nhất. Anh biết tại sao không?"

"..."

"Tại chúng ta sống tận tình với vai trò. Ngay trong miếng ăn, trong giấc ngủ. Và, chúng ta lại không được đọc trước kịch bản, để biết hồi kết thúc." Trạc nói lúc đưa cho tôi bàn tay lạnh buốt của nàng dưới gầm bàn và, những giọt lệ nóng, cho riêng Trạc. Tôi bảo:

"Phần thưởng mà người nào cũng chờ đợi, ít ra một lần trong đời họ, là được sống như ngọn giáo ném tới. Kẻ nào, trong chúng ta cũng thủ sẵn nơi trái tim, trong vô thức mình, một hay nhiều ngọn giáo. Tiếc, chẳng mấy người có đủ can đảm (hay nhút nhát) phóng đi ngọn giáo đó."

Trạc nghiêng sát tường cổ tình cho tôi ngửi mùi tóc gội. Tôi nhận được cùng lúc mùi shampoo và mùi dạ lai hương trên đôi môi (lúc nào cũng một mùi mọc xa vắng) và, vòng ngực, nhỏ.

"Nhờ đó, chúng ta có thơ? Âm nhạc? Truyện ngắn?"

Trạc hỏi.

"Hoặc nó chỉ nói lên sự thất bại của văn chương, của âm nhạc, thì cũng thế."

Dường mỗi xấp lại, mỗi gần nhau giữa tôi và Trạc, là một xấp lại của một đôi bạn chân tình, của tri kỷ xót xa, tội nghiệp mình, hơn tội nghiệp bạn. Sự thâm hiểu tâm hồn nhau, nơi chúng tôi, tới độ, có lần X. buộc miệng:

"X thấy lẽ ra Trạc phải được dành cho anh thì đúng hơn dành cho Phú."

Tôi cảm nhận được khá đầy đủ những chân thực trong giọng nói X. Mặt khác, tôi cũng nhận được khá rõ, cái tín hiệu mang ý nghĩa cảnh cáo trong mấy lời ngắn gọn ấy, dù X., chưa cho thấy một nghi ngờ nào nơi tình anh em, giữa tôi và Trạc. Tôi lập lại nhận xét của X., với Trạc. Tôi nghĩ Trạc sẽ vui. Nhưng không. Trạc im lặng. Đường trong Trạc có những duy nghĩ lal lung; hay Trạc cân nhắc lại bài toán riêng. Mà, câu hỏi của X., như một phép thử lại sự chính xác của kết quả. Tối đó, Trạc hát, lần đầu tiên, cho tôi nghe "*Sombre Dimanche*."

Bài hát này, tôi nghe được từ những ngày còn rất nhỏ, nơi chị Băng. Thuở dậy thì, thời con gái, của chị. Thời gian này, gia đình chúng tôi mới từ Đà Nẵng dọn vào Sài Gòn. Chị Băng chia tay với người bạn cùng lớp, anh C. Sau, khi chị em xa nhau, tôi rời ngôi nhà bên lề đường Trần Hưng Đạo, mỗi khi nhớ chị, tôi có tự hỏi, phải chăng giữa chị và anh C., đã nhen nhúm một tình yêu? Hay chính chia ly đột ngột, làm thành tình yêu nơi họ. Cũng có thể, sự vắng mặt của anh Q. tôi mà, những mơ mộng, lãng mạn nơi chị Băng có được khoảng trời

xanh cần thiết để thờ. Lúc, anh Q. tôi đi Pháp.

Bước vào tuổi mười hai, tất cả những ghi nhận của tôi về đời sống, chẳng có gì khác hơn những vết chia lìa/ cửa sổ. như thể cùng với sự vỡ tiếng, nhỏ giọt ở tôi, là những ngọn roi biệt ly vụt đập từa, rách tâm hồn. Biệt ly thứ nhất, khiến tôi muốn ngắt đi, không phải là cái chết của anh U., tôi mừng ba Tết, năm tôi lên sáu. Dù hình ảnh nửa đêm, mẹ tôi quỳ ngã dưới chân một cánh cửa lim khổng lồ nơi ngôi nhà ở cạnh bên sông Đáy, khi người đập cửa cho tin anh U. tôi đã chết, vẫn là hình ảnh chói gắt nhất thơ ấu tôi. Dấu sao, thời đó, tôi cũng còn quá nhỏ, để hiểu thế nào là "*tử biệt sinh ly*." Nhưng ở tuổi mười hai, khi chị O/, tôi đứng lại như một đụn đất mới đùn đen thui nơi đầu ngõ ngôi nhà chú dì H., ở Hải Phòng, khi chiếc xe jeep của anh Q., chở hết gia đình, chúng tôi ra một con tàu xa lạ nào, đưa chúng tôi tới một nơi, cũng lạ hoắc nào, mới chính là chia ly bất máu thứ nhất, ở tôi. Hình ảnh này bám lấy tôi, như những mụn nhọt đã được khoát, cắt, mà, lỗ hồng để lại, vẫn không ngớt lên mủ.

Những ngày ngờ ngác ở Đà Nẵng, tôi gặp lại anh Dư tôi, sau đình ninh không bao giờ còn có thể gặp nữa. Tôi thấy lại anh, cũng thành linh như sau đó không lâu, anh bỏ đi, thêm một lần nữa. Giống tay giang hồ, anh chị thứ thiệt, sau những chuyến ăn hàng, những trận thư hùng tranh ngôi vị, thân xác đầy thương tích, tôi nín lặng, kín đáo, tự điều trị vết thương mình. Những vết thương chưa kịp kéo da non, tâm hồn tôi đã thọ lãnh những lần roi biệt ly bần bật. Anh Q. tôi, đi xa. Tôi sống u ám giữa những chiếc bóng lấm lũi, buồn thảm của một mẹ tôi, nhờ nhà cửa, mồ mã...; một chị Q. tôi, lạ nước lạ cái, ôm con, nhớ chồng, mù mịt. Tôi sống với hình ảnh chị Băng, ngọn cây non, quá non, gặp mình trước những ngọn gió tương tư, chia lìa mới chớm...

Hình như bài học đầu tiên, tôi học được từ đời sống không là các cánh cửa mở vào những chân trời hứa hẹn một bình minh rạng, ngát. Hình như bài học đầu tiên, tôi học được từ đời sống, tự gốc, đã là những chia lìa/ đứt đoạn/ hút hút/ những lỗ dờ, chông chênh những ngổn ngang nín, nín.

Đó là những chông chênh ngổn ngang, sờ mó được của mẹ tôi, chiều, đông. Dù, đứng ngời cách nào, những mâm cơm được dọn ra trên bàn hay dưới chiếu, cũng không che dấu được sự thừa thớt mặt người, mỗi ngày một thêm trống hoác. Có những bữa ăn, mẹ tôi chống dũa nhìn ba đứa con còn lại, như nhìn xuống lòng bà, sinh đẻ, cá thảy, mười hai lần. Sốt rớt lại bảy. Sáu. Rồi năm. Rồi bốn. Những đứa con tốt lành (theo cách nói chắc nịch của bà) lần lượt bị ông trời bắt đi, sau khi ông trời đã bắt đi của bà người chồng "*tốn vải ăn no lại nằm*," lúc bà còn rất trẻ. Trách chồng hư hỏng, không được tích sự gì, nhưng tôi biết (vẫn theo cách nói của bà) thì, đó lại là người đàn ông mà mẹ tôi chẳng ao ước gì hơn: tiếp tục tốn vải, tiếp tục cơm bưng nước rót, thêm nhiều đời nữa, cho ông.

Đó là những ngày mưa dầm ở miền Bắc, lão tặc thiên dờ dỏi, dâng nước sông ngập con đường lát đá, ngập sân nhà. Mưa chặt chân, cột tay mẹ tôi. Bà phải ngưng hết mọi công việc. Những ngày mưa ấy, bà ôm tôi vào lòng, tựa ôm ấp một nỗi ngậm ngùi, niềm bất hạnh cố quên, chẳng đặt. Bà hát những bài hát ru, chính tôi, đã lâu, cũng không còn dịp nghe nữa. Tôi không biết khi hát lại những bài hát, từng ru không dưới mười đứa con, mẹ tôi có điều gì trong đầu? Hiển nhiên, mẹ tôi không có ý định ru cho tôi ngủ. Hiển nhiên, mẹ tôi cũng không có ý muốn dạy cho tôi những bài hát đó... Tôi nhớ, cùng với nhịp rung, lắc tới, lui như đưa võng của bà, tôi nương theo để hưởng cái lắc lư tới, lui đó. Điểm xuyên giữa các bài hát ru, là tiếng thở dài của mẹ tôi. Tiếng thở dài của bà, tôi thấy, dường dài hơn sự thành hình rồi tan đi của những chiếc bong bóng nước. Thuở ấy, tôi ngưỡng phục mẹ tôi biết dường nào. Tôi không biết ai đã dạy cho mẹ tôi nhiều bài hát ru đến thế. Rất nhiều lần, tôi thiếp, ngủ trong lòng bà. Lúc giật mình tỉnh lại, tiếng ru của bà, vẫn còn chưa dứt. Khác chẳng, lúc đó, ngoài tiếng ru của bà, vẫn còn chưa dứt. Khác chẳng, lúc đó, ngoài tiếng ru xa vắng như vọng âm của tiếng mưa đều đều thổi bốn phía, tôi còn nhận thêm được những giọt nước mắt không biết chảy tự lúc nào, đầm ướt đôi tay áo. Khác chẳng, lúc đó thay vì nương theo những dịp lắc lư, lui tới của bà, tôi lại trăn mình trong nhịp rung động từng hồi của mẹ tôi; với cảm giác cả một thân thể mềm, nặng đang đè, chiu lên tôi. Những lúc như thế, dù đã tỉnh lại, dù rất muốn vùng vẫy, để thoát khỏi cái sức nặng và sự ghì xiết kia, tôi lại làm bộ như vẫn còn ngủ, thiếp. Tôi cũng chẳng biết điều gì khiến tôi không thể làm khác? Lớn lên một chút, biết quan sát, suy nghĩ hơn, tôi hiểu, đó là những giây phút đời sống cho phép mẹ tôi được sống với hình ảnh/ kỷ niệm chiu chất, dành cho người đàn ông "*dài lưng tốn vải ăn no lại nằm*" của bà.

Hình như bài học được từ đời sống, không phải là các cánh cửa mở vào những chân trời cỏ, tím. Bài học đầu tiên, tôi học được từ đời sống, tự gốc, là những chia lìa/ hiu quạnh. Những ngúm tắt bần bật, tiếng cười. Đó là những ngày gió. Những ngày nắng chông chênh, thất lỡ của chị O., từ vùng kháng chiến lui về, ở lại với mẹ tôi, sau khi chôn tạm xác chồng, người đàn ông chỉ có với chị vồn vẹn ít năm hương lửa. Tôi từng có những buổi lẫn quẩn trong phòng, bên chị O. Với hai chiếc kim đan. Đan. Tháo. Đan. Tháo. Hoài hoài dăm cuộn len, cũ. Những lúc đó, tôi rất muốn nói một điều gì, với chị. Nhưng, chẳng những không có chữ, tôi lại

không có khả năng diễn đạt cảm nhận, rung động trong lòng mình (như sau này, tôi cũng không có chữ, không khả năng diễn đạt rung động, cảm nhận thốn, nhức của tôi, trước tấm lòng, tiếng hát và, trái tim Trạc (trong tiếng hát.)

"Chủ nhật buồn đi lê thê – cầm một vòng hoa đề mê – bước chân về với gian nhà – với trái tim cùng nặng nề - xót xa gì – nhớ thương gì – đã biết người hương chia ly – trót say mê – đã yêu thì – dẫu vô duyên còn nặng thể - ngồi một mình nghe hơi mưa – mặc lệ tràn câu thiên thu – gió hiên ngoài – nhắc một loài – để giun hoài – ru thương ru – ru hồi ru hồi..."

Tiếng hát Trạc mang những vỗ tay dịu dàng của đôi cánh đêm, bướm, trên những chành vênh, thất lỡ/ ngày mới chưa qua, hồn sau đã cóm. Tiếng hát Trạc thả xuống tôi những đời hương ấu thơ/ đời tóc mưa/ bàn tay khô/ vòng ngực sát. Những đôi khát tình nhau mù lòa/ khua động những cơn cào, ẩn nấp sâu, lén trong vô thức tôi (nỗi cồn cào của mọi giác quan kêu đòi mở những cánh cửa máu, xương tưởng chừng kín, đóng)...

Tôi hiểu, tôi chẳng thể mang lại cho Trạc một lời gì, một hứa hẹn (vu vơ) nào, khi chính tôi, là một tuyệt vọng, lớn hơn chiếc bóng hai đứa nhập lại.

"Con người là con vật chia ly với chính mình và, kẻ khác."

Tôi buồn biết bao khi nói ra ý nghĩ này, với Trạc.

"Đời sống không chừa cho chúng ta một lối đi nào khác hơn sự lìa, đứt."

Trạc nói.

"Và, em, không có được cho mình, cái quyền nhỏ mọn là quyền của một con vật tự chia ly chính mình..."

Hôm nay, tôi trở lại. Khu thương xá lột da, cho nó lớp son, phấn khác. Và, bóng tối thốc thảo nôn những ngọn gió nhọn, những hạt mưa li ti như những bụi sắt, lạnh...Hôm nay, tôi muốn cho Trạc biết, tới lúc Trạc có thể có được cho mình, cái quyền tối thiểu: quyền làm một con vật tự chia ly với mình và, kẻ khác.

Không biết tôi có quá chậm? Chỉ rõ, chiếc hành lang nâu nhám, đẹp, dài có đoạn giữa tuồng cong lại, như chiếc lườn đầy thịt của một con cá khổng lồ bị xẻ dọc, đã thâm, tím

Chân Chưa Đi; Hồn Tợ Cửa Sông, Về

*Mưa do do, ướt chùm hoa do do
Chân chưa đi; hồn tợ cửa sông về
Thơ dtl*

Tôi không nghĩ Nhượng nhút nhát (thiếu nhạy cảm?) tới độ không hiểu tôi muốn nói gì, khi ra dẫu cho biết, cần gặp riêng chàng. Trước mặt mọi người, chỉ thiếu điều tôi ghé tai, bảo: *"Buông có chuyện. Anh ra sân với Buông."* Chẳng qua, tôi không muốn làm đứt đoạn câu chuyện của mẹ tôi, đang hồi gay cấn.

Chuyện một người đàn bà có trên năm mươi năm tu tại gia, một sớm, một chiều, trở thành *"trùm sò"* buôn lậu trên tuyến đường Sài Gòn – Đá Nẵng. Bà buôn những loại hàng quốc cấm như bia/ rượu/ thuốc lá/...ngoại.

Thật là một thiếu sót lớn, nếu trong những kỷ lục của nhân loại, người ta không ghi tên bà.

Nhúng nửa thân trong bóng tối, lần đầu tiên, tôi chú mục, nghe ngóng sự sống cựa quanh mình. Đâu đó, những mầm búp quá khứ (tương lai) ngo nguậy, nứt, hé. Đâu đó những tế bào, những vùng thịt da lì chai, hồi sinh, rạo rực. Không biết phải ánh mắt/ tiếng nói/ con người chàng (quá khứ tôi,) hiện diện, đã thổi hương sự sống vào căn.

Lối, nẻo, cũng chỉ dẫn đưa tôi, tới cuối đường mộ, huyết. Phải bước qua bờ kia, sự sống, tôi chọn cái chết: uống mỗi ngày một ly đời khổn quẩn.

Ai bảo hôn nhân (nhằm lẫn) là một hình thức tự tử êm ái, người đó vẫn còn dư thừa lòng độ lượng. Với tôi, nó là bản án tử hình, được chánh án (sớm mai) tuyên đọc hoài hoài, mỗi mở mắt.

Như ai đó, tôi cũng có thể sơn phết cho *mối tình* giữa tôi và Đậu, những màu sắc nguyên nhân rực rỡ...Nhưng để làm gì? Tại sao tôi không thể nói thật (ít ra với mình/ với Nhượng,) tôi hèn hạ, tôi yếu đuối? Tôi (thịt da tôi) cần một căn hầm ẩn nấp. Đậu (thịt da Đậu) cũng thế. Thú tính gọi thú tính. Nhục dục tìm nhục dục. Bản năng (hân hoan) biết ơn bản năng.

Lấy Đậu, với tôi, mang ý nghĩa mượn/ nhờ những cuộc ân ái, những trận làm tình nhận chìm hình ảnh: Bỏ cái tạo/ mạ, xuôi, ngược/ em (chín đứa) chênh vênh trên ngọn sống, chết.

Lấy Đậu, với tôi, mang ý nghĩa thúc thủ, trước cánh cửa (tối tăm) khởi đời, đã sập. Tình chưa ra ràng/ môi chưa nuôi hương/ ngực chưa vỡ tràn/ dậy thì chưa vẽ xong chân dung/ gót son chưa ném trái bạc thêm hên hò mưa non, nắng cốm/...hồn đã chấm than/ Thân đã xuống dòng. Đời sống, hoàn cảnh đã xé nát, những chiếc áo dài, chẻ nhỏ những đôi guốc hoa, ném tôi (chuột chết,) vào cống rãnh/ chìm tôi (hoang mang/ thất lạc) sâu thủy lợi (hồ hởi.) Tôi, con điều giấy muôn màu, (mang ước mơ lên vòm xanh/ tiếng hát lên tuổi trẻ/ hớn hở lên ngày mai,) thỉnh linh giây đứt, cắt.

Đang từ hoàng anh, hoàng yến, bước ra, tôi thành con chó ghẻ lở, ngơ ngác thấy mình dạt, trôi bờ khác. Tôi cào, quơ rác rến, bã, cặn trong tâm. Tôi xúc xạo, đánh hơi, kiếm tìm (chung quanh) vùng xú uế. Những bãi đời, bịt mũi. Những vũng, người lánh xa.

Hôn nhân, đôi khi chỉ tố giác sự yếu đuối, nhu nhược của những người không dám tự mình thỏa mãn lấy mình mà, phải mượn nhờ thân xác kẻ khác phái.

Tôi nói với Nhượng, tôi ở trường hợp đó.

Đậu mang lại cho tôi những giây phút ân ái phù du, chớp nhoáng. Đậu mang lại cho tôi những (tưởng chừng) ngất, ngất khoái lạc. (Cá nhân, tôi chưa tìm được danh từ nào, tương đương, thay thế, để ra điều tế nhị, học thức.)

Đời sống giản lược tôi, (chúng tôi,) đồng hóa tôi, (chúng tôi,) thành những con vật sống bằng bản năng. Bản năng sinh lý: đòi hỏi thỏa mãn (mọi cách,) đói khát, dục tính. Tôi biết, nếu tâm sự (với các bà, các cô,) tôi sẽ bị lên án ngay. Họ sẽ đổ mắt, quay lưng, (ghê tởm!) Họ sẽ nhìn tôi tuồng quái vật, mới xuất hiện trên mặt đất (!) Họ không nói, không nhận. Họ chỉ hành động. Họ mang thân xác/ lý tưởng/ trí thức/ tâm lý/ đam đang/ trong trắng(?)/ ngây thơ(?)/ mờ hôi/ sức lao động/ tinh thần hy sinh/ mơ ước thờ chồng, nuôi con/...làm bả thơm (?) dụ những con mồi ngây thơ (thực sự ngây thơ?) sập bẫy.

Thầy kệ. Đó là chuyện họ. Tôi không sống, để bận tâm những điều người khác nghĩ về mình. Họ có quyền đó. Càng có quyền đó, những người (trong quá khứ,) kém may mắn hơn tôi.

Mười lăm tuổi thôi, tôi đã hiểu thế nào là cuộc *đổi đời*.

Mười lăm tuổi thôi, tôi đã hiểu thế nào là sự xoay vần, luật nhân quả. Hãy cho đôi chân những người chưa biết cảm giác đi giày, được có đôi giày. Hãy cho thịt da, thân xác những người chưa biết cảm giác mặc chiếc quần lót, bộ đồ ngủ, chiếc áo vest, nệm xe dây, mùi nước hoa..., được có quần lót/ áo vest/ nệm xe dây, mùi nước hoa...Tôi (chúng tôi) may mắn hơn, được hưởng, từ thuở lọt lòng, trứng nước. Đủ rồi. Tôi an ủi lấy mình.

Tôi chỉ đòi hỏi, cương quyết đòi hỏi, duy nhất, cho tôi, một tình yêu, (dù sống dưới chế độ nào,) phải không? Một nhạc sĩ viết, *đời một người con gái, tới khi lấy chồng, chỉ còn mối tình, mang theo*. Người con gái của ông ta, *còn có mối tình mang theo*. Tôi không. Không hề. Chẳng lẽ, riêng tôi, không phải con người?

Mạ tôi hiểu. Bà hiểu, (dẫu sao,) tôi cũng là con người (như mọi người.) Bà chia xẻ, tiếp tay. Có thể những cảm thông, chia xớt của bà, khiến đôi người kinh ngạc. (Những người nỗ mồm rêu rao đạo đức, luân lý, dù đời sống họ, không luân lý, đạo đức.)

Một xã hội, càng có nhiều con người nói tôi nhân nghĩa, là xã hội hết rồi, nhân nghĩa.

"Sáng nay, trước khi đến đây, Buông nói với hai đứa nhỏ, mẹ phải đi. Mẹ phải gặp, dù trễ muộn rồi, điều đó."

Tôi nói, tôi có mang theo một bài viết,

"Chữ anh đó. Ngày xưa đó. Buông ghi lại, ngày mới lớn. Anh đó. Phải anh không?"

Nhượng nhọt nhạt. Tôi quay qua Ngâu:

"Phải không chị Ngâu? Buông giữ..., bao lâu hả?"

Không nhớ nữa. Làm sao có được ư? Thì Buông chép. Thấy. Mượn. Chép ra. Cát đi. Cát đi. Cát đi. Làm tin trong nhà? Không. Ở mà, có thể. Buông không biết. Không biết nữa."

Tôi nói/ khóc. Kể khóc/ nói. Lung tung. Hồn độn. Điên rồ. Mất trí. Chằng đầu đuôi. Như chậm chút xíu, vài tiếng nữa thôi, có thể, tôi không còn. Không ai, còn.

Dường tôi có ý trách móc sự xuất hiện muộn màng của chàng. (Như thể, Nhung là nguyên nhân đưa tôi tới cảnh thân tàn ma dại này.) Đường tôi có ý đổ trút lên đầu chàng, mọi trách nhiệm, hậu quả về đời tôi. (Như thể, chàng gay nên mọi chuyện.)

Mọi người quanh tôi, hốt hoảng. Chỉ Ngâu, bình tĩnh. Ngâu vỗ về, an ủi. Ngâu quàng tay ôm, vuốt tóc tôi (trong lúc Nhung lớ quớ, loay hoay, lúng túng như một anh chàng nhà quê, ra tỉnh, lần đầu tiên, đứng trước một đám rước, toàn đàn bà, con gái.

Ngâu dỗ tôi bằng câu nói nhiều ý:

"Chị hiểu. Chị hiểu. Chị hiểu. Đừng khóc nữa. Lau nước mắt đi. Từ từ. Coi nào. Ô. Cái gì đây?"

Kim lẳng xẵng lấy khăn. Trạc quỳnh quánh như gà mắc đề.

"Anh Nhung, coi này. Dễ thương không?"

Tuồng Ngâu đưa miếng giấy của tôi cho Nhung.

"Ồi chao. Xinh chưa. Đưa cái mặt đây, chị coi."

Ngâu nâng mặt tôi lên. Tôi nhắm mắt, nghe hân hoan/ hớn tui, dềnh, dang, lênh láng lòng mình. Tôi mong Nhung không bỏ sót lời khen của Ngâu. Nỗi e ngại, hiềm khích, êm đềm tan, như những hạt lệ chảy thêm.

Nó mang cái êm ả, lười biếng, con sông cuối dòng, vươn những ngón tay hạnh phúc mệt mỏi, thêm một đổi hoan lạc, với.

Ngây ngời chờ xúc động trong tôi dịu bớt? Nàng đứng lên, kiểm soát phụ bếp, để chàng lại cho tôi. Khi ấy, tâm trí đâu để phân tích hành vi của Ngâu, tôi chỉ hiểu, thời gian không thuộc mình. Nhung sẽ biến mất khỏi khung cảnh này, thành phố này, đời sống này. Như đã.

Hạnh phúc, như tình vui, khi nào chịu ở mãi cùng ta?

Tôi được tin Nhung tới, xế trưa hôm qua. Từ trường về, tôi đang cho heo ăn, Tí Em ào vô, như lốc. Nó thì thầm, (tựa ngoài hai đứa, mấy con heo, còn ai khác. Nó úp mở, bảo, người đàn ông tôi hằng chờ đợi/ khát khao/ mơ ước gặp, đã có mặt. Nó nói huyền thuyên, chộn rộn một hồi, tôi vẫn không thể nhớ, người đàn ông ám ảnh suốt thời trung học, dậy thì tôi, là ai?

Càng cố lục lọi, đầu óc càng mù đi. Những con sóng/ cánh chim/ hàng cây/ ngày mưa/ ba mươi bảy năm tôi, chao liệng như những miếng kim khí lấp lánh, thấp thoáng, liếc bay giữa khối mù sóng sánh, nước

Con hỏ chắc mẫm tôi hiểu. Nó liến thoắng tả cuộc gặp gỡ. Nhận xét riêng:

"Thất vọng," nó nói. Rồi bất ngờ kết luận:

"Có thể em sẽ thay đổi quan điểm, nếu có thêm một lần gặp nữa.

Hắt nốt đồng ra bát nháo đã bầm vụn vào chuồng cho heo, tôi buông máng xuống:

"Mi nói chi mô, tau không hiểu? Con khỉ. Ai rửa?"

Tí Em sững, nhìn. Tôi lập lại, từng tiếng:

"Mi nói rõ tau nghe, ai rửa?"

Tí Em tiu ngưu. Những con sóng kích động cấp năm, cấp sáu, thỉnh linh rút nhanh:

"Thì ông Nhượng chớ ai."

Tí Em đáp, miễn cưỡng. Nó quay lui, tuồng ân hận vì đã cho tin, nhầm người.

Tôi đứng lại, muốn xỉu. Ông Nhượng. Đúng. Tôi nghe rõ. Không làm được. Làm nổi chi! Vài bữa trước, khi Kiem kể, anh Nhượng, chị Ngâu sẽ ra thăm, tôi đặt cọc:

"Nhớ cho Buông biết ngay lúc họ đến, hỉ."

Tôi chuẩn bị, loay hoay (tưởng tượng,) phút giây gặp Nhượng.

Đâu là câu đầu tiên, nên nói? Ta sẽ phải an9 mặc ra sao? Chiếc áo nào đẹp nhất, ta còn? Nhượng thích màu gì? Xanh hay trắng? Chàng thích nghe giọng Huế ta, giọng Bắc cũ? Ta nên ôm (ngã vào) chàng? Mặc sức khóc? Hay đứng im? (Chàng chạy tới?) Nên cầm tay (đợi chàng nắm (ôm) ta trước? Lỡ chàng nhác quá, rồi sao? Phải có thái độ nào với Ngâu? Xưng hô sao, cho khỏi kẹt về sau? Nên bảo Ngâu, hãy để ta, một mình với chàng?...

Tin Nhượng tới, làm tôi tê liệt. Mọi dự trù, suy tính trước đảo lộn hết. Tôi thất thần lấy xe xông ra đường, phố. Tựa nếu tôi không có một hành động mạnh bạo, cấp thời, thịt da đang tấy mừng mừng/ tủi sẽ đục rách tôi, chui ra, tháo chạy. La lớn mỗi tủi/ mừng chính nó. Đầu óc tôi lùng nhùng những tham, hám mâu thuẫn. Nên (không nên) gặp chàng? Tôi như đứa nhỏ vừa muốn khoe ngay niềm vui, mặt khác, muốn nhem đi, để gặm, nhấm, nhâm nhi niềm vui mình. (Nói ra, chiếc bánh hoan lạc sẽ bị bà phù thủy độc ác gõ cây phát trần, biến thành nhỏ téo?)

Giống người mất trí, chạy nhàu một hồi, sức nhớ, ta không hề bỏ quên vật gì trên đường phố, tôi vào một quán cà phê; gọi cho mình một ly cà phê, mấy điều thuốc lẻ. Đã lâu, chuyện một người con gái vào quán cà phê, hút thuốc không còn là hình ảnh lạ. Nhưng việc tôi vào quán, ngồi với những điều thuốc của mình, thì, lạ, (chỉ ít, cũng với chính tôi.)

Tại sao tôi có hành động đó? Phải, tôi bị vô thức, điều khiển? Phải, mỗi nghĩ, nhớ Nhượng, lập tức tôi liên tưởng quán xá/ thuốc lá/ chỗ ngồi? Một tấm lòng hiu quạnh, một trái tim xa vắng (?) mà, chỉ tôi, (riêng tôi) mới đủ khả năng lấp đầy, ban phẳng?

Tối đến, trước khi về, tôi ghé lại mẹ. Hai mẹ con ngồi nơi hàng hiên. Tôi tâm sự muốn (không muốn) gặp Nhượng. Tôi cũng chuẩn bị cho mình, những lý lẽ khả dĩ bác bỏ ý kiến chống báng của bà, nếu có. Rất may, bà bảo:

"Con nên đi thăm anh ấy."

"Dạ. Con nghĩ rửa mới đúng, phải không mẹ?"

Bà lắc đầu, (chua xót,) nhìn tôi: "Đã qua lâu rồi, thời của những điều sai/ đúng. Giờ, sắp tới, chỉ còn chuyện sống/ chết, thích thôi, con ạ."

Mẹ tôi đánh điều thuốc sau kèn, vắn xong đã lâu, lên môi. Bà cúi xuống ngọn lửa nhỏ sáng lên từ cây diêm. Khuôn mặt bà tựa khối đá nhẵn, thín. Tôi nghĩ, lúc chiếc cổ bà không giữ nổi, nó sẽ rơi xuống. Khi ấy, bà sẽ

(hay đã,) là kẻ khác?

"chính mạ khuyến khích Buông đi gặp anh đó," Tôi cho Nhượng biết.

Buổi trưa, nhà Kim, tôi không ngờ mọi thứ lại diễn ra dễ dàng, xuôi thuận hơn mọi dự trù ít xấu nhất. Không chỉ Ngâu, Trạc, chị của Kim cũng tỏ ra thân thiện, thông cảm và hiểu biết. Mạ Kim giữ tôi lại ăn cơm với gia đình. Suốt buổi, Ngâu nhắc Nhượng gấp thức ăn cho tôi. Với một chén cơm thôi, đã tựa nuốt vào lòng mình, trọn vẹn hình ảnh, nụ cười, tiếng nói, dáng điệu, cử chỉ, ánh mắt, ân cần, chăm sóc cùng, nỗi hân hoan, muộn, hiếm.

Ăn xong, Ngâu ngồi nán, ít phút. Tôi bảo Ngâu, tôi thích đôi môi chàng. Qua ánh mắt kinh ngạc, tôi đọc được điều Ngâu không tiện nói. Có thể Ngâu đã rửa thầm: *Đồ con gái hư. Mới gặp trai lần đầu, đã nói điều táo tợn.*

Ừ, thì tôi: *Đồ con gái hư.* Dù sao, tôi vẫn thấy mình hơn nhiều người. Bao kẻ có những ý tưởng táo tợn hơn tôi nữa kia. Khác chẳng, họ giữ lại, để ra điều ngây thơ, trong trắng (!)

Tôi nghe được thịt da tôi gợn gợn gai ốc. Hình dung lúc chàng cúi xuống thân thể Ngâu (từ tiềm thức,) tôi hỏi, tại sao không là tôi? Sai biệt nào, giữa tôi và nàng, đưa tới, quyết định có/ không đó? Đã chắc gì Ngâu hơn tôi (ngoài mối liên hệ quá khứ.) Nếu Nhượng là một người khác, ở hoàn cảnh khác, liệu Ngâu có dám đánh đổi tất cả, để theo chàng? Hay nàng sẽ quay lưng? Sẽ phủ nhận?

(Tuổi tác lấy đi mọi sức nổi nơi người đàn bà. Ngược lại, nó mang tới họ, những tính toán khôn ngoan, dù ít người chịu nhận.)

Là tôi, thân thể tôi, tôi sẽ không mắc cỡ/ che đậy; rằng tôi hạnh phúc. Tôi sung sướng. Tôi chẳng ước ao/ khao khát gì hơn. Tôi sẽ bảo chàng: *giữ, ôm Buông, sát nữa.*

Ăn xong. Ngâu ngồi nán, ít phút. Tôi bảo Ngâu, tôi thích khuôn mặt chàng. Qua ánh mắt ngỡ ngàng của Ngâu, tôi đọc được điều không tiện nói. Có thể Ngâu đã rửa thầm: *Đồ con gái hư. Mới gặp trai lần đầu đã nói ra những điều dị hợm.*

Ừ, thì tôi: *Đồ con gái hư.* Dù sao, tôi vẫn thấy mình hơn nhiều người. bao kẻ có những ý tưởng dị hợm hơn tôi nữa kia. Khác chẳng, họ giữ lại. Họ lẩn tránh (tự đánh lừa,) bằng những bề ngoài e lệ, rụt rè, sợ hãi.

Tôi hình dung, lúc Ngâu vo vo khuôn mặt chàng, đem áp vào ngực Ngâu (từ tiềm thức,) tôi hỏi tại sao không là tôi, làm việc đó? Sai biệt nào giữa tôi và nàng, đưa tới quyết định có/ không đó?

Đã chắc gì Ngâu hơn tôi (ngoài mối liên hệ quá khứ.) Chắc gì Ngâu đã hơn tôi? Nếu Nhượng là người khác, ở hoàn cảnh khác?

(Tuổi tác lấy đi khỏi người đàn bà những cuộc tình mù lòa. Ngược lại nó mang tới cho họ, đôi mắt của cặp kính hiển vi. Chói, gắt thực tế.)

Là tôi, (ngực tôi,) tôi sẽ không mắc cỡ, bảo chàng hãy hôn, hãy nhay, hãy cắn. Cắn đứt nó. Tôi sẽ bảo chàng, lần đầu tiên trong đời, tôi hiểu thế nào là rung động nuôi con (như chó, mèo)?

Ăn xong, ngồi nán ít phút, Ngâu đứng lên, vào phòng. Phải Ngâu ngầm phản đối những bày tỏ của tôi về Nhượng? Phải, đó là cung cách ứng phó của Ngâu, trước đám đuối (không che đậy,) tôi bộc lộ với Nhượng? Cách gì, tôi cũng cảm ơn Ngâu. (Cảm ơn sự cảm thấy thừa thãi của nàng.)

Trưa đứng bóng. Nắng lọc qua tàn khế, kẻ những cánh hoa đen, mềm, lên nền đất. Khu vườn óng, mượt tiếng cu gáy. Tiếng cu gù mái đều đều, không đủ sức bơm thêm máu cho buổi trưa tẻ, chậm. Tôi nhìn ra miếng sân cát. Những vết xe tẽ, tựa như những vết nhăn sẫm trên thân thể người đàn bà không nhận, hưởng được ân ái (hay thứ ân ái, một chiều, chịu đựng.) Lối đất hiu hiu, nổi vào con ngõ ngoằn ngoèo, dẫn ra lộ đá, chạy dọc con mương đào.

Con mương nông sò, cạn queo như số phận của những cuộc sống dật dờ, đi bên nó. Cứng rắn mấy, nếu không có tình yêu, nhiều lúc (tôi nghĩ,) người ta cũng hải nỗi gai ốc trước nỗi ù lì, bệt, lặng.

Mạ Kim đều tay quạt trên chiếc giường gần kê bàn ăn. Bà lim dim tựa mới chợp mắt. Mong bà không thấy xa hơn mấy cây cọc treo mừng. Tôi cầm tay Nhượng. Bàn tay lạnh trong lò than rạo rực, lửa tôi.

Nhượng bảo:

"Buông hát đi, bài lúc nấy."

Tôi hát cho Nhượng nghe, không chỉ một, nhiều hơn hai. Những bài hát, (gián tiếp nói với Nhượng, tình tôi. Cách khác, tôi muốn Nhượng hiểu, mỗi nghĩ, nhớ chàng, thì, lời ca, tiếng hát (tôi) chính là phần thịt da buồn bã (nhưng thân thiết nhất,) của chàng đắp lên môi tôi.

Nhu cầu chứng tỏ quyền sở hữu, đôi khi, quan trọng, đáng kể hơn quyền sở hữu?

Đêm vá những tàn lá nhả lên mặt lộ bằng những đường kim vụng.

Tôi không nghĩ Nhượng nhút nhát hay thiếu nhạy cảm tới mức không biết, tôi đang đứng đợi chàng ở đây. Mặt khác, tôi cũng không tìm được cho mình, lời giải thích! Rõ ràng chàng không ra. Rõ ràng, mọi người vẫn say mê (giả đồ) lắng nghe mạ tôi kể chuyện. Rõ ràng, tiếng cười chàng, vẫn ném ra, như mĩa mai, như châm chọc? Ngẫu ngẫu cản, nhọn nhọn trong các mạch máu tôi.

Cảm nhận thù ghét/ oán hận/ khinh bỉ/ bập bùng, cháy, tôi bức bối trở vào. Nhượng quay ngang. Chàng mỉm cười. Nên ra dấu lần nữa? Nên ghé tai nói với chàng, ý muốn mình? Ánh mắt nghiêm nghị của ba tôi, như thùng nước lạnh dập tắt tức thì, ngọn lửa tham, hám vừa nhen, lớn. Tôi đi thẳng.

Ngồi xuống chiếc giường của út Trân, tôi bồn chồn, tưởng ai đó, đang gia sức thổi cao ngọn lửa cháy bằng thứ khí đốt mang tên uất hận, hờn ghen (mạch nguồn bản năng ẩ, ẩ) sâu tôi. Không thể cho phép mình, ngồi đây, nhìn miềm khát khao, (trong/ và thân thể mình,) cháy thành than, tro, tôi quyết định bước ra. Quyết định dừng lại. Quyết định sẽ nói:

"Buông muốn gặp anh. Một phút."

Tôi chuẩn bị một phản ứng thích hợp, nếu Ngân can thiệp; nếu Kim lên tiếng...Tôi treo ngược trái tim mình, trên ngọn dáo nhọn hoắt nổi bi thương và, niềm bất hạnh.

Tôi sẽ nói ngay, một lời gì (thật mạnh mẽ, dứt khoát,) với Nhượng. Tôi đoan chắc với mình như vậy, ngay khi hai đứa ra khỏi tầm mắt canh chừng sát rạt của mọi người.

Tôi nghĩ, chắc tôi chỉ có đủ thì giờ để ôm Nhượng, để khóc. Có khi mọi người (đổi ý) cho tôi thêm vài giây, ân huệ. Nếu vậy, tôi sẽ bảo Nhượng, cho tôi sống. hãy cho tôi sống, một lần. Một buổi. Một ngày. Dù lập tức, chuyện gì. Dù thế nào, mai sau.

Tôi vén bức màn gió. Toàn thân như khối thuốc nổ là những lời hờm sẵn trên môi. Mọi người đã đứng lên. Ai xướng xuất sự chia tay sớm sửa này? Khoan tìm hiểu đã. Ta không còn thì giờ. Tôi bước vội tới Nhượng. Tất cả, luôn Ngâu, dường thấy, không thể không dành cho tôi một chút khí trời. Tất cả, luôn ba tôi, dường thấy, không thể cản ngăn. Tưởng nơi tôi, tỏa, toát một bất cần đe dọa, một liều lĩnh rồ dại. Họ bước nhanh. Nhượng chùng chình. Tôi cảm ơn chàng chậm, chậm.

Suốt buổi tối, lúc này, tôi mới được đứng cạnh niềm hy vọng (chiếc bóng quá khứ) nửa đời, tôi?

Nhượng lúng túng dúi vào tay tôi chiếc bật lửa:

"Buông cầm lấy. Anh có cái khác, ở nhà."

"Không anh. Buông đâu cần bật lửa."

Tôi, trái banh xì hơi. Nhượng nhú mày: "buông sao vậy?"

Tôi nuốt xúc động:

"Lúc này, sao anh không ra?"

"Lúc này?"

"Dạ."

"Anh tưởng..."

"Chứ không phải chị Ngâu cần?"

"Không. Anh tưởng..."

Tôi nín tay Nhượng. Tôi nghe mình muốn sốt khi nhận được mùi thịt da chàng chuyển qua.

"mai anh đi mấy giờ?"

"Buổi trưa."

"Ừ."

"Anh đợi?"

"Ừ. Anh đợi."

Ngoài đường, một số người quay lui, nhìn chúng tôi.

Ước gì, tôi có thể đâm, mù mắt họ lúc đó.

Ngâu bảo:

"Anh ra chơi với Thu Buông. Em qua thăm mấy đứa nhỏ, nhân tiện chào anh Trái."

Tôi gạt đầu, mở hết cánh cửa sổ căn buồng nhỏ. Nằm liu diu trên mấy luồn khoai mì. Căn nhà yên ắng. Cái yên ắng chuẩn bị cho một ngày chia tay mà, không ai có thể đoán trước ngày gặp lại. Buổi sáng, tôi cố không nhìn Đẻ chân o chân thả trên chiếc giường, gửi hồn phiêu phưởng nơi đâu. Tôi không thể đoán được đằng sau cặp mắt đã ngả màu ruột khế, bà thấy gì? Hình ảnh/ những đứa con nào trở về của chúng tôi, chỉ khuấy, động lớp vầng trên mặt nước ao tù quá khứ. Tôi hiểu sự trở về của chúng tôi, chỉ thêm dày, rợn lớp bụi của thời gian, phủ che nỗi buồn sắc xuống, một đời góa bụa, rất sớm. Anh Thụy kể, bà góa bụa từ năm hăm tám. Hăm tám tuổi, ở vậy được, với một người thiếu phụ bình thường, tầm thường, đã khó. Càng khó hơn nữa, với một thiếu phụ, chẳng những nhan sắc mà, nhan sắc hơn người. Nhan sắc hơn người. Nhan sắc nổi tiếng. Bây giờ, dù đã bước vào tuổi tám mươi, nước da bà, vẫn là nước da mịn màng (thời xưa được độ ngang với nước da của một quả trứng gà, bóc vỏ.) Bây giờ, ở tuổi tám mươi những nét thanh tú, nụ cười duyên dáng tự nhiên trên đôi môi tươi, mỏng, vẫn còn khả năng thực chứng, nếu nụ cười này, nếu đôi mắt nó, một thời, có được mệnh danh là *nụ cười mê hoặc, đôi mắt dìu dặt người đầy biển*, thì cũng không là lời nói quá. Gặp lại Đẻ, thấy bà, ở tuổi già, tôi hiểu, tại sao, khi ông cụ đưa bà về, *cả làng tới xem mặt cô dâu...*, Ngâu, kể.

Tôi hiểu, niềm vui tôi mang về cho bà chẳng bao nhiêu, so với nỗi buồn, chúng tôi để lại, lớn to, chiu nặng như khối đá khổng lồ chất thêm lên chiếc lưng đã oằn cong quanh hiu, / nhớ thương/ mất mát. Tôi hiểu, ngày vui ngắn, ít. Nỗi buồn thênh, thênh. Tôi hiểu, chuyến đi này, không chỉ để lại cho bà dư âm tiếng cười khôn tan, thấp thoáng hình ảnh ghi khắc...mà, tôi còn gửi lại nơi trái tim dập bầm héo úa của bà, nỗi âu lo, niềm thắc mắc, về một người con gái. Thu Buông. Một lần, sau khi tiễn chân Buông, trở vào, tôi than:

"Chết con rồi Đẻ ơi!"

Đang thần thờ dõi theo những ngọn lửa (như nghe lời trò chuyện thắm thì, nhỏ to, chỉ riêng bà hiểu,) bà xoay ngang, nghiêng đầu, ngược mặt (tựa con ngỗng nghếch chiếc mỏ vàng au, hướng lên bầu trời,) ngh3 ngóng động tĩnh.

"Gì đó Nhượng?"

Tôi bước lại, ôm đôi vai cò hương của bà:

"Lần sau con về, chắc Đẻ phải đi cưới vợ cho con mất thôi."

Tôi không nghĩ bà nghe được trọn vẹn câu nói quá nhanh của mình. Có thể bà chỉ phỏng đoán. Bà đứng lên không chút chậm chạp, khó khăn thường thấy, cười, nụ cười ngát, ngát thương yêu, đầm, đầm bảo bọc.

"Kìa Đẻ, Đẻ nghe gì không? Anh Nhượng nói, Đẻ đi cưới Thu Buông cho anh ấy đấy."

Ngẫu nhảy xộc vào giữa. Vẫn nụ cười lấp lánh tinh anh, rí rỏ của năm, sáu chục năm trước, bà xua tay:

"Thôi đi. Có vợ rồi còn vợ chi nữa?"

Cả bọn cười, rũ. Gương mặt bà rạng ngời, tựa nơi mỗi tế bào, mỗi sợi tóc còn lại, trên đầu bà, đã cùng lúc nở những bông hoa cau trắng, ngợp. Bây giờ, lúc này, tôi biết Buông đang có mặt ở phòng khách, nhưng bà vẫn còn lẩn quẩn trong bếp, cùng những ngọn lửa, những chiếc nồi, những chén bát, rổ rá của bà. Có thể, những ngọn lửa, những chiếc nồi, vẫn tiếp tục trò chuyện với bà, (bằng cách của chúng.) Nhưng tôi không tin bà nghe được điều gì nơi chúng. Lúc này, bên cạnh cố gắng đương đầu với sự chia tay các con, trong bà, còn mối nghĩ, lo về Buông. Như tôi đã băn khoăn, khổ tâm về nàng.

Tôi bước ra đúng lúc Buông trở tới cửa phòng. Nàng, (luôn gương mặt,) như chiếc lá nhợt nhạt, thiếu chất diệp lục tố. Có chút gì nhói buốt nơi nụ cười (của Buông)/ sự yên ắng (dường đột ngọt của Đẻ/ Kim/ Tí Em.) Tôi phân vân không biết nên lui vào căn buồng hay đi tới. Trở lại căn buồng, có thể, là định tâm của Buông. Trong đó, ít nhiều chúng tôi cũng có ít phút tự do. Khó biết trước tôi sẽ nói (không nói)/ làm (không làm) điều gì. Vấn đề không nằm nơi những điều tôi muốn/ không muốn. Vấn đề nằm nơi Buông. Tôi chỉ có thể trả lời, trong căn buồng, tôi sẽ không từ chối bất cứ một yêu cầu nào, của Buông. Nếu Buông khóc, (tôi biết nhiều phần Buông sẽ khóc,) thì, không cần Buông phải yêu cầu. Chính tôi sẽ ôm ghì lấy Buông. Chính tôi sẽ dỗ dành/ lau nước mắt/ an ủi/ hứa hẹn/ vuốt ve/ đòi hỏi...nàng. Tôi không loại bỏ trường hợp, Buông viện cớ Ngẫu sẽ trở về. Tôi không loại bỏ Buông nhắc nhở, đừng làm khổ Buông thêm nữa. Làm sao Buông chịu đựng nổi, một khi sau đó, tôi đi mất? Tôi cũng không loại bỏ trường hợp, chúng tôi đang nằm với nhau, Tí Em, Kim (ngay Ngẫu) sẽ gõ cửa. Họ sẽ gọi, kêu gấp rút.

Trường hợp nào, (nếu Buông khóc,) tôi biết, sẽ chỉ mở ra cho tôi một lối đi rất hẹp. Lối đi về phía trước. Phía chọn lựa liều lĩnh, bất cần, bất chấp. Còn Đẻ? Phải, còn Đẻ? Với Đẻ thì không thể. Tôi không thể để lại cho bà nỗi khổ tâm, niềm khắc khoải, mới. Tôi nghĩ bà sẽ không chịu nổi, nếu có chuyện gì xảy ra, giữa tôi và Buông.

Hãy để mọi chuyện, diễn ra đằng sau chiếc lưng đã gầy thế kỷ mưa, nắng. Tôi hiểu điều đó. Mặt khác, tôi cũng hiểu tấm lòng/ trái tim/ tình yêu/ rung động của Buông. Mặt khác, tôi cũng hiểu, mặc nhiên tôi nhận từ Buông, tấm huân chương, có đủ hai mặt. Mặt cảm kích tình sâu. Mặt ngút cao trách nhiệm. Tự gặp gỡ thứ nhất, tự nhận biết đầu tiên, tôi đã nguyện riêng với mình: nếu còn một quan tâm nào, sau ân nghĩa ngày qua. Thì đó là Buông vậy.

"Ra đây với anh."

Tôi buột miệng, khi chạm đụng nỗi tuyệt vọng long lanh, hút hút nơi đôi mắt mờ lớn lạc thần, đôi tay hốt hoảng đưa ra; nửa chừng thả, thõng.

"Buông."

Tôi (hay niềm trắc ẩn/ mặc cảm tội lỗi/ bất nhẫn,) cất tiếng gọi.

Tôi (hay nỗi ngậm ngùi, niềm ly biệt) cảm lên những ngón tay Buông úa, héo, lúc hai đứa đứng trước hiên nhà, khuất sau bức tường và, cột gạch cũ.

Tôi (hay niềm thương xót dạt dào) ngửi được mùi nắng gió/ mùi tương tự gối chan8/ mùi bịn rịn tỏ tình/ mùi gửi trao đời nhau nửa kiếp/...nơi thịt da Buông, lúc nàng mân mê bàn tay cần cỗi của tôi, kéo tôi ngã, đổ vào ngực nàng.

"Buông tiếc không thể tới sớm hơn," nàng nói.

"Anh hiểu."

"Phút chót, Buông mới có xe."

"Anh hiểu."

"Liệu chúng ta còn được lần khác?"

Những ngón tay tôi run rẩy, xoa, xoa lớp vải trên ngực buông. Không thể xác định Buông hay tôi, đã mang những ngón tay cần cỗi của tôi, đặt lên ngực Buông, cũng đang run rẩy. Tôi nghe được hơi thở gấp gáp/ nóng hổi từ đôi môi son đỏ. Tôi nghe được nhịp đập (cũng gấp gáp/ nóng hổi) trong ngực mình.

"Còn."

"Chắc không?"

"Chắc."

"Chị Ngâu sao?"

"Chị bảo, may mắn cho ai được làm con bà."

"Buông hỏi chuyện khác. Chuyện mình."

"A. Ngâu bảo. Anh nên gặp Buông."

"Vậy thôi sao?"

"Vậy thôi."

Buông nhìn xéo ra sân nắng. Những chùm hoa xác pháo kín đáo (thẹn thùng) nở bên bể nước, rêu. Nàng thở ra. Không thể đoán Buông nghĩ gì. (Có thể chính nàng cũng không biết nàng đang nghĩ gì.) Cuối cùng. Buông bảo:

"Anh nhớ, thư cho Buông."

"Anh hứa."

Buông lại thở ra:

"Suốt đêm qua Buông trần trọc..."

"Anh hiểu."

"...Chỉ ước gì, có anh bên cạnh."

"Anh hiểu." "Anh hiểu?"

"Những gì, Buông chờ đợi."

"Thật vậy?"

"Thật."

"Anh muốn hôn Buông không?"

"Nhượng ơi, Ngâu về rồi đó. Vào sửa soạn mà đi thôi, con."

Đề gọi. Tiếng gọi không vang đi từ chiếc giường bà vẫn ngồi, dường như từ cửa hông. Chiếc cửa. Ngẫu mới chạy vào, như một doi nắng, yếu.

"Em sung sướng?"

Người đàn ông nghiêng mình, ngó qua khung cửa nhỏ Mưa chăm chỉ lau miết những chiếc lá khuynh diệp, rũ dưới tầm mắt. Lá dài, thuôn, như những mảnh gương cắt đều, treo ngược.

"Nhiều hơn đợi chờ, tưởng tượng của em."

Người con gái nói. Gió quẩn những chiếc khăn nước lên đầu hàng cây khoai mì, thấp.

"Như niềm ân hận?"

"Sau một sự việc, chỉ có hai trường hợp, đem lại cho người ta niềm ân hận."

Người con gái nói. Nàng vắt cánh tay nồn (lắm chấm vài nốt đen) ngang ngực trần, khuôn mặt dấu sâu trong khoảng trống giữa vai và, cổ người đàn ông. Hơi thở, hương tóc, mồ hôi trên thân thể nàng thơm nẫu, những mỗi một hạnh phúc. Nàng tiếp:

"Thường nhất là sự lầm lẫn. Thứ đến, thất vọng. Chính sự thất vọng nảy sinh trong họ, một toan tính khác. Và họ sợ gặp trở ngại trước toan tính đó."

"Anh tưởng cần phải thêm, phần hiện tại?"

"Chỉ những người không biết mình là ai. Mới không biết mình muốn gì."

"Không. Chỉ những người cho họ một giá trị to lớn. Trong khi thực tế họ không có. Hoặc có, chỉ như hạt cát, vô nghĩa."

"ví thử họ có. Như em?"

Mưa nhỏ. Gió thấp dưới chân tường. Người con gái nằm xuống. Gương mặt nàng tan, xa theo tiếng thở dài của nàng:

"Nếu có một ân hận em mong ước cho đời mình, thì đó là *niềm ân hận* em vừa được hưởng."

Người đàn ông quay lại. Anh nghiêng người xuống thân thể nàng:

"Dù ngày mai, chúng ta lại mất nhau?"

"Dạ, dù ngày mai..."

Người con gái bỏ lửng câu nói. Tuồng nàng cố tình nhắc lại hai chữ *mất nhau*.

"Bởi vì..."

"Em ân hận. Ân hận trước mọi ân hận. Ân hận không được gặp anh, sớm hơn."

"Bây giờ quá muộn?"

"Không. Anh. Đúng hơn, bây giờ, em như một cửa sông, nước cạn."

"Dù mùa mưa vẫn qua?"

"vâng. Mùa mưa vẫn qua. Và, mỗi năm một lần lũ, lụt."

Tùy bút

Mẫu bìa: Khánh Trường

Phụ bản họa: Thái Tuấn, Ngọc Dũng, Đinh Cường, Khánh Trường
Phụ bản nhạc: Anh Bằng, Trần Duy Đức, Khang Thụy
Ngoại tập: Nguyễn Phương Minh đọc tùy bút Du Tử Lê
Tủ Sách Văn Học Nhân Chứng xuất bản lần thứ nhất
Nhà xuất bản Văn Nghệ tổng phát hành
1995